

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG



ISO 9001:2015

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

NGÀNH : VIỆT NAM HỌC (VĂN HÓA DU LỊCH)

Sinh viên : Hà Thị Xuân Mỹ

Giảng viên hướng dẫn: ThS. Phạm Thị Hoàng Điệp

HẢI PHÒNG - 2019

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG

KHAI THÁC VÀ PHÁT TRIỂN LOẠI HÌNH DU LỊCH
THIỆN NGUYỆN TẠI BẢN MẼN - XÃ THANH NỬA -
HUYỆN ĐIỆN BIÊN - TỈNH ĐIỆN BIÊN

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY
NGÀNH: VIỆT NAM HỌC (VĂN HÓA DU LỊCH)

Sinh viên : Hà Thị Xuân Mỹ

Giảng viên hướng dẫn: ThS. Phạm Thị Hoàng Điệp

HẢI PHÒNG - 2019

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG

NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

Sinh viên : Hà Thị Xuân Mỹ

Mã SV: 1412601086

Lớp : VH1802

Ngành: Việt Nam học (Văn hóa du lịch)

Tên đề tài: Khai thác và phát triển loại hình du lịch thiện nguyện tại bản Mền - xã Thanh Nưa - huyện Điện Biên - tỉnh Điện Biên

NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI

1. Nội dung và các yêu cầu cần giải quyết trong nhiệm vụ đề tài tốt nghiệp

- Tổng quan về loại hình du lịch thiện nguyện bao gồm cơ sở lý luận, những đặc trưng, các điều kiện để phát triển và ý nghĩa của loại hình du lịch này với du lịch và cộng đồng.
- Tìm hiểu một số mô hình du lịch thiện nguyện đã thực thi ở Việt Nam và trên thế giới, đồng thời rút ra những nhận xét và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.
- Giới thiệu khái quát về bản Mền - xã Thanh Nưa - huyện Điện Biên - tỉnh Điện Biên và tiềm năng khai thác, phát triển du lịch thiện nguyện cũng như thực trạng hoạt động du lịch tại địa bàn bản.
- Đề xuất các giải pháp, phương hướng khai thác, phát triển du lịch thiện nguyện tại bản Mền - xã Thanh Nưa - huyện Điện Biên - tỉnh Điện Biên dựa trên những định hướng phát triển du lịch của tỉnh Điện Biên và bản Mền.

2. Các tài liệu, số liệu cần thiết

- Bài viết trên sách, báo, tạp chí cung cấp các thông tin liên quan đến lịch sử hình thành và phát triển của loại hình du lịch thiện nguyện trên thế giới và ở Việt Nam.
- Thông tin và số liệu trên các website của các tổ chức phi lợi nhuận trên thế giới, ở Việt Nam và các công ty lữ hành.
- Số liệu báo cáo từ Cổng thông tin điện tử của tỉnh Điện Biên về tình hình hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh và bản Mền - xã Thanh Nưa.

3. Địa điểm thực tập tốt nghiệp: Trung tâm phát triển kỹ năng Smile

Địa chỉ: 372 Văn Cao - Phường Đăng Lâm – Quận Hải An – Hải Phòng

Số điện thoại liên hệ: 0974998809

CÁN BỘ HƯỚNG DẪN ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

Họ và tên : Phạm Thị Hoàng Điệp

Học hàm, học vị : Thạc Sĩ

Cơ quan công tác : Khoa Du lịch Trường Đại học Dân lập Hải Phòng

Nội dung hướng dẫn:

- Định hướng đề tài
- Hướng dẫn xây dựng đề cương chi tiết
- Hướng dẫn phương pháp làm nghiên cứu khoa học
- Đọc và chỉnh sửa nội dung khóa luận

Đề tài tốt nghiệp được giao ngày tháng năm 2018

Yêu cầu phải hoàn thành xong trước ngày 31 tháng 3 năm 2019

Đã nhận nhiệm vụ ĐTTN

Sinh viên

Đã giao nhiệm vụ ĐTTN

Giảng viên hướng dẫn

Hà Thị Xuân Mỹ

ThS. Phạm Thị Hoàng Điệp

Hải Phòng, ngày tháng.....năm 2019

Hiệu trưởng

GS.TS.NGŨT Trần Hữu Nghị

PHẦN NHẬN XÉT CỦA CÁN BỘ HƯỚNG DẪN

1. Tinh thần thái độ của sinh viên trong quá trình làm đề tài tốt nghiệp:

- Có tinh thần cầu thị, ham học hỏi. Tích cực thu thập tài liệu để viết bài.
- Chăm chỉ, chịu khó
- Biết cách làm đề tài khoa học, biết cách phân tích và giải quyết vấn đề, đáp ứng được yêu cầu do giáo viên đề ra.
- Nộp và chỉnh sửa các chương đúng hạn theo yêu cầu của giáo viên.

2. Đánh giá chất lượng của khóa luận (so với nội dung yêu cầu đã đề ra trong nhiệm vụ Đ.T. T.N trên các mặt lý luận, thực tiễn, tính toán số liệu...):

- Đề tài đã trình bày tổng quan các vấn đề cơ sở lý luận liên quan đến du lịch thiện nguyện và điều kiện để phát triển loại hình du lịch này.
- Khóa luận giới thiệu đa dạng các mô hình du lịch thiện nguyện ở một số quốc gia trên thế giới và ở Việt Nam đã phát triển thành công và rút ra được những bài học kinh nghiệm cần thiết.
- Giới thiệu khái quát về bản Mền - xã Thanh Nưa - huyện Điện Biên - tỉnh Điện Biên, tình hình đời sống của cư dân địa phương tại bản, và tiềm năng khai thác, phát triển du lịch thiện nguyện, cũng như thực trạng hoạt động du lịch trên địa bàn bản trong bối cảnh hiện nay.
- Đề xuất các giải pháp mang tính khả thi và các kiến nghị hợp lý nhằm khai thác, phát triển du lịch thiện nguyện tại bản Mền - xã Thanh Nưa - huyện Điện Biên - tỉnh Điện Biên trong tương lai.

3. Ý kiến của giảng viên hướng dẫn tốt nghiệp

Được bảo vệ

Không được bảo vệ

Điểm hướng dẫn

Hải Phòng, ngày tháng năm 2019

Giảng viên hướng dẫn

ThS. Phạm Thị Hoàng Điệp

MỤC LỤC

MỤC LỤC	5
PHẦN MỞ ĐẦU	1
CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ LOẠI HÌNH DU LỊCH THIỆN NGUYỆN ..	5
1.1. Khái niệm Du lịch Thiện nguyện	5
<i>1.1.1. Mối liên hệ giữa Du lịch và Thiện nguyện</i>	5
1.2. Sự hình thành và phát triển của du lịch Thiện nguyện	11
<i>1.2.1. Trên thế giới</i>	11
<i>1.2.2. Ở Việt Nam</i>	16
1.3. Những đặc trưng của du lịch Thiện nguyện	26
<i>1.3.1. Đặc điểm của du lịch Thiện nguyện</i>	26
<i>1.3.2. Những điều kiện để phát triển du lịch Thiện nguyện</i>	30
<i>1.3.2.1. Điều kiện chung</i>	30
<i>1.3.2.2. Điều kiện đặc trưng</i>	32
<i>1.3.3. Ý nghĩa của du lịch Thiện nguyện</i>	35
<i>1.3.3.1. Đối với du lịch</i>	35
<i>1.3.3.2. Đối với cộng đồng</i>	37
1.4. Đánh giá về các chương trình du lịch Thiện nguyện đã thực hiện ở Việt Nam	38
<i>1.4.1. Nhận xét chung</i>	38
<i>1.4.2. Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam</i>	43
CHƯƠNG 2 TÌM HIỂU VỀ BẢN MẪN - XÃ THANH NỬA - HUYỆN ĐIỆN BIÊN BIÊN - TỈNH ĐIỆN BIÊN VÀ TIỀM NĂNG KHAI THÁC, PHÁT TRIỂN DU LỊCH THIỆN NGUYỆN	47
2.1. Khái quát về tỉnh Điện Biên và bản Mẫn	47
<i>2.1.1. Vị trí địa lý - Điều kiện tự nhiên</i>	47
<i>2.1.1.1. Vị trí địa lý</i>	47
<i>2.1.1.2. Điều kiện tự nhiên</i>	47
<i>2.1.2. Điều kiện lịch sử - dân cư</i>	49
<i>2.1.2.1. Điều kiện lịch sử</i>	49
<i>2.1.2.2. Điều kiện dân cư, xã hội</i>	52
<i>2.1.3. Tình hình đời sống hiện nay của cư dân địa phương tại bản Mẫn</i>	53

2.2. Tài nguyên du lịch tại bản Mễn và tiềm năng phát triển du lịch Thiện nguyện	54
2.2.1. Tài nguyên du lịch tự nhiên	54
2.2.2. Tài nguyên du lịch nhân văn	58
2.2.3. Tiềm năng phát triển du lịch Thiện nguyện	70
Tiểu kết chương 2	78
CHƯƠNG 3. ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP KHAI THÁC, PHÁT TRIỂN DU LỊCH THIỆN NGUYỆN TẠI BẢN MỄN - XÃ THANH NỬA - HUYỆN ĐIỆN BIÊN - TỈNH ĐIỆN BIÊN	79
3.1. Định hướng phát triển du lịch tỉnh Điện Biên và phương hướng xây dựng sản phẩm du lịch Thiện nguyện ở bản Mễn	79
3.1.1. Định hướng của nhà nước đối với du lịch tỉnh Điện Biên	79
3.1.2. Định hướng của tỉnh Điện Biên	81
3.1.3. Định hướng của xã Thanh Nưa	83
3.1.4. Phương hướng xây dựng sản phẩm du lịch Thiện nguyện ở bản Mễn ...	84
3.1.4.1. Xây dựng sản phẩm du lịch Thiện nguyện ở bản Mễn	85
3.1.4.2. Xây dựng mô hình cộng đồng địa phương tham gia làm du lịch	90
3.2. Giải pháp khai thác, phát triển du lịch Thiện nguyện ở bản Mễn	95
3.2.1. Nâng cao nhận thức về du lịch Thiện nguyện	95
3.2.3. Giải pháp quảng bá và xúc tiến du lịch	101
3.2.5. Xây dựng một số chương trình du lịch Thiện nguyện tại bản Mễn	108
3.2.5.1. Dành cho đối tượng sinh viên	108
Tiểu kết chương 3	114
KẾT LUẬN	115
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	117
PHỤ LỤC	121

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Theo kết quả rà soát hộ nghèo và cận nghèo năm 2017, được Bộ Lao động Thương binh và Xã hội công bố: cả nước vẫn còn 1.642.489 hộ nghèo trên tổng số 24.511.255 hộ dân, chiếm tỷ lệ 6,7%. Trong đó, số hộ nghèo về thu nhập là 1.423.912 hộ, số hộ nghèo thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản là 212.229 hộ. [67] Thông qua những số liệu thống kê trên cho thấy thực trạng hộ nghèo ở Việt Nam hiện nay, và việc cần phải tìm ra nguyên nhân và giải pháp để thoát nghèo, thay đổi đời sống. Đã có những nguyên nhân khách quan và chủ quan được chỉ ra về lý do dẫn đến nghèo đói như: dư thừa lao động nông thôn, kinh tế phát triển không bền vững, sự chênh lệch giữa các vùng miền, giữa nông thôn và thành thị... Và một trong số những nguyên nhân quan trọng đã được chỉ ra đó là người dân còn sống nhờ vào nông nghiệp, không chịu đổi mới và tự thoát nghèo. Từ những nguyên nhân đã được chỉ ra đó, trong những năm gần đây bên cạnh những chính sách của nhà nước hỗ trợ người nghèo, và những sự giúp đỡ từ các cá nhân, tổ chức, thì việc cùng hướng tới mục tiêu song hành, hỗ trợ cộng đồng, đặc biệt là định hướng người nghèo thay đổi đời sống, tạo ra công ăn việc làm, chuyển đổi ngành nghề lao động thu nhập thấp sang việc tạo ra kinh tế ổn định là một giải pháp quan trọng. Đồng hành và hỗ trợ người dân hướng tới mục tiêu đó, ngành du lịch đã tạo ra hướng đi mới trong việc xây dựng những mô hình du lịch như du lịch cộng đồng, kinh doanh du lịch từ các sản phẩm văn hóa truyền thống của người dân địa phương, hay là phát triển du lịch địa phương kết hợp với cộng đồng... Cũng với ý nghĩa đó, nhưng đi sâu, tập trung vào hỗ trợ người nghèo hơn cả đó là một loại hình du lịch còn khá mới mẻ ở Việt Nam - Du lịch Thiện nguyện. Du lịch Thiện nguyện ra đời, nhằm hướng đến giúp người dân thoát nghèo, mang đến cơ hội việc làm, là cầu nối giữa những sự giúp đỡ với những vùng khó khăn, cùng với đó gắn liền những hoạt động với trách nhiệm bảo vệ môi trường, giữ gìn tài nguyên và gắn liền với giá trị con người.

Trên thế giới, đặc biệt là ở các nước châu Âu, châu Mỹ, du lịch Thiện nguyện đã xuất hiện từ lâu và trở thành phong trào mạnh mẽ. Các quốc gia phát triển về du lịch nhanh chóng nắm bắt được xu hướng phát triển của du lịch và nhu cầu của thị trường để phát triển du lịch Thiện nguyện thành một dòng sản phẩm chuyên nghiệp, đa dạng trong hoạt động và đề cao yếu tố Thiện nguyện trong mỗi chuyến đi.

Việt Nam là một trong những quốc gia có nguồn tài nguyên du lịch phong phú, có tiềm năng để phát triển nhiều loại hình du lịch đa dạng khác nhau. Loại hình Du lịch Thiện nguyện hướng tới mục tiêu là khai thác du lịch ở những nơi mà có người dân còn nghèo, nhưng nơi đó cũng là nơi có tài nguyên thiên nhiên, giá trị nhân văn, lịch sử, nét văn hóa truyền thống của cộng đồng đặc sắc song chưa được khai thác phát triển du lịch. Việc thực thi loại hình du lịch này không chỉ phát triển du lịch địa phương, mà còn tạo ra công ăn việc làm cho người dân, từ đó giúp người dân thay đổi đời sống và thoát nghèo bền vững. Có thể nói, với những giá trị lịch sử đặc biệt, những tài nguyên du lịch mang giá trị cao, có thuận lợi về vị trí địa lý, và đặc biệt là cư dân các làng, bản ở đây còn gặp nhiều khó khăn, Điện Biên là một trong những nơi có điều kiện phù hợp để phát triển du lịch nói chung và du lịch Thiện nguyện nói riêng. Tuy nhiên, hoạt động du lịch ở Điện Biên đến nay vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế: chưa khai thác đúng các nguồn tài nguyên sẵn có, yếu trong khâu tổ chức các hoạt động, chưa có những sản phẩm du lịch đặc sắc... Nhận thấy được vai trò của việc khai thác các tài nguyên phục vụ cho du lịch sẽ giúp thay đổi đời sống của người dân và tiềm năng phát triển du lịch, đặc biệt là ý nghĩa nhân văn của loại hình du lịch Thiện nguyện, người viết đã lựa chọn một bản của tỉnh Điện Biên để triển khai đề tài “*Khai thác và phát triển loại hình du lịch Thiện nguyện tại bản Mến - xã Thanh Nua - huyện Điện Biên - tỉnh Điện Biên*” cho bài khóa luận tốt nghiệp của mình với mong muốn đem lại cái nhìn toàn diện về du lịch Thiện nguyện và góp phần phát triển loại hình du lịch này, qua đó góp phần thay đổi đời sống người dân theo hướng bền vững tại đây.

2. Mục đích, ý nghĩa nghiên cứu

Du lịch Thiện nguyện, là loại hình du lịch còn khá mới mẻ ở Việt Nam, nên việc nghiên cứu đề tài “*Khai thác và phát triển loại hình du lịch Thiện nguyện ở bản Mễn - xã Thanh Nưa - huyện Điện Biên - tỉnh Điện Biên*”, bước đầu đưa ra những tìm hiểu về cơ sở lý luận của loại hình du lịch Thiện nguyện, cung cấp thông tin, và đưa ra những đánh giá về mô hình du lịch Thiện nguyện đã được triển khai trên thế giới và ở Việt Nam.

Mục đích chính của đề tài là khai thác và phát triển loại hình du lịch Thiện nguyện ở bản Mễn - xã Thanh Nưa - huyện Điện Biên - tỉnh Điện Biên, trên cơ sở tìm hiểu điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội, đánh giá tiềm năng khai thác du lịch Thiện nguyện và tình hình phát triển du lịch, từ đó đưa ra một số định hướng và giải pháp nhằm phát triển loại hình du lịch mới mẻ này, cũng góp phần tạo cơ hội việc làm, nâng cao đời sống, tạo điều kiện thoát nghèo cho cộng đồng địa phương. Đồng thời, thông qua đề tài này, người viết hy vọng từ những đánh giá và giải pháp đó sẽ là ý tưởng để xây dựng, phát triển loại hình du lịch mới, tạo ra được những giá trị từ hình thức du lịch này.

3. Phạm vi, đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Loại hình du lịch Thiện nguyện tại bản Mễn - xã Thanh Nưa - huyện Điện Biên.

Phạm vi nghiên cứu: bản Mễn - xã Thanh Nưa - huyện Điện Biên.

4. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp thu thập và xử lý thông tin: Là phương pháp được sử dụng nhiều trong bài khóa luận. Trên cơ sở thu nhập thông tin từ nhiều nguồn khác nhau như: sách, báo, đài, tivi, tạp chí, internet... từ đó chọn lọc, xử lý các thông tin và đưa ra những đánh giá, nhận xét ban đầu về vấn đề nghiên cứu, cụ thể là loại hình du lịch Thiện nguyện tại bản Mễn - xã Thanh Nưa - huyện Điện Biên.

Phương pháp thống kê, phân tích, tổng hợp: Phương pháp này giúp định hướng, thống kê, phân tích để có cách nhìn tương quan, phát hiện ra các yếu tố và sự ảnh

hướng của yếu tố tới hoạt động du lịch trong đề tài nghiên cứu; việc phân tích, so sánh, tổng hợp các thông tin và số liệu mang lại cho đề tài cơ sở trong việc thực hiện các mục tiêu dự báo, các định hướng và giải pháp phát triển du lịch trong phạm vi nghiên cứu của đề tài.

5. Kết cấu của khóa luận

Ngoài phần mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo và phụ lục, nội dung chính của đề tài được kết cấu làm ba chương:

Chương 1: Tổng quan về loại hình du lịch Thiện nguyện

Chương 2: Tìm hiểu về bản Mền - xã Thanh Nưa - huyện Điện Biên và tiềm năng khai thác, phát triển du lịch Thiện nguyện

Chương 3: Định hướng và giải pháp khai thác, phát triển du lịch Thiện nguyện tại bản Mền - xã Thanh Nưa - huyện Điện Biên

CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ LOẠI HÌNH DU LỊCH THIỆN NGUYỆN

1.1. Khái niệm Du lịch Thiện nguyện

1.1.1. *Mối liên hệ giữa Du lịch và Thiện nguyện*

Để đưa ra những đánh giá cũng như xây dựng và định hướng một mô hình du lịch đạt được tính hiệu quả cao, trước hết, cần phải chỉ ra được mối liên hệ giữa 2 yếu tố trong mô hình du lịch. Có thể nói giữa du lịch và Thiện nguyện có mối liên hệ tương tác, hỗ trợ chặt chẽ. Du lịch dựa vào Thiện nguyện và ngược lại Thiện nguyện cần có du lịch để phát triển, lan tỏa được những ý nghĩa tốt đẹp.

Đầu tiên, để thấy được mối liên hệ và tương tác đó, cần đưa ra được khái niệm cơ bản của 2 yếu tố Du lịch và Thiện nguyện:

Theo khoản 1 điều 3, Luật Du lịch Việt Nam định nghĩa: “Du lịch là các hoạt động có liên quan đến chuyến đi của con người ngoài nơi cư trú thường xuyên trong thời gian không quá 01 năm liên tục nhằm đáp ứng nhu cầu tham quan, nghỉ dưỡng, giải trí, tìm hiểu, khám phá tài nguyên du lịch hoặc kết hợp với mục đích hợp pháp khác.” [6]

Đối với khái niệm Thiện nguyện, không có định nghĩa cụ thể, vì thế ở đây sẽ đưa ra 2 trong số các quan điểm về vấn đề này. Theo thành viên của CLB Thiện nguyện Sống Xanh chia sẻ: “Bản chất cốt lõi của Thiện nguyện là “cho”. Phân tích theo khía cạnh kinh tế học, đây có thể xem như việc chúng ta đi phân bổ lại các nguồn lực của xã hội. Đơn giản hơn, Thiện nguyện là việc chúng ta mang những giá trị vật chất và tinh thần, đến với các hoàn cảnh khó khăn trong xã hội.”. “Thiện nguyện là tự nguyện làm vì điều tốt. Hành động trợ giúp người yếu kém, thông qua nhiều những hình thức, xuất phát từ cá nhân, tập thể, hay cộng đồng” trích dẫn từ Wikipedia. [7,8]

Trên cơ sở định nghĩa, khái niệm về du lịch và Thiện nguyện, nhận định được mối liên hệ cơ bản ban đầu giữa 2 yếu tố. Có thể thấy được quy mô, các hoạt động của du lịch được đáp ứng rất đa dạng cho mọi nhu cầu của đối tượng khách từ tham

quan, giải trí, khám phá, tìm hiểu... Từ cơ sở đó, giúp cho ngành du lịch có sự thay đổi, phát triển đáng kể, và tạo ra được các thành tựu rõ ràng trong nhiều năm qua. Song, trong xu thế phát triển du lịch mới của toàn cầu hiện nay, với hệ quả tất yếu của một xã hội không ngừng nghỉ, đòi hỏi việc thoát khỏi bản chất đồng nhất của các sản phẩm du lịch truyền thống và tìm kiếm sự trải nghiệm du lịch bản địa, và tạo ra cân bằng giữa du khách và cộng đồng địa phương, từ đó hỗ trợ, phát triển xã hội. Thông qua đây có thể thấy được mặt hạn chế, thiếu sót của các sản phẩm du lịch truyền thống: không thể đồng thời đáp ứng nhu cầu của cộng đồng và khách du lịch; tập trung vào du khách, hạn chế phát triển cộng đồng. Vì vậy, để thay đổi, định hướng theo xu thế mới của du lịch, các cách thức du lịch khác được xây dựng. Trong số đó có việc kết hợp giữa du lịch và Thiện nguyện, đi du lịch để khám phá, tìm hiểu, tham gia trải nghiệm và làm công tác, hoạt động hỗ trợ, giúp đỡ cộng đồng địa phương và điếm đến, từ đó, tạo ra loại hình du lịch Thiện nguyện, có sự tương tác với nhau. Thiện nguyện giúp cho du lịch phát triển kinh tế, tạo ra hướng đi mới, nắm bắt theo xu thế cho ngành du lịch, ngược lại, khi có du lịch thì các hoạt động Thiện nguyện được lan tỏa rộng rãi, hỗ trợ cộng đồng thay đổi đời sống, thoát nghèo, kinh tế phát triển ổn định.

Trong hướng phát triển du lịch của thế hệ mới đã được nhắc đến ở trên, tập trung vào xã hội, cộng đồng nhiều hơn. Những hướng đi đó thể hiện rõ trong loại hình du lịch Thiện nguyện, mang đến phát triển bền vững cho du lịch, tạo ra được tính trách nhiệm với việc bảo vệ sử dụng các nguồn tài nguyên, cơ sở vật chất, hạ tầng, các giá trị văn hóa được bảo tồn. Thiện nguyện mang đến cho du lịch một hướng phát triển mới, song hành với cộng đồng địa phương và những yếu tố nhân văn, gắn kết cộng đồng nhiều hơn. Mang những giá trị sâu sắc của Thiện nguyện lan tỏa hơn thông qua du lịch theo một hướng riêng. Du lịch giúp phát triển hơn các hoạt động, ý nghĩa của Thiện nguyện từ trước đến nay, làm thay đổi Thiện nguyện, không chỉ là thụ động giúp đỡ, mà còn tạo ra sự chủ động cho những người được nhận sự giúp đỡ.

Phát triển du lịch Thiện nguyện mang đến cho những địa phương và vùng khó khăn có tài nguyên du lịch, nguồn lợi kinh tế, tạo ra cho người dân địa phương có thể thay thế từ các công việc nông nghiệp, với thu nhập bấp bênh, chuyển làm du lịch với nguồn thu nhập cao, thoát nghèo, phát triển bền vững, từ những dịch vụ phục vụ cho du lịch, như: lưu trú, ăn uống, kinh doanh sản phẩm truyền thống, đồ lưu niệm... Thêm nữa, thông qua công tác hoạt động Thiện nguyện giúp tìm kiếm, khai thác được những tài nguyên, điểm du lịch sẵn có của nhiều nơi, mà vẫn chưa được biết đến, và quảng bá hình ảnh về văn hóa, đời sống của người dân, các dân tộc còn lưu giữ lại được nét truyền thống.

1.1.2. Khái niệm

Phong trào du lịch Thiện nguyện bắt nguồn rất từ rất sớm ở các nước châu Âu. Loại hình du lịch này là sự kết hợp của nhiều hoạt động song song tham quan, khám phá, giúp đỡ cộng đồng, bảo vệ môi trường... Do đó, khi nói đến loại hình du lịch này có không ít quan điểm không đồng nhất về khái niệm, phụ thuộc vào cách tiếp cận và cách thức tổ chức du lịch của từng quốc gia, công ty. Ban đầu người ta định nghĩa nó đơn giản là hình thức khách du lịch dành thời gian và tiền bạc đi tới những nơi mà người dân còn khó khăn hay các trung tâm bảo trợ xã hội để giúp đỡ và trải nghiệm cuộc sống ở nơi đó.

Trong tiếng Anh, có nhiều thuật ngữ để chỉ du lịch Thiện nguyện như: Volunteer tourism, Voluntourism, Volunteer holidays, Volunteer vacation... Khi mà trào lưu du lịch Thiện nguyện phát triển mạnh mẽ thì nhiều tổ chức, cá nhân đã đưa ra những định nghĩa khác nhau, phát triển hơn định nghĩa ban đầu về loại du lịch này. Dưới đây là một số những định nghĩa tiêu biểu của du lịch Thiện nguyện:

Đầu tiên là một số những quan điểm của những nhà du lịch học phương Tây. Mc Gehee cho rằng: “*Du lịch Thiện nguyện là những cá nhân sử dụng thời gian và tiền bạc đi du lịch để giúp đỡ cộng đồng khác đang gặp khó khăn*”. Còn theo Stephen Wearing, trong bài nghiên cứu “*Volunteer tourism - A experience that*

make a difirence”, định nghĩa rõ hơn “*đó là những cá nhân với nhiều lý do khác nhau, có thể tham gia vào một tổ chức, hay nhóm (xã hội) sử dụng kỳ nghỉ của mình để giúp đỡ một cộng đồng, một nhóm xã hội nào đó cả về mặt vật chất hoặc giảm thiểu những ảnh hưởng của thiên tai gây ra cho cộng đồng đó.*” Ông cũng bổ sung thêm trong bài viết này “*Du lịch Thiện nguyện là hiện tượng kết hợp du lịch với Thiện nguyện, áp dụng cho những du khách vì nhiều lí do, thực hiện các chuyến đi nhằm mục đích hỗ trợ hoặc giảm nghèo đói về vật chất cho các nhóm trong xã hội, bảo tồn một môi trường nhất định hoặc nghiên cứu các lĩnh vực xã hội và môi trường*”. Lyons lại phân biệt giữa khái niệm tình nguyện và du lịch Thiện nguyện. Ông cho rằng tình nguyện viên là những người tự nguyện trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia giúp đỡ những cư dân đang gặp khó khăn trong cộng đồng mình sinh sống và không vụ lợi, những Thiện nguyện viên được xem là những người đi du lịch Thiện nguyện khi họ trực tiếp tham gia công tác Thiện nguyện cho một cộng đồng nào đó ở một vùng khác trong quốc gia của mình sinh sống hay ở nước ngoài. [5,9]

Bên cạnh các nhà du lịch học phương Tây thì các tổ chức chính phủ và phi chính phủ cũng đưa ra những định nghĩa khác nhau cho du lịch Thiện nguyện. Theo từ điển Wikipedia: “*Du lịch Thiện nguyện là cơ hội cho mọi người tạo ra sự khác biệt tích cực trong cuộc sống của những người khác hoặc giúp cải thiện và đóng góp vào xã hội, văn hóa, hoặc môi trường khi đi du lịch. Nó cũng là cơ hội cho mọi người ở hầu hết các lứa tuổi hòa mình vào cuộc sống đầy thách thức, trải nghiệm nền văn hóa khác một cách trực tiếp và học hỏi nhiều hơn ở thế giới xung quanh.*” [10]

Trong bài “A better understanding of the TV experience” của một học giả đến từ Đại học James Cook lại cho rằng: “*Du lịch Thiện nguyện là loại hình du lịch dựa trên những người đi du lịch trả tiền, làm việc cho các dự án xã hội và bảo tồn trên toàn thế giới với mục đích du hành bền vững nhằm hỗ trợ phát triển cộng đồng địa phương, nghiên cứu khoa học và bảo tồn hệ sinh thái.*” [10]

Trang web riêng về Du lịch thiện nguyện - **Voluntourism.org** cũng đưa ra một định nghĩa như sau: “*Du lịch Thiện nguyện là sự lồng ghép giữa dịch vụ liên quan đến Thiện nguyện ở điểm đến với các yếu tố truyền thống của lữ hành và du lịch như nghệ thuật, văn hóa, địa lý, lịch sử và giải trí khi đang ở điểm đến.*” [10]

Tổ chức Peace Corps, tổ chức được coi là nhà sáng lập ra loại hình du lịch Thiện nguyện đưa ra định nghĩa về du lịch Thiện nguyện như sau: “*Rất đơn giản, du lịch Thiện nguyện là sự kết hợp của hai từ du lịch và Thiện nguyện. Du lịch Thiện nguyện là sự tổng hợp những yếu tố tốt nhất của lữ hành và du lịch như nghệ thuật, văn hóa, địa lý, các di sản, môi trường tự nhiên và giải trí với cơ hội để giúp đỡ và thúc đẩy điểm đến bao gồm cư dân, điểm tham quan và các yếu tố khác nữa.*” [10]

Bên cạnh những quan điểm, ý kiến đưa ra của nhiều những nghiên cứu, nhà du lịch học và các trang web uy tín trên thế giới, thì ở Việt Nam, khi du lịch Thiện nguyện bắt đầu có xu hướng du nhập vào nước ta, đã có một số những quan điểm đưa ra cho vấn đề “*du lịch Thiện nguyện là gì?*”, để phù hợp với hình thức, xu thế phát triển ở đây.

Trong bài nghiên cứu của Trung tâm nghiên cứu phát triển bền vững (CSDS) Việt Nam, đưa ra khái niệm: “*Du lịch Thiện nguyện là hình thức khách du lịch dành thời gian và tiền bạc cho trách nhiệm bảo vệ môi trường và phát triển cộng đồng*”. Ba dòng sản phẩm chính của du lịch Thiện nguyện theo dự án Humani Tour của Trung tâm này đưa ra dự kiến là: “*Du lịch sinh thái, Du lịch từ thiện và Du lịch Thiện nguyện. Trong đó Du lịch sinh thái là hình thức du lịch gắn với trách nhiệm bảo vệ môi trường, phù hợp với những du khách yêu thích các hoạt động bảo vệ môi trường; Du lịch từ thiện là hình thức khách du lịch trực tiếp tới thăm các trung tâm bảo trợ xã hội và làm từ thiện dưới hình thức đóng góp tiền cho trung tâm; Du lịch Thiện nguyện là hình thức khách du lịch đi thăm và trải nghiệm hoạt động ở điểm vùng khó khăn, giúp đỡ dưới hình thức quyên góp, dành thời gian*

tham gia, làm các hoạt động Thiện nguyện tại điểm đến.” Việc phân chia du lịch Thiện nguyện thành 3 dòng sản phẩm chính nhằm chỉ ra sự khác biệt, nhận định được rõ ràng khái niệm, định nghĩa về loại hình du lịch Thiện nguyện của trung tâm này. [11]

Bài viết “*Mô hình du lịch Thiện nguyện thâm nhập Việt Nam*” của trang web **baodautu.vn**, đưa ra quan điểm: “*Du lịch kết hợp Thiện nguyện hay du lịch có trách nhiệm (responsible tourism) là một hướng đi mới trong những năm gần đây. Đó là các dự án Thiện nguyện vì thiên nhiên, vì cộng đồng có kết hợp với du lịch tại địa phương. Loại hình du lịch này đang được các cá nhân, tổ chức thực hiện. Du lịch kết hợp Thiện nguyện là một sản phẩm độc đáo, mang đến giá trị nhân văn trong xã hội, tạo sự gắn kết với cộng đồng.*” [11]

Từ các quan điểm trên, người viết nhận thấy rằng quan điểm phù hợp, sát nhất với mô hình phát triển du lịch Thiện nguyện tại Việt Nam hiện nay là của tổ chức Peace Corps. Bởi vì, bản chất của du lịch Thiện nguyện là một lát cắt của ngành du lịch. Đây là loại hình du lịch mới được nảy sinh trong quá trình tham gia các hình thức du lịch khác của khách du lịch như: du lịch tham quan, nghỉ dưỡng, khám phá, du lịch tôn giáo... Hình thức Thiện nguyện chủ yếu tập trung vào hoạt động cứu tế an sinh, các hoạt động xã hội khác ít phát triển hơn do nhiều nguyên nhân khác nhau. Khác với hình thức này ở phương Tây, các Thiện nguyện viên ở Việt Nam thường phải thông qua một tổ chức “Du lịch Thiện nguyện” và khi muốn thực hiện các hoạt động sẽ phải bỏ kinh phí ra để mua một chương trình trong đó các dịch vụ, lịch trình, để có được một sản phẩm du lịch Thiện nguyện tùy theo yêu cầu của khách hàng. Các khách du lịch khi tham gia vào các chương trình du lịch Thiện nguyện đều có mục đích rõ ràng khi đến một nơi nào đó để giúp đỡ những cộng đồng khó khăn, những hình thức du lịch kết hợp khác được xem như nhu cầu thiết yếu. Vì vậy, hiện nay hình thức du lịch Thiện nguyện ở Việt Nam được khai thác từ yếu tố du lịch như tự nhiên, văn hóa, các di sản... tại các điểm du lịch có

người dân gặp khó khăn, tạo ra cho họ cơ hội việc làm, thúc đẩy thay đổi đời sống dân cư địa phương, tạo các điểm tham quan mới.

1.2. Sự hình thành và phát triển của du lịch Thiện nguyện

1.2.1. Trên thế giới

Trở lại giai đoạn đầu của du lịch trong lịch sử, vào thế kỷ 16, các hoạt động ngoại giao kinh doanh, đặc biệt là nhu cầu học tập nâng cao hiểu biết phát triển mạnh tại các nước phát triển ở châu Âu. Nhiều gia đình quý tộc đã tham gia các tour du lịch dài tới 3 năm đến các thành phố nổi tiếng của châu Âu để nâng cao hiểu biết. Các hành trình này được gọi là Grand Tour. Hiện tượng “Grand Tour” này đã chứng minh một cách rõ ràng về sự phát triển thời kỳ đầu của du lịch quốc tế. Tuy nhiên, cũng chính từ đây động cơ du lịch bắt đầu thay đổi. Cảnh đẹp và thiên nhiên ở những vùng họ đến đã khiến cho du lịch từ mục đích học tập và văn hóa đã dần dần nhường chỗ cho du lịch vì mục đích thư giãn và ngắm cảnh. [11]

Từ những năm 1770 của cách mạng công nghiệp, nhu cầu giải trí ngày càng tăng, dẫn đến nhu cầu về phương tiện giao thông để thực hiện chuyến đi cũng tăng. Theo sau những tiến bộ, phát triển của giao thông như đường sắt, đường biển, đường bộ, bản chất của du lịch cũng thay đổi nhanh chóng. Ngay cả ngành hàng không được phục vụ rộng rãi vào mục đích du lịch, giải trí... du lịch nhanh chóng trở thành hàng hóa bị bán cho khách du lịch tiềm năng đang ngày càng gia tăng về số lượng. [11]

Thuật ngữ “du lịch đại chúng” (mass tourism) hay còn được gọi dưới cái tên là du lịch ồ ạt, được ra đời vào ngày 7-5-1941 khi chuyến đi bằng tàu hỏa đầu tiên do Thomas Cook thực hiện đã đi từ ga Leicester đến miền Bắc nước Anh. Từ thời điểm đó, du lịch đã phát triển từ chỗ dành riêng cho quý tộc trở thành hoạt động dành cho hàng chục người trên toàn cầu. Đến thế kỷ 19, du lịch ngày càng phát triển, khách du lịch không còn phải đối mặt với khó khăn khi gặp và tiếp xúc với cộng đồng bản địa bởi họ có thể nhìn ngắm qua chiếc xe ô tô an toàn và ở trong khách sạn mà không ảnh hưởng gì đến cư dân. Quy mô các nhóm và tần suất các chuyến

đi tăng lên, từ đó dần xuất hiện cụm từ “du lịch đại chúng”. Sự xuất hiện ồ ạt của du lịch quốc tế đã thể hiện qua lượng khách quốc tế toàn cầu tăng xấp xỉ 25,3 triệu năm 1950 đến 625 năm 1998 (UWTO,1999). Năm 1998, thu nhập từ du lịch đạt mức 445 triệu USD (UWTO,1999). Ngành du lịch thu hút 200 triệu lao động trên toàn thế giới, năm 1999 chiếm 11% tổng sản phẩm quốc nội của thế giới. [11]

Những ảnh hưởng của du lịch đại chúng đến môi trường sinh thái cũng như đời sống xã hội đó chính là một lý do cơ bản dẫn đến sự xuất hiện của du lịch thay thế (hay du lịch theo nhóm nhỏ). [11]

Du lịch thay thế (alternative tourism) còn gọi dưới nhiều cái tên khác nhau như du lịch lựa chọn, du lịch cân nhắc... là đặc trưng của du lịch ở nửa sau thế kỷ 20. Du khách bắt đầu tìm kiếm loại hình du lịch mới, để thay đổi, bổ sung và đưa ra những lựa chọn để giải quyết vấn đề của du lịch đại chúng trong thời gian trước đó. Quan trọng hơn là xã hội đã nảy sinh nhu cầu cao hơn. Sự xuất hiện du lịch thay thế là tiền đề cho những loại hình khác phát triển, trong đó loại hình du lịch Thiện nguyện là một trong số mô hình du lịch này. Vào thời điểm khi du lịch thay thế phát triển, đã có sự đột phá định hình thay đổi hướng đi mới cho du lịch truyền thống, hay du lịch đại chúng sang việc phát triển du lịch đồng thời hỗ trợ, giúp đỡ giải quyết các vấn đề khó khăn của người dân, làm thay đổi xã hội tốt đẹp hơn. Xuất phát ban đầu của ý tưởng này, từ các hoạt động trong phong trào vị tha và truyền giáo của thế kỷ 19, lấy động lực chính của phong trào này để kiểm chế sự phân chia giai cấp rõ ràng trong xã hội. Theo thời gian, các tổ chức khác nhau được thành lập để giải quyết các vấn đề và tạo ra lợi ích xã hội. Để hưởng ứng phong trào này, trong thời điểm đó, nhiều công ty, tổ chức đã dành ra thời gian cho công nhân, nhân viên của mình tham gia vào các hoạt động xã hội như Hội Chữ thập đỏ. Đến cuối thế kỷ 20, là thời gian mà thay đổi, định hình một cách rõ ràng cho ý tưởng kết hợp giữa Thiện nguyện và du lịch quốc tế. Mạnh nha ban đầu từ rất lâu trước đó, các nhà truyền giáo, bác sĩ, thủy thủ, nhà thám hiểm, vô số những người khác đã đi đến nhiều những nơi khác nhau, thực hiện hoạt động giúp đỡ cho người,

địa điểm khó khăn, trong mỗi chuyến đi đó họ cũng sử dụng rất nhiều những dịch vụ như lưu trú, vận chuyển, ăn uống... Bước đệm tiếp theo cho việc phát triển du lịch Thiện nguyện trên thế giới là tổ chức Peace Corps (Mỹ), do thượng nghị sĩ, sau là tổng thống Mỹ John Kenedy vào năm 1960 đề ra. Kenedy đã kêu gọi các sinh viên của trường đại học Michigan phục vụ cho đất nước vì mục đích hòa bình bằng cách sống và làm việc tại các nước đang phát triển. Từ đó trở đi, tổ chức này đã trở thành cơ quan của chính phủ Liên bang công hiến vì hòa bình và hữu nghị trên thế giới. [4,11]

Tổ chức này đã mở đầu rất nhiều các phong trào như theo học các ngành dịch vụ vào năm 1965, sự bùng nổ của du học nước ngoài vào thập niên 70, du lịch Thiện nguyện và trách nhiệm vào những năm 90. Hơn 139 quốc gia đã mời trên 190.000 tình nguyện của Peace Corp tới làm việc với các vấn đề như giáo dục về HIV - AIDS hay công nghệ thông tin và bảo vệ môi trường. Các thành viên của Peace Corp còn giúp đỡ cho vô số các cá nhân muốn có cuộc sống tốt đẹp hơn cho bản thân họ, con cái và chính cộng đồng của họ nữa. [11]

Đến năm 1980, được coi là bước ngoặt quan trọng cho việc khẳng định rõ ràng loại hình du lịch Thiện nguyện. Ban đầu, là những khái niệm về du lịch đề cao tính trách nhiệm với xã hội như du lịch sinh thái, du lịch có trách nhiệm và du lịch bền vững đã xuất hiện như là sự thay thế cho du lịch đại chúng. Các phương tiện truyền thông đóng vai trò quan trọng trong việc bắt đầu thực hiện các công tác khai thác tài nguyên và tìm hiểu về cộng đồng, những vấn đề khó khăn của họ, và kết hợp cùng với sự thành công của các sáng kiến quốc tế, như sự tiếp xúc toàn cầu của Band Aid Live Aid, tìm hiểu, quảng cáo cho công tác Thiện nguyện. Từ những hoạt động đó, sự chú ý ngày càng tăng cao đối với các hoạt động thiện chí, Thiện nguyện và các công việc kết hợp với du lịch khám phá, tìm hiểu, xây dựng các định nghĩa rõ ràng cho du lịch Thiện nguyện. Ban đầu, có nhiều hơn các tổ chức Thiện nguyện đã hợp tác với các công ty lữ hành để tạo ra những kỳ nghỉ vừa kết hợp gây quỹ, làm công việc tốt cho xã hội, cộng đồng và vừa phiêu lưu. [4]

Du lịch thiện nguyện chỉ thực sự trở nên phát triển với sự xuất hiện và ra đời hàng loạt mô hình hoạt động của các tổ chức phi lợi nhuận, điển hình như:

- Tổ chức WWOOF

Tên đầy đủ của tổ chức là “Working Weekends On Organic Farms”, có nghĩa là “Cuối tuần làm việc tại các trang trại hữu cơ”. WWOOF ra đời ở Anh, vào mùa thu năm 1971 do Sue Coppard sáng lập. WWOOF hiện tồn tại ở 132 quốc gia (và đang phát triển) trên toàn thế giới. Mục đích của tổ chức: Là để cung cấp cho các cá nhân từ khắp nơi trên thế giới cơ hội để có được trải nghiệm trực tiếp về canh tác và làm vườn hữu cơ, giúp đỡ bất cứ khi nào cần thiết; vào nông thôn và trải nghiệm; giúp phong trào hữu cơ, thường tốn nhiều công sức và không phụ thuộc vào phân bón nhân tạo và thuốc trừ sâu; liên lạc với những người khác trong phong trào hữu cơ; để trao đổi văn hóa với người dân địa phương. [17,18]

- Tổ chức International Volunteer HQ

Tổ chức International Volunteer HQ (gọi tắt là IVHQ) được thành lập vào ngày 26 tháng 7 năm 2007, bởi Giám đốc điều hành Dan Radcliffe, sau một chuyến đi nước ngoài du lịch bụi và tình nguyện ở châu Phi. [20]

Kể từ khi ra mắt vào năm 2007, IVHQ đã trở thành tổ chức du lịch thiện nguyện hàng đầu trên thế giới, hoạt động tại hơn 40 quốc gia trên toàn thế giới. Mục đích của tổ chức: Tổ chức IVHQ nỗ lực để tạo và chạy các chương trình đạo đức, ưu tiên nhu cầu của cộng đồng và bảo vệ trẻ em. Các thiện nguyện viên sẽ được phát triển nhận thức và hiểu biết đa văn hóa và thúc đẩy quyền công dân toàn cầu; cung cấp trải nghiệm hòa nhập văn hóa, thông qua cách sống và làm việc với người dân địa phương, cộng đồng, tổ chức và gia đình. [20,21]

Một số dự án của tổ chức đã thực hiện như: *Dự án Giáo dục môi trường ở Ecuador*, tập trung giáo dục cộng đồng địa phương, cả trẻ em và người lớn, về các kỹ thuật phục hồi và bảo tồn môi trường sống địa phương đồng thời thúc đẩy sự phát triển kinh tế và xã hội; *Dự án Phát triển Cộng đồng* cung cấp cho các tình nguyện viên cơ hội hỗ trợ duy trì, dọn dẹp và cải tạo các trường học địa phương,

dạy toán mầm non, viết, đọc và các bài học nghệ thuật..., trong những ngày cuối tuần (Thứ Bảy đến Thứ Hai), các tình nguyện viên có thời gian rảnh rỗi và thường chỉ thư giãn hoặc tận dụng cơ hội để khám phá các khu vực khác của bờ biển Ecuador, Guayaquil và Ecuador, các công viên quốc gia tuyệt vời, lặn biển Salango, tham quan Đảo Bạc và những bãi biển tuyệt đẹp của Los Frailes, các chuyến du ngoạn trong rừng...; *Dự án Phát triển cộng đồng ở Brazil*, bao gồm dạy tiếng Anh, chăm sóc trẻ em, phát triển cộng đồng, thể thao và các hoạt động du lịch phổ biến bao gồm: thư giãn trên các bãi biển của Copacabana, leo núi Corcovado, thăm tượng Chúa Cứu thế, bắt cáp treo lên núi Sugar Loaf, trekking ngựa và khám phá động vật hoang dã ở vùng đầm lầy Pantanal, khám phá thác Iguacu và trekking qua Amazon; *Dự án thiện nguyện ở thành phố Hồ Chí Minh của Việt Nam*, chương trình bắt đầu vào mỗi thứ Hai hàng tháng. Thiện nguyện viên có thể chọn tình nguyện trong khoảng thời gian từ 1 tuần đến 24 tuần. Với các hoạt động trong chương trình, bao gồm: dạy tiếng Anh cho sinh viên đại học tại Thành phố Hồ Chí Minh, hoạt động Chăm sóc nhu cầu đặc biệt - sẽ làm việc trong các bệnh viện và phòng khám cộng đồng tại Thành phố Hồ Chí Minh, hỗ trợ cho trẻ em và thanh thiếu niên, một số người bị ảnh hưởng bởi Chất độc Da cam..., cuối tuần dài có thể được thực hiện những chuyến đi du lịch xa như tham gia các tour du lịch lịch sử Việt Nam và thăm các ngôi đền và thăm đồng bằng sông Cửu Long. [20,21]

Theo tờ báo Marriott của Anh, trong 2 năm qua, các tour du lịch Thiện nguyện đã trở thành một trong những loại hình du lịch phát triển nhanh nhất của thị trường du lịch kỳ nghỉ ở đất nước này. Cùng với sự phát triển của thông tin liên lạc toàn cầu, báo chí và các phương tiện truyền thông thì du lịch Thiện nguyện phát triển hơn ở nhiều quốc gia. Hình thành nhiều hơn các mô hình du lịch từ các hoạt động Thiện nguyện trên thế giới. Theo cuộc thăm dò của msnbc.com và Condé Nast Traveler thì hơn phân nửa (55%) những người được phỏng vấn cho biết họ thích tham gia vào loại hình du lịch kết hợp này. Và tài liệu cũng thống kê được: trong số hơn 1,600 người được phỏng vấn thì 20% đã tham gia ít nhất một chuyến

du lịch như vậy và trong số những người chưa tham gia lần nào thì hai phần ba (62%) nói có triển vọng họ sẽ tham gia một chuyến. Ngoài ra 95% người đã tham gia cho biết rất có thể họ sẽ lại tham gia nữa. [11]

1.2.2. Ở Việt Nam

Du lịch Thiện nguyện xuất hiện từ khá sớm ở các nước trên thế giới, ở Việt Nam gần chục năm trước đây khi xu hướng làm từ thiện phát triển mạnh, loại hình này mới bắt đầu được manh nha. Tiền đề của du lịch Thiện nguyện là đề án “Phát triển du lịch cộng đồng kết hợp xóa đói giảm nghèo và chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn đến năm 2020” do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt của Viện Nghiên cứu phát triển Du lịch - đơn vị tham mưu cho Tổng cục Du lịch. Đề án bắt nguồn từ sáng kiến ST-EP của Tổ chức Du lịch thế giới, phù hợp với mục tiêu của quốc gia nghèo và quốc gia đang phát triển như Việt Nam. Đây được coi là một nhiệm vụ quan trọng mà Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì đề tiến tới cùng các Bộ ngành liên quan thực hiện các nhiệm vụ phát triển du lịch vào mục tiêu xóa đói giảm nghèo và nâng cao chất lượng đời sống xã hội, bảo vệ môi trường. [11]

Từ năm 2001, để góp phần xóa đói giảm nghèo, Tổ chức Phát triển quốc tế của Hà Lan (SNV) phối hợp với sở du lịch một số tỉnh thực hiện “Chương trình du lịch bền vững vì người nghèo” và Sa Pa được lựa chọn làm thí điểm. Tại Thừa Thiên - Huế, SNV phối hợp với Sở Du lịch tỉnh đề ra nhiều chương trình thiết thực và cụ thể với những nội dung chính nâng cao nhận thức về du lịch bền vững, xóa đói giảm nghèo, quản lý Nhà nước về du lịch địa phương xây dựng mô hình du lịch cộng đồng và quan hệ hợp tác giữa các bên liên đới trong du lịch. Với chương trình này, SNV hỗ trợ, tư vấn kỹ thuật cho các đối tác cấp tỉnh, huyện và cộng đồng để xây dựng mô hình du lịch bền vững góp phần bảo tồn môi trường, văn hóa và phát triển sinh kế cho người nghèo. [11]

Từ đề án đó, các hãng lữ hành bắt đầu nghiên cứu phát triển du lịch Thiện nguyện. Một trong những doanh nghiệp lữ hành khai thác du lịch Thiện nguyện đầu

tiên ở Việt Nam, hiện nay vẫn hoạt động rất tích cực trong các chuyến du lịch Thiện nguyện là “Saigon Star”. Thành lập vào năm 2006, ban đầu nhóm chỉ là một câu lạc bộ tiếng Anh với các thành viên chủ yếu là sinh viên. Hình thức du lịch Thiện nguyện được manh nha khi một số bạn nước ngoài sang Việt Nam tham quan nên nhóm tổ chức tour lẻ trong nội thành và ngoại thành Sài Gòn. Sau những chuyến đi này, nhóm bắt đầu thiết kế các tour đi xa hơn dành cho thành viên và những người bạn nước ngoài kết hợp với các công việc Thiện nguyện. Tiêu biểu là chuyến đi làng Lagray (Nha Trang), thăm và tặng quà cho 700 trẻ em dân tộc, trẻ khiếm thính và một số bạn bị nhiễm HIV. [11]

Nhận thấy ở Sài Gòn có nhiều nhóm, câu lạc bộ âm thầm đang làm những công việc Thiện nguyện, vì vậy nhóm du lịch Thiện nguyện Saigon Star đã thiết kế những chuyến du lịch kết hợp với Thiện nguyện ở xa trung tâm thành phố, nơi cần nhiều sự quan tâm hơn. Đây vừa là điều kiện để mọi người chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn, vừa cùng có những trải nghiệm thú vị. Nét đẹp từ cách làm “2 trong 1” này đã được nhiều bạn trẻ hưởng ứng. Tuy nhiên, trong giai đoạn này do có nhiều vấn đề về lý luận, chính sách, sự cản trở từ phía địa phương, khó khăn trong việc tìm hiểu nhu cầu thị trường và điểm đến, các công ty lữ hành tìm hiểu theo kiểu thăm dò..., do đó, số lượng không nhiều, hoạt động nghèo nàn và thiên về hoạt động Thiện nguyện. [11]

Dấu mốc đánh dấu cho sự chuyên nghiệp cách làm du lịch Thiện nguyện tại Việt Nam là vào năm 2010 khi mà dự án du lịch Thiện nguyện Humanitour do Trung tâm nghiên cứu phát triển bền vững (CSDS), là tổ chức phi lợi nhuận của Việt Nam đã đăng ký tại Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam (VUSTA) và Bộ Khoa học và Công nghệ (MOST) thành lập tại Hà Nội vào năm 2009, được nhận Giải thưởng Doanh nhân xã hội bởi CSIP với dự án HumaniTour. Từ thành công này, trung tâm phát triển mạnh du lịch theo hướng đa dạng hóa, song song hai mục đích tham quan, khám phá và chia sẻ cộng đồng. Song hành cùng với sứ mệnh giải quyết các vấn đề phát triển của Việt Nam, tập trung vào các

lĩnh vực biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, trao quyền cho phụ nữ thông qua hỗ trợ sinh kế bền vững, hỗ trợ trẻ em thông qua hòa nhập xã hội, hỗ trợ phát triển thanh niên thông qua trao đổi quốc tế và giáo dục không chính quy. Về mặt cơ sở hoạt động, tổ chức phát triển ở các khu vực khác nhau như: Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Thái Nguyên, Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Nam Định và Hải Dương. [11]

Ngày 11 tháng 11 năm 2011, Trung tâm Nghiên cứu Phát triển bền vững đã phối hợp với nhóm tình nguyện viên đến từ nhiều trường đại học và tổ chức khác nhau thành lập Câu lạc bộ Vì sự Phát triển Bền vững (tên tiếng Anh là Sustainable Development Club - SDC). SDC được thành lập, với mục đích sát cánh cùng tổ chức chủ quản CSDS, trong việc kết nối, hỗ trợ và nâng cao năng lực của các cá nhân, đặc biệt thanh niên tham gia công tác cộng đồng, hướng tới phát triển bền vững. Qua quá trình phát triển, câu lạc bộ đã tổ chức được nhiều chương trình ấn tượng, thể hiện được tác phong làm việc năng động và chuyên nghiệp, không chỉ mang lại các cơ hội tình nguyện và phát triển bản thân cho các thành viên, mà còn đem lại nhiều lợi ích thiết thực cho cộng đồng. Trong đó có các chương trình có thể kể tới, nổi bật nhất là các chương trình HumanTour (du lịch Thiện nguyện) diễn ra hàng tháng bắt đầu các hoạt động đầu tiên từ năm 2012, phát triển cho đến nay, tại nhiều địa điểm khó khăn của Việt Nam. Với mỗi người khi tham gia vào dự án đem đến những điều đặc biệt ý nghĩa, những trải nghiệm quý giá, với những tấm lòng hảo tâm suốt bao năm qua, đó là địa chỉ tin cậy để gửi gắm yêu thương qua những món quà, những sự quyên góp mà họ cho là không bao giờ đủ. Chủ đề các chuyến HumanTour từ năm 2012 đến nay là: Tết thiếu nhi, Giữ gìn vệ sinh thân thể, Chống buôn bán người, Chống đuối nước... đã được thực hiện tại các địa phương phía Bắc như Sơn La, Bắc Giang, Hà Giang, Hải Phòng, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Lào Cai... Với mỗi chuyến hành trình của Humanitour, SDC hỗ trợ đến nhiều nhất có thể những giá trị vật chất và tinh thần cho các em nhỏ và người dân địa phương xung quanh các điểm trường, thôn xã... mà dự án đi qua, có những địa điểm tổ chức nhiều chương trình với hy vọng tạo nên sự trợ giúp bền vững. Bên cạnh đó, một

trong những mục đích quan trọng mà câu lạc bộ SDC hướng đến là trở thành cầu nối giữa những hoàn cảnh khó khăn cần giúp đỡ với các nhà hảo tâm trên khắp mọi miền đất nước. Trong mỗi chuyến đi như vậy, câu lạc bộ luôn kêu gọi trước sự đóng góp của bạn bè gần xa, các nhà hảo tâm cùng chung tay đóng góp, ủng hộ dự án Humanitour để lan tỏa các giá trị tốt đẹp đến cho cộng đồng. Đồ dùng quyên góp có thể là: quần áo trẻ nhỏ (mầm non, tiểu học); đồ chơi trẻ em (gấu bông), sách vở, đồ dùng học tập (bút màu...); tiền mặt. [12]

Tiếp nối sự thành lập của Trung tâm Nghiên cứu Phát triển bền vững và thành công của dự án du lịch Thiện nguyện HumanTour, thời điểm sau đó có rất nhiều những tổ chức được ra đời, đưa loại hình du lịch Thiện nguyện đến gần hơn với ý nghĩa của nó, và gần hơn với khách du lịch. Vào năm 2013, một tổ chức phi lợi nhuận về giáo dục đã được xây dựng ở Việt Nam. Ý tưởng thành lập ban đầu là của Nguyễn Huyền Phương, với công việc của một kiểm toán viên, chịu nhiều áp lực, cô đã dành thời gian để đi phượt xa streets. Trong các chuyến đi của mình, Phương đem rất nhiều đồ để tặng người nghèo nơi vùng sâu, vùng xa. Tuy nhiên, sau đó Phương nhận ra, việc giúp đỡ người nghèo không phải chỉ mang cho họ những phần quà, mà phải giúp đỡ họ thay đổi công việc, tạo ra thu nhập ổn định hơn. Ý tưởng thành lập tổ chức Volunteer For Education đã được nhen nhóm từ đó. Khoảng 1 năm sau, Nguyễn Huyền Phương đã kết hợp cùng với thành viên khác gồm du học sinh và các bạn trong nước để thành lập tổ chức giáo dục Volunteer For Education (V.E.O). Tổ chức được thành lập với mục tiêu là kết hợp việc đi du lịch và làm tình nguyện, tập trung hướng đến mô hình vì cộng đồng, cùng với mong muốn triển khai các chương trình tình nguyện để mang lại những thay đổi về sinh kế cho cộng đồng dân tộc thiểu số, người yếu thế trong xã hội. Năm 2014, VEO chuyển sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp xã hội. Năm 2016, VEO mở rộng hoạt động sang hỗ trợ tổ chức sự kiện và cung cấp tình nguyện viên. Đến nay, VEO đã mở thêm được các dự án du lịch Thiện nguyện tại Bản Cỏi (Phú Thọ), Sa Pa, Thác Bà (Yên Bái), Hà Thành (Hà Giang), biển Quy Nhơn. [13,14]

Bên cạnh việc giúp đỡ người dân địa phương, một mục tiêu khác của V.E.O là tạo cơ hội cho các tình nguyện viên cơ hội trải nghiệm văn hóa đặc trưng của địa phương, trải nghiệm thiên nhiên tươi đẹp của vùng đất các tình nguyện viên đặt chân đến. Các hoạt động của tổ chức V.E.O chia ra làm 2 hình thức: một là hình thức du lịch Thiện nguyện, hai là hình thức Work Camp. Hình thức đầu tiên là các chương trình du lịch Thiện nguyện, với việc đặt mục tiêu hỗ trợ phát triển cộng đồng lên hàng đầu, bằng việc được tham gia vào chuyến hành trình kết hợp giữa du lịch địa phương, tận hưởng dịch vụ giải trí, mua sắm và sau đó là giúp đỡ người dân hoàn thiện dịch vụ của mình. Một số chương du lịch Thiện nguyện của tổ chức V.E.O, bao gồm:

- *Chương trình Phát triển giáo dục hướng về điểm trường nhỏ*, thời gian 2 ngày 3 đêm, địa điểm thực hiện Tuần Giáo, Điện Biên, số lượng người tối đa 60 người. Chuyến đi hướng đến mục tiêu, hỗ trợ phát triển giáo dục, đồng hành cùng với các em học sinh và thầy cô trong con đường mang con chữ đến những bản xa xôi. Hoạt động trong tour: đi thăm và tham gia vào các công việc tu sửa cơ sở vật chất tại các điểm trường khó khăn tại huyện Tuần Giáo; tổ chức lớp học tiếng anh và những hoạt động ngoại khóa cho các em học sinh tại điểm trường mầm non và tiểu học Tỏa Tình; tham quan địa danh lịch sử đồi A1, hầm Đờ Các - Điện Biên Phủ. [30]

- *Chương trình Hỗ trợ phát triển cộng đồng người H'Mông tại bản Tả Van*, điểm đến Tả Van, Sapa, Lào Cai, lịch trình 2 ngày 3 đêm, với tên gọi “Giáo Dục Hướng về Bản nhỏ”. Chương trình du lịch Thiện nguyện Sapa nhằm giúp đỡ trực tiếp các em nhỏ tại các bản làng xa xôi có một điều kiện sống tốt hơn tại ngay chính điểm trường, có được điều kiện học tập tốt hơn tại chính nơi mà tổ chức hỗ trợ. Bên cạnh mang lại môi trường học tốt hơn, các em còn được học về những kỹ năng sống, những bài học quý giá về trải nghiệm ước mơ và cùng được giao lưu với các bạn Tình nguyện viên đến từ nhiều nơi trên thế giới, chung sức xây dựng

một môi trường giáo dục tốt đẹp hơn cho cộng đồng người dân tộc thiểu số, đồng thời là cơ hội để trải nghiệm cảnh đẹp Sapa. [30]

- *Chương trình Giáo dục phát triển cộng đồng người Dao ở bản Cỏi*, điểm đến: rừng quốc gia Xuân Thủy, Bản Cỏi, Phú Thọ, lịch trình 2 ngày 1 đêm. Chương trình là sự kết hợp tham gia của các tình nguyện Viên Việt Nam cùng với các chuyên gia, tình nguyện viên quốc tế nhằm đóng góp hỗ trợ và xây dựng một nền móng vững chãi cho sự phát triển bền vững của đồng bào dân tộc Dao hiện đang còn đói nghèo và cuộc sống khó khăn tại Bản Cỏi. Đồng thời, tham gia vào chương trình, các tình nguyện viên có cơ hội trải nghiệm vào một cuộc sống giữa núi rừng với nền văn hóa đặc trưng của dân tộc Dao như: hoạt động trải nghiệm ẩm thực, giao lưu văn hóa địa phương, hoạt động trải nghiệm tập quán nông nghiệp, và những hoạt động sửa sang các công trình công cộng, khu nhà cộng đồng tại điểm bản; tham gia chương trình Teambuilding “Cuộc Đua Kỳ Thú” khám phá hang động với nhũ đá huyền bí, hồ nước trong veo được thiên nhiên tạo hóa trong hang, leo núi, thăm thác và trải nghiệm rừng cọ xanh trong thung lũng cạnh Bản Cỏi. [30]

Hình thức Thiện nguyện thứ hai đang được triển khai ở tổ chức V.E.O, là Work Camp, chương trình được thiết kế dành riêng cho các đối tượng là các bạn trẻ, học sinh sinh viên và người đi làm là người Việt Nam tham gia vào trong các hoạt động tình nguyện kết hợp trải nghiệm cùng các tình nguyện viên, chuyên gia quốc tế đến từ khắp nơi trên thế giới. Các tình nguyện viên tham gia chương trình, có cơ hội học được những kỹ năng mới cho cuộc sống và phát triển bản thân trong thời gian ngắn, làm việc trở thành một công dân toàn cầu trong tương lai. Một số các chương trình mà tổ chức V.E.O đang thực hiện, nhằm mang đến mục đích thực sự cho hình thức này, bao gồm: *workcamp quốc tế tại Bản Lác 2 - Mai Châu*, là chương trình phát triển kết nối giữa các tình nguyện viên, chuyên gia quốc tế với những tình nguyện viên Việt Nam thông qua các hoạt động hỗ trợ giúp đỡ cộng

đồng tại Mai Châu, tập huấn giáo dục kỹ năng mềm trong cuộc sống, tăng cường khả năng làm việc trong môi trường quốc tế. Đồng thời, nhằm duy trì và phát triển sản phẩm thủ công mỹ nghệ của người dân tộc Thái do Trung Tâm bảo trợ xã hội Thuận Hòa phát triển và sản xuất, định hướng cộng đồng người dân tộc Thái tại Mai Châu phát triển hoạt động homestay, sử dụng chính những ngôi nhà của người dân tộc Thái đưa vào hệ thống homestay đón khách trải nghiệm tại bản Lác II, mang lại nguồn sinh kế mới phát triển ổn định và bền vững. Một số các hoạt động nổi bật của chương trình: trải nghiệm hỗ trợ phát triển cộng đồng cùng chuyên gia quốc tế; phát triển sản phẩm du lịch cộng đồng địa phương: trải nghiệm văn hóa, trải nghiệm tập quán, trải nghiệm làm thổ cẩm truyền thống, trải nghiệm ẩm thực...; trải nghiệm kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng lãnh đạo trong các hoạt động tình nguyện của V.E.O; thử các trang phục truyền thống của Mai Châu: áo thổ cẩm, váy mè, váy thái...; *workcamp quốc tế tại Tả Van - Sapa*, là chương trình phát triển kết nối giữa các tình nguyện viên, chuyên gia quốc tế với những tình nguyện viên Việt Nam thông qua các hoạt động hỗ trợ giúp đỡ cộng đồng tại bản Tả Van, Sapa, Lào Cai. Bên cạnh đó, mang tới những điều kiện tiếp cận giáo dục tốt hơn dành cho các em nhỏ vùng sâu vùng xa, nâng cao chất lượng dạy và học tại các điểm trường nghèo, xa xôi nơi chưa có đủ các điều kiện học tập thông thường. [31]

Việc phát triển du lịch thiện nguyện ở Việt Nam còn được thực hiện thông qua các mô hình dự án du lịch Thiện nguyện của các cá nhân hoặc tổ chức. Là một trong các dự án được đánh giá cao tại Cuộc thi Khởi nghiệp 2015 do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tổ chức, ***Dự án mô hình du lịch Thiện nguyện (Responsible Travel)*** của nhóm tác giả các du học sinh đến từ Anh Quốc đã và đang thu hút nhiều sự quan tâm của giới trẻ bởi những giá trị nhân văn mà nó mang lại. Nhóm tác giả của dự án Responsible Travel cho biết, để phát triển cho mình một mô hình kinh doanh bền vững, họ đã xây dựng mô hình các chuyến đi

Thiện nguyện kết hợp với du lịch khám phá nét đẹp thiên nhiên Việt Nam. Người tham gia không chỉ đơn thuần là du khách trèo đèo lội suối, leo hang ngắm cảnh mà còn đóng vai trò là tình nguyện viên tham gia các hoạt động Thiện nguyện giúp đỡ đồng bào địa phương. [36]

Dự án nhắm tới hai đối tượng mục tiêu là khách nội địa và khách quốc tế. Trong đó, khách nội địa bao gồm các đối tượng học sinh sinh viên và trí thức trẻ, công ty, doanh nghiệp, trường học, đại học, cao đẳng. Khách quốc tế bao gồm các du khách nước ngoài hứng thú với du lịch trải nghiệm, đến những vùng đất mới lạ, tìm hiểu những nền văn hóa độc đáo, trải nghiệm những lối sống khác nhau của người dân địa phương. [36]

Hiện nay, các chương trình của dự án đã và đang được thực hiện tại một số các bản vùng sâu vùng xa, đồng bào dân tộc thiểu số nơi có những tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng và văn hóa bản địa đặc sắc như bản Lác II, Mai Châu, Hòa Bình, Sapa, Lào Cai... [36]

Bên cạnh sự phát triển thành công của dự án Responsible Travel, đến nay, ở Việt Nam đã có nhiều dự án được xây dựng, đạt được những thành quả nhất định, hướng đến tối đa nhất vì cộng đồng. Trong số đó phải kể đến là dự án của Hội Việt Pháp CODEV đã xây dựng một hệ thống các dự án mà khách du lịch có thể tham gia như: dạy tiếng Pháp cho trẻ em, cải tạo vườn rau, xây dựng thư viện... Hội này đã nhân rộng mô hình du lịch kết hợp Thiện nguyện đến các vùng xã đang gặp khó khăn ở Quảng Nam, Đà Nẵng, Phú Thọ... Hiện nay, dự án vẫn còn hoạt động dưới hình thức khai thác các tour cộng đồng ở làng Phước Tích (Thừa Thiên - Huế), hỗ trợ một phần kinh phí cho người dân địa phương tái tạo lại nghề gốm Phước Tích và phát triển dịch vụ homestay tại địa phương này. [37]

Tiếp nối hành trình của các dự án du lịch Thiện nguyện trong những năm vừa qua, đem đến sự thay đổi cho đồng bào nghèo khó, đó là dự án Việt Nam 3D, là dự

án phát triển du lịch ở các tỉnh miền Tây. Dự án được bắt nguồn từ những ý tưởng: Du lịch sinh thái cộng đồng đang phát triển tỉnh miền Bắc; Sở thích du lịch theo hình thức trải nghiệm và khám phá du lịch như một người địa phương của người nước ngoài. Điểm khác biệt của Việt Nam 3D là dùng người trẻ để tạo ảnh hưởng lên xã hội và sẽ có sự tham gia của các bạn tình nguyện viên nước ngoài đến trải nghiệm dự án. Mục đích của dự án nhằm hướng tới nâng cao nhận thức của bạn học sinh ở địa phương về tiềm năng du lịch của địa phương mình, và thông qua thể hệ trẻ để khai thác tiềm năng du lịch và phát triển du lịch ở tỉnh nhà, tạo nên một nguồn thu nhập vững chắc cho người dân địa phương. [38]

Một dự án du lịch Thiện nguyện đã được triển khai từ năm 2017, do nhóm tình nguyện Mùa Đông Ấm phối hợp với Hội liên hiệp tình nguyện huyện Bát Xát triển khai. Nhằm mục đích xây nhà tắm kín gió cho học sinh các trường PTDT bán trú Tiểu học và THCS tại Bát Xát, Lào Cai. Khởi nguồn của dự án này từ các vấn đề của trường học ở khu vực đang gặp phải, học sinh các trường dân tộc bán trú không có nhà tắm hay phải tắm trong các nhà tắm tạm bợ (quây bạt, dựng tạm bằng các tấm tôn...), đặc biệt trong thời tiết mùa đông khắc nghiệt trên vùng cao Bát Xát, cùng vấn đề trẻ em gái lo ngại và ảnh hưởng tới tâm sinh lý khi phải tắm trong các nhà tắm tạm bợ, dẫn đến việc trẻ em hay phụ huynh không muốn con mình tới trường khi điều kiện học tập và sinh hoạt thiếu thốn. Giải pháp được người sáng lập dự án đề ra là xây dựng các nhà tắm ấm (có nước nóng) cho các khu bán trú, từ đó tạo ra được những tác động lâu dài học sinh được đảm bảo sức khỏe, vệ sinh cá nhân khi sử dụng nhà tắm ấm, cũng giảm thiểu tình trạng bất ổn tâm lý đối với học sinh nữ, đồng thời giảm thiểu tình trạng bỏ học của học sinh vùng cao. Nguồn vốn kêu gọi tài trợ cho dự án Nhà tắm ấm 45.000.000 VND cho một nhà tắm 2 gian, cách thức tài trợ qua nhóm tình nguyện Mùa đông ấm tiếp nhận bằng hình thức chuyển khoản. [39]

Trong những năm gần đây, nhiều những công ty lữ hành bắt kịp được xu hướng phát triển du lịch trên toàn cầu, và có những bước đi ban đầu trong việc xây dựng các chương trình du lịch hướng tới thay đổi, phát triển cộng đồng, xã hội tốt đẹp hơn. Điển hình như các công ty lữ hành Vietravel, Khát vọng Việt, Fiditour... đã thiết kế và đưa các tour Thiện nguyện vào trong hành trình của mình.

Đi đầu trong số đó là công ty du lịch Vietravel, đứng đầu trong lĩnh vực lữ hành ở Việt Nam hiện nay, đã nắm bắt được nhu cầu du lịch của du khách thay đổi, xây dựng những chương trình du lịch không chỉ là những hành trình du lịch đơn thuần, Vietravel còn kết hợp các hoạt động Thiện nguyện vào trong tour nhằm gia tăng giá trị sau hành trình của du khách. Theo như ông Phạm Văn Bảy, Phó Giám đốc Vietravel Hà Nội, du lịch Thiện nguyện được Vietravel phát triển từ năm 2012. Từ những hành trình đầu tiên, còn nhiều những khó khăn, trở ngại, đến những hoạt động thường niên đem đến niềm vui cho người dân, và những trải nghiệm ý nghĩa cho du khách như hành trình “Áo ấm cho em” được tổ chức hàng năm của công ty. Tiếp nối ý nghĩa đó, năm 2014, công ty Vietravel đã phối hợp cùng đối tác là công ty Sai Travel tổ chức đoàn tham quan kết hợp Thiện nguyện cho 145 khách Nhật Bản tại Quảng Nam. Chuyến đi vừa là những hoạt động hỗ trợ, giúp đỡ, trao tặng quà cho người dân địa phương, cũng vừa là quảng bá, giới thiệu cho du khách nước ngoài về những cảnh đẹp của Việt Nam. [40]. Ngoài Vietravel, có một số những công ty du lịch đã khai thác loại hình du lịch Thiện nguyện đáp ứng nhu cầu của khách du lịch như công ty du lịch Khát vọng Việt với tour “du lịch Thiện nguyện Hà Nội - Mù Cang Chải 2 ngày”, các hoạt động phân phát, trao tặng quà cho học sinh nghèo ở điểm trường, tham gia tổ chức các lớp học giáo dục chăm sóc sức khỏe và tham quan các điểm du lịch ở đây. [36]

Sau Saigon Star cùng với thành công của dự án HumanTour và những tổ chức phi lợi nhuận như V.E.O hay công ty lữ hành như Vietravel, cho đến thời điểm hiện nay, một số các công ty lữ hành khác như Công ty Du lịch Việt (Vĩnh

Phúc), Công ty Du lịch Đất Việt, Công ty Cổ phần Thương mại và Du lịch Thiện nguyện (Hải Phòng), Hanoi Redtour... cũng đã khảo sát và đưa ra một số Tour. Đây cũng là tín hiệu khả quan cho việc hình thành thị trường mục tiêu của du lịch Thiện nguyện ở Việt Nam trong những năm tới.

Nhận xét:

Qua những sự phát triển du lịch Thiện nguyện ở cả Việt Nam và trên thế giới, người viết nhận thấy một số điểm như sau:

- Sự hình thành, phát triển du lịch Thiện nguyện cho đến ngày nay đều xuất phát từ mục đích thay đổi đời sống người dân khó khăn, và phát triển cộng đồng, xã hội theo hướng tốt nhất.
- Từ sự phát triển mô hình du lịch này tạo ra sự gắn kết cộng đồng, người dân trên thế giới một cách mạnh mẽ.
- Khẳng định ý nghĩa mà loại hình du lịch Thiện nguyện mang đến trên thế giới nói chung và ở Việt Nam nói riêng cho không chỉ người được giúp đỡ mà với cả những người tham gia vào các hoạt động du lịch Thiện nguyện.

1.3. Những đặc trưng của du lịch Thiện nguyện

1.3.1. Đặc điểm của du lịch Thiện nguyện

a). Đặc điểm khách du lịch:

Khách du lịch là đối tượng trung tâm của hoạt động du lịch, đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng và phát triển một loại hình du lịch. Để hiểu được tâm lý khách du lịch cần thông qua việc tìm hiểu, nghiên cứu những nhu cầu, mong muốn, sở thích... của họ khi tham gia vào các hoạt động du lịch. Xét được những yếu tố này, giúp xây dựng được các chương trình du lịch và các hoạt động phù hợp với họ, đồng thời giúp cho nhà kinh doanh và người phục vụ du lịch điều chỉnh và đáp ứng được nhu cầu của khách.

Đối với du lịch Thiện nguyện, các nhóm đối tượng khách thường rất đa dạng về lứa tuổi, nghề nghiệp và quốc gia; đó có thể là các bạn sinh viên, các bạn trẻ, các công ty hoặc tổ chức, du khách quốc tế, những người cao tuổi, hay những khách là nhà báo, nhà nghiên cứu. Mỗi nhóm khách lại có những đặc điểm, mong muốn khác nhau khi tham gia vào loại hình du lịch này. Đối với khách du lịch là các bạn sinh viên, những người trẻ, thanh niên thì họ thường là những người có sức khỏe tốt, ưa thích trải nghiệm, thường muốn đi du lịch cùng với bạn bè, muốn khám phá những điểm du lịch mới, nhu cầu đi du lịch tác động bởi các yếu tố khách quan bên ngoài như được truyền cảm hứng từ các bài review, giới thiệu về điểm đến, đối với yêu cầu về các dịch vụ bổ sung trong chuyến đi như ăn uống là những món ăn lạ, độc đáo, đặc biệt đặc sản, hay các món ăn đặc trưng của điểm đến, với dịch vụ lưu trú thoải mái, trẻ trung, không có những yêu cầu quá cầu kỳ. Có thể nhận thấy, đây là nhóm đối tượng rất phù hợp với loại hình du lịch Thiện nguyện, bởi vì, có thể đáp ứng được sức khỏe, mong muốn trực tiếp trải nghiệm tối đa của du lịch này, thêm nữa, đây là mô hình du lịch cung cấp đầy đủ nhu cầu của nhóm đối tượng khách này.

Nhóm đối tượng khách là các công ty hoặc tổ chức, thường hạn chế về mặt thời gian, đối với các hoạt động vận động thường hạn chế hơn so với đối tượng trẻ, với những dịch vụ bổ sung như dịch vụ ăn uống, họ muốn sử dụng thử các món đặc sản, dịch vụ lưu trú, sẽ cao hơn so với các bạn trẻ ở trên, đó thường phải là những nơi cung cấp đầy đủ tiện nghi. Mong muốn tham gia du lịch Thiện nguyện với nhóm đối tượng này, là được tham quan, tìm hiểu về điểm đến, bên cạnh đó, sẽ có những điều kiện tốt hơn trong việc hỗ trợ người dân, cũng như các điểm đến gặp khó khăn mà họ đến.

Đối tượng khách quốc tế, phần lớn yêu cầu của họ khi tham gia du lịch Thiện nguyện, là được trải nghiệm nhiều hơn, có thể trực tiếp tham gia vào các hoạt động hỗ trợ người dân, từ đó có thể tìm hiểu nền văn hóa của nơi mà họ đến. Đặc biệt ở họ là ưa thích khám phá, và rất nhiệt tình trong các công tác hoạt động. Thêm nữa,

khách nước ngoài khi tham gia tour này, thường là những người có một số kỹ năng như dạy học, xây dựng, y tế, công tác cộng đồng... Đây là nhóm đối tượng tiềm năng cho việc phát triển du lịch Thiện nguyện ở Việt Nam, bởi vì đã có nền tảng phát triển ở trên thế giới. Tuy nhiên, cũng có mặt hạn chế với khách du lịch quốc tế về ngôn ngữ: các đồng bào dân tộc khó khăn, ít được tiếp cận, học hỏi tiếng Anh, nên sẽ khó khăn. Với các dịch vụ bổ sung, đối tượng khách này, thường khá thoải mái trong nơi lưu trú với loại hình du lịch Thiện nguyện, phần lớn họ thường thích được ở cùng với người dân và thưởng thức, tìm hiểu cách làm các đặc sản, sản phẩm sinh hoạt hàng ngày.

Khách du lịch là những người cao tuổi, thường rất ít khi tham gia vào loại hình du lịch này, tuy nhiên cũng sẽ có. Điểm đặc biệt của họ, thường rất thích được tham gia vào các công việc giúp đỡ xã hội, những hoàn cảnh khó khăn, đem đến những ý nghĩa tốt đẹp cho cuộc sống. Song, cần có những lưu ý cho người cao tuổi khi tham gia vào chương trình du lịch Thiện nguyện, cần chọn những điểm đến không quá khắc nghiệt về thời tiết, điểm di chuyển không gây nhiều khó khăn, những tour này được thiết kế lịch trình không quá dày, các hoạt động Thiện nguyện là các công việc nhẹ nhàng, tránh vận động nhiều.

Bên cạnh những yêu cầu, đặc điểm riêng của từng đối tượng của loại hình du lịch Thiện nguyện, cũng có đặc trưng mà đòi hỏi du khách khi tham gia các chương trình này phải đáp ứng được về sức khỏe, tâm lý. Du khách tham gia tour Thiện nguyện cần đảm bảo sức khỏe và chuẩn bị tâm lý bởi điều kiện ăn, nghỉ trong chuyến đi Thiện nguyện không thể như các tour thuần túy. Để đề phòng điều kiện khí hậu ở vùng cao, du khách luôn được khuyến cáo đồ dùng, trang phục và thuốc khi đăng ký tour. Thêm nữa, với mỗi khách du lịch khi muốn tìm một chương trình Thiện nguyện để tham gia cần cân nhắc để phù hợp với những mục tiêu đề ra. Một đặc điểm của du khách trong tour Thiện nguyện khác với các tour khác nữa là việc chuẩn bị cho mỗi chuyến đi, du khách có thể mang những đồ đạc cũ của mình

không dùng như: quần áo cũ, chăn màn, sách vở... làm thiện nguyện cho người dân nơi sẽ đến.

Thông qua, một số phân tích về những nhu cầu, đặc điểm của từng đối tượng với loại hình du lịch Thiện nguyện ở trên, có thể thấy được mỗi khách lại có những yêu cầu, sự khác nhau trong chuyến đi. Tựu chung lại đều hướng đến mong muốn khám phá, trải nghiệm và giúp đỡ cho những người khó khăn tại nơi họ sẽ đến.

b). Đặc điểm về điểm đến:

Việc khai thác các điểm đến phục vụ cho du lịch Thiện nguyện hiện nay, đặc thù hơn so với các loại hình du lịch khác. Thông thường, những công ty, hoặc tổ chức trước khi thực hiện một tour du lịch này cần phải khảo sát tiền trạm, nghiên cứu để tìm ra những điểm có đủ tiêu chí: điểm có khó khăn về cơ sở vật chất, kinh phí phát triển; có thể đảm bảo cho được phương thức di chuyển an toàn cho người và quà tặng, hỗ trợ đến các điểm; được các cơ quan chức năng như ban lãnh đạo, UBND huyện, xã cho phép tổ chức các hoạt động. Những điều kiện tại điểm đến sẽ tác động và là yếu tố quan trọng đóng góp trong việc xây dựng hình thức hoạt động. Do tính đặc thù nên các chương trình du lịch Thiện nguyện được tập trung triển khai tại một số vùng khó khăn trên đất nước, tại các tỉnh, huyện còn nhiều khó khăn nên đường sá đi lại, cơ sở hạ tầng còn nhiều hạn chế, nhiều khi không đáp ứng được nhu cầu chính của khách du lịch là được nghỉ ngơi, thư giãn. Tuy nhiên những điểm được lựa chọn cần là nơi có sự hấp dẫn, lôi cuốn du khách bởi các yếu tố về mặt tự nhiên cũng như các nét văn hóa độc đáo và đặc sắc. Mặt khác, những nơi trong thành phố cũng là điểm đến hấp dẫn của loại hình du lịch này, ví dụ như: nhưng ngôi làng thuộc phạm vi ngoại thành... có phong cảnh đẹp và di tích nổi tiếng.

c). Đặc điểm về các hoạt động trong chương trình:

Khác với các hoạt động ở những loại hình du lịch khác, du lịch Thiện nguyện thường xây dựng và đem đến du khách những trải nghiệm nhiều hơn. Việc xây dựng các hoạt động cho từng nhóm đối tượng, để phù hợp với ý nghĩa, các giá trị

của hoạt động đem lại, cũng phù hợp với nhu cầu, mong muốn của họ. Các nhóm nhỏ, nhóm trẻ, thường có hoạt động với tính chất thành phần đoàn, quà gọn nhẹ. Hình thức này phù hợp với những người trẻ tuổi, có sức khỏe tốt, sẵn sàng tham gia vào các công tác, vận động giúp đỡ trực tiếp ở điểm đến, có thể di chuyển đến các điểm bằng phương tiện như xe máy, đi bộ nhiều cây số mang vác vào những nơi đường sá, đi lại khó khăn. Các nhóm hội hưu trí, cựu chiến binh, người già, nhóm gia đình... có tâm lòng Thiện nguyện, sẽ được xây dựng, và lựa chọn các chương trình đảm bảo phù hợp với điều kiện thể lực, các điểm do xã, huyện giới thiệu nên chắc chắn là các điểm trong diện cần hỗ trợ, được thu xếp chỗ ăn, ngủ hợp lý, có phương tiện vận chuyển tới các điểm.

Bên cạnh những hoạt động phù hợp với từng đối tượng, các chương trình du lịch Thiện nguyện xây dựng tăng cường những hoạt động trải nghiệm, du khách tự tìm hiểu, tham gia vào cuộc sống ở nơi mà mình đến, và cũng được khám phá các cảnh đẹp, tài nguyên của mỗi điểm đến.

1.3.2. Những điều kiện để phát triển du lịch Thiện nguyện

Các điều kiện về tài nguyên và các yếu tố khác có ý nghĩa quan trọng quyết định phát triển du lịch Thiện nguyện.

1.3.2.1. Điều kiện chung

a). Điều kiện về thời gian:

Mỗi loại hình du lịch để có thể phát triển được thì điều kiện về thời gian đóng vai trò rất quan trọng. Điều kiện về thời gian được xét trên nhiều yếu tố. Thời gian rảnh rỗi của khách du lịch, yếu tố thời vụ đặc trưng của từng loại hình du lịch, thời gian của một chương trình du lịch, thời gian lưu trú của khách,... Thông qua các yếu tố về thời gian các nhà quản lý, và công ty du lịch họ sẽ xây dựng các chương trình du lịch phù hợp với các đối tượng khách, từ đó cũng sẽ đáp ứng được điều kiện, và nhu cầu đi du lịch của họ. Cùng với đó sẽ thúc đẩy phát triển các loại hình du lịch hơn.

Đối với du lịch Thiện nguyện, khi xây dựng chương trình du lịch cần chú trọng yếu tố thời gian. Ý tưởng để thiết kế các tour này cần xác lập quỹ thời gian dài, chẳng hạn các tour có thể kéo dài một tuần hoặc một tháng tùy thuộc vào thời gian du khách tham gia. Trong khoảng thời gian đó, có thể đan xen giữa các hoạt động tham quan các điểm đến, với các hoạt động trải nghiệm, tìm hiểu văn hóa người dân địa phương. Với mỗi hoạt động cần có thời gian thích hợp, sẽ không gây nhàm chán cho du khách, từ đó tạo ra được hứng thú hơn khi tham gia chương trình. Bên cạnh đó, về thời gian di chuyển đến các điểm đến. Vì những nơi khai thác cho du lịch có thể là những điểm mà khó khăn cho di chuyển, còn là những điểm mới. Để không gây khó chịu cho khách cần cân nhắc về thời gian di chuyển và thông báo trong lịch trình. Về thời gian lưu trú của khách tại điểm lưu trú, để chọn những nơi lưu trú phù hợp.

b). Điều kiện về an ninh chính trị và an toàn xã hội:

Môi trường chính trị hoà bình, ổn định sẽ đảm bảo cho việc mở rộng các mối quan hệ kinh tế, khoa học - kỹ thuật, văn hoá... giữa các quốc gia. Du lịch chỉ được phát triển trong một bầu không khí hòa bình, trong tình hữu nghị giữa các dân tộc.

Có thể nhận thấy được, ở một số quốc gia ít xảy ra các biến cố chính trị như: Thụy Sĩ, Áo, Thụy Điển... đều là nơi hấp dẫn, thu hút đông đảo lượng khách du lịch. Khi có tình hình chính trị ổn định và hòa bình thì sẽ cho du khách cảm giác an toàn và tính mạng được coi trọng. Những nơi không có sự phân biệt chủng tộc hay tôn giáo du khách có thể giao lưu và làm quen với phong tục, tập quán của người dân địa phương, sẽ thu hút được nhiều khách du lịch hơn so với những nơi họ bị cô lập với người dân sở tại.

Như vậy điều kiện để du lịch phát triển, bên cạnh những yếu tố khách quan chúng ta cần có một nền chính trị và an toàn xã hội ổn định. Hơn nữa, an toàn xã hội cũng là một điều kiện quan trọng để phát triển du lịch, bởi lẽ thiên tai, dịch bệnh có ảnh hưởng lớn đến du lịch.

Từ những cơ sở về điều kiện an ninh chính trị và an toàn xã hội, xét riêng đối với điều kiện phát triển du lịch Thiện nguyện. Mục đích cơ bản của du lịch Thiện nguyện như đã đề cập ở phần trước trong bài, hướng đến sự phát triển ổn định của cộng đồng địa phương và những ý nghĩa nhân văn, cũng như trải nghiệm cho du khách trong mỗi chương trình du lịch. Vì vậy, khi xây dựng chương trình du lịch Thiện nguyện hướng tới yếu tố cộng đồng và khách du lịch như du lịch Thiện nguyện, thì điều kiện này là một trong những yếu tố được coi trọng hàng đầu. Những điểm đến được xây dựng trong chương trình du lịch cần đảm bảo điều kiện an toàn tuyệt đối cho khách du lịch. Cùng với đó điểm đến không có những thiên tai, hay các yếu tố bệnh dịch trong thời gian hoạt động du lịch. Để đảm bảo những điều kiện đó cần phải có sự liên kết chặt chẽ giữa công ty du lịch, chính quyền ở điểm đến, và cộng đồng địa phương.

c). Chính sách phát triển du lịch:

Bất cứ một nơi nào trên thế giới dưới hình thức này hay hình thức khác đều tồn tại một bộ máy xã hội nhất định. Có thể nói bộ máy này có vai trò quyết định đến các hoạt động của cả cộng đồng và du lịch cũng không nằm quy luật chung đó. Chính sách phát triển của chính quyền ở điểm đến sẽ giữ vai trò quyết định đến hoạt động du lịch ở địa phương đó. Một đất nước, một khu vực có tài nguyên du lịch phong phú, đa dạng, mức sống của người dân không thấp nhưng chính quyền địa phương không hỗ trợ cho hoạt động du lịch thì các hoạt động này cũng khó có thể phát triển được.

Như vậy, việc phát triển du lịch Thiện nguyện có phát triển hay không phụ thuộc rất nhiều vào chính sách du lịch tại nơi khai thác du lịch. Bên cạnh những điều kiện ở trên, khi làm chương trình du lịch Thiện nguyện cần kết hợp với chính sách phát triển du lịch của từng địa phương. Từ đó đưa ra những định hướng du lịch Thiện nguyện đúng đắn, mà cũng không làm mất đi mục đích, ý nghĩa ban đầu của du lịch Thiện nguyện.

1.3.2.2. Điều kiện đặc trưng

Những điều kiện đặc trưng tác động lên sự phát triển du lịch chỉ ở từng chỗ, từng vùng hoặc từng đất nước.

a). Điều kiện tài nguyên du lịch:

Tài nguyên du lịch được coi là một phân hệ du lịch quan trọng, mang tính quyết định của hệ thống lãnh thổ du lịch, là mục đích khám phá của du khách, là cơ sở quan trọng để hình thành, phát triển du lịch ở một khu, điểm du lịch ở các địa phương hoặc quốc gia. Tài nguyên du lịch chia ra làm hai nguồn tài nguyên chính: tài nguyên du lịch tự nhiên và tài nguyên du lịch nhân văn.

Đối với tài nguyên du lịch tự nhiên ở nước ta khá phong phú, đa dạng và độc đáo. Đó là điều kiện thuận lợi cho du lịch phát triển mạnh mẽ với nhiều loại hình du lịch như du lịch sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng, du lịch khám phá... Do vậy chúng được trực tiếp khai thác vào mục đích kinh doanh du lịch nên trở thành tài nguyên du lịch tự nhiên. Những yếu tố cấu thành lên du lịch tự nhiên bao gồm cảnh quan thiên nhiên, các yếu tố địa chất, địa mạo, khí hậu, thủy văn, hệ sinh thái và các yếu tố tự nhiên khác có thể được sử dụng cho mục đích du lịch. [6]

Xét về điều kiện tài nguyên du lịch để phát triển loại hình du lịch Thiên nhiên: trong các yếu tố cấu thành du lịch tự nhiên yếu tố vị trí địa lý là nhân tố quan trọng ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển của du lịch. Điều kiện về vị trí địa lý với du lịch Thiên nhiên, cần thuận lợi cho việc khai thác các điểm du lịch, các yếu tố vận chuyển phục vụ cho các hoạt động du lịch, từ đó, không gây mất thời gian cho du khách khi di chuyển trong chuyến du lịch.

Bên cạnh vị trí địa lý thì địa hình cũng là một trong những yếu tố đóng góp vào việc phát triển du lịch. Địa hình là một những yếu tố góp phần tạo nên phong cảnh và sự đa dạng tại nơi đến. Khi xét yếu tố địa hình vào xây dựng du lịch Thiên nhiên, cần những điểm có địa hình độc đáo, mới mẻ, tính thu hút khách cao. Đối với du lịch Thiên nhiên thông thường sẽ là khai thác những điểm chưa được khai

thác, hoặc đã khai thác nhưng chưa được khai thác hết. Vì thế, có thể tìm được những điểm có địa hình độc đáo.

Điều kiện về khí hậu đóng vai trò then chốt trong việc phát triển du lịch. Trong việc khai thác du lịch Thiện nguyện với yếu tố khí hậu cần, chú trọng vào những nơi có khí hậu ôn hòa, tránh những nơi quá lạnh, quá ẩm, hoặc quá nóng khô. Đặc trưng với các hoạt động du lịch Thiện nguyện sẽ thường có những trải nghiệm nhiều, tham gia vào những hoạt động cùng với cộng đồng, nên điều kiện khí hậu cũng cần chú trọng.

Bên cạnh các yếu tố điều kiện về tài nguyên du lịch tự nhiên thì các văn hóa trong tài nguyên nhân văn cũng đóng vai trò lớn trong phát triển du lịch Thiện nguyện.

“Tài nguyên du lịch văn hóa bao gồm di tích lịch sử - văn hóa, di tích cách mạng, khảo cổ, kiến trúc; giá trị văn hóa truyền thống, lễ hội, văn nghệ dân gian và các giá trị văn hóa khác; công trình lao động sáng tạo của con người có thể được sử dụng cho mục đích du lịch.” (Theo luật du lịch, năm 2017). [6]

Nếu như tài nguyên du lịch thiên nhiên hấp dẫn du khách bởi sự hoang sơ độc đáo và hiếm hoi của nó thì tài nguyên du lịch nhân văn thu hút du khách bởi tính phong phú, đa dạng và tính truyền thống cũng như tính địa phương. Các đối tượng văn hóa, tài nguyên du lịch nhân văn là cơ sở tạo nên nhiều loại hình du lịch truyền thống. Mặt khác, nhận thức về văn hóa cũng là yếu tố thúc đẩy du khách. Đối với du lịch Thiện nguyện, yếu tố tài nguyên du lịch nhân văn tạo nên nét riêng của loại hình du lịch này. Vì vậy, cần có các điều kiện để xây dựng được loại hình du lịch.

Những nơi có tài nguyên có giá trị lịch sử, văn hóa sẽ có sức hút với nhóm đối tượng du khách có sự am hiểu. Khi khai thác yếu tố này nào du lịch Thiện nguyện, tạo nên những hoạt động có ý nghĩa lớn, vừa có thể tuyên truyền, khơi dậy

lich sử với khách du lịch, kết hợp với các hoạt động của Thiện nguyện. Thêm vào đó, các điểm vùng dân tộc có giá trị văn hóa độc đáo. Từ đó xây dựng những hoạt động tìm hiểu văn hóa người dân, và cùng trải nghiệm với cộng đồng địa phương.

b). Điều kiện cộng đồng dân cư địa phương:

Với du lịch cộng đồng, dân cư là một trong những yếu tố đóng góp vào sự phát triển của du lịch. Đặc biệt là với một số những loại hình du lịch có tính đặc thù về cộng đồng lớn, thì đòi hỏi về sự cần thiết của cộng đồng tại nơi khai thác du lịch là càng quan trọng. Đây cũng là một trong những yếu tố thu hút khách du lịch ưa thích được tìm hiểu và trải nghiệm, cũng như được tiếp cận với người dân bản địa.

Đối với du lịch Thiện nguyện, yếu tố cộng đồng dân cư đóng vai trò cấu thành nên loại hình du lịch này. Những điều kiện khi khai thác du lịch Thiện nguyện với yếu tố này thường là những vùng có điều kiện kinh tế còn hạn chế, đời sống người dân còn gặp nhiều khó khăn. Người dân địa phương, sử dụng các hoạt động du lịch làm kinh tế, giúp đỡ giải quyết một phần khó khăn trong cuộc sống lao động, học tập và sinh hoạt, bên cạnh đó, cộng đồng địa phương là người trực tiếp tuyên truyền, phát huy được các nét văn hóa độc đáo của địa phương mình đến du khách.

1.3.3. Ý nghĩa của du lịch Thiện nguyện

1.3.3.1. Đối với du lịch

Du lịch Thiện nguyện góp phần không nhỏ trong sự phát triển của nền kinh tế thế giới nói chung và du lịch thế giới nói riêng. Tại Hội nghị Bộ trưởng Du lịch G20 diễn ra vào ngày 16/5/2012 tại Mexico, đã công bố, riêng ngành du lịch chiếm 9% thu nhập GDP của thế giới (theo Phạm Quang Hưng, trong bài viết trên trang web Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch của Tổng cục du lịch “Đóng góp của du lịch vào GDP). Với các quốc gia phát triển mạnh về du lịch con số đóng góp vào GDP cao hơn nhiều. Họ không ngừng nghiên cứu thị trường để ngày càng đa dạng các

hình thức và đóng góp cho sự phát triển chung của đất nước. Tại Việt Nam, đóng góp của du lịch trong GDP toàn quốc năm 2010 là 5,8%, còn khá khiêm tốn so với tiềm năng của ngành. Chính vì vậy việc xây dựng, nghiên cứu mô hình du lịch Thiện nguyện sẽ làm đa dạng các hình thức du lịch; tìm hiểu, mở rộng điểm đến và thúc đẩy sự phát triển cơ sở hạ tầng ở các địa phương, làm phong phú sự lựa chọn cho du khách. Từ đó mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, các doanh nghiệp và cả nền kinh tế. [11]

Du lịch Thiện nguyện hướng sự quan tâm tới việc chia sẻ cộng đồng, do vậy, tuy lợi nhuận thu được từ loại hình du lịch này không cao so với tổ chức các hình thức du lịch khác, nhưng cách làm này sẽ tận dụng được tối đa thị trường khách, tạo điều kiện tiếp cận được nhiều nhóm khách hàng hơn, nhất là nhóm đam mê trải nghiệm thực tế và hoạt động công tác xã hội. [11]

Những năm gần đây loại hình du lịch này đã mở ra hướng đi mới cho ngành “công nghiệp không khói”, đáp ứng nhu cầu phát triển du lịch bền vững khi gắn liền với sự phát triển xã hội. Sự hài lòng của du khách là mục tiêu cao nhất thì du lịch Thiện nguyện đã làm được tốt điều đó. Những chuyến du lịch ngắn ngày của du lịch đem lại lợi ích cho cả du khách và cho những người được giúp đỡ. Khi tham gia vào hình thức du lịch này, du khách sẽ cảm thấy được thoải mái và niềm vui cũng được nhân đôi, vì họ có thể vừa du lịch vừa có thể trực tiếp giúp đỡ những người khó khăn. [11]

Du lịch Thiện nguyện cũng đồng thời là phương thức quảng bá hình ảnh đất nước, con người tới du khách quốc tế, giúp khách du lịch am hiểu hơn về mảnh đất họ đến, những điểm đến thú vị, những con người thân thiện. Và tương lai không xa, họ sẽ quay lại để tìm hiểu thêm về miền đất mới lạ ấy. Với những người làm du lịch, du lịch Thiện nguyện là loại hình du lịch mang tính thử thách rất cao. Khảo sát, thiết kế, xây dựng và thực hiện những tour du lịch này đòi hỏi sự sáng tạo, nỗ lực cao nhất, tư duy cụ thể, nắm bắt nhu cầu thị trường và khả năng làm việc toàn diện,

chu đáo. Làm tốt công việc ấy, lao động du lịch sẽ thực sự chuyên nghiệp để đáp ứng tốt yêu cầu phát triển tất yếu. [11]

Du lịch Thiện nguyện giúp tăng cường giao lưu văn hóa giữa Việt Nam với người nước ngoài, hòa chung xu thế hội nhập đang diễn ra tất yếu trên thế giới ngày nay. Hiện nay, xu hướng du lịch phượt hay du lịch ở cùng với người dân đang lan rộng. Điều này chứng tỏ du lịch tìm hiểu khám phá thế giới, tìm hiểu các trải nghiệm văn hóa của người trẻ đang tăng cao, hòa theo xu thế hội nhập kinh tế thế giới. Do vậy, việc xây dựng và phát triển mô hình du lịch Thiện nguyện sẽ mang lại một kênh du lịch tiện ích, giúp tiến trình hội nhập diễn ra nhanh hơn, tăng cường sự thấu hiểu, sự giao thoa văn hóa xã hội của con người Việt Nam với nước ngoài. Vừa giúp giới trẻ Việt có lối sống tích cực khi tham gia các hoạt động Thiện nguyện ngay tại nước nhà. Vừa giúp du khách đi sâu vào tìm hiểu văn hóa Việt mà không chỉ dừng lại ở bề nổi như các chuyến du lịch thông thường. [11]

1.3.3.2. Đối với cộng đồng

Những năm gần đây, du lịch Thiện nguyện đã mở ra hướng đi mới cho sự phát triển của ngành “công nghiệp không khói”. Không chỉ vượt cả đoạn đường dài để “thay đổi không khí” mà sau mỗi chuyến hành trình, du khách còn tìm thấy ý nghĩa và mục đích thực sự của cuộc sống. Khác với những chương trình tour thông thường, hành trình tour du lịch Thiện nguyện chính là nhịp cầu kết nối những trái tim, những con người ở mọi miền Tổ quốc cùng xích lại gần nhau. Cũng từ ước vọng có nhiều bàn tay cùng chung sức, nhiều ngọn lửa cùng thấp sáng, du lịch Thiện nguyện hướng đến cộng đồng là một loại hình du lịch mới được triển khai và có thể áp dụng tại các vùng sâu vùng xa, nơi đời sống của người dân còn khó khăn và điều kiện học tập của trẻ em còn hạn chế. [11]

Du lịch Thiện nguyện làm lan tỏa tính cộng đồng cao, đề cao tinh thần nhân đạo trong giới trẻ và cả xã hội Việt Nam, mang hình ảnh hòa bình, thân thiện, lối

sống chan hòa tương thân tương ái của người Việt đến với thế giới. Các du khách tham gia mô hình du lịch Thiện nguyện không chỉ hòa mình vào vẻ đẹp của sông nước hữu tình mà còn có cơ hội tham gia các hoạt động Thiện nguyện, âm áp tinh thần dân tộc vốn là đặc trưng của con người Việt Nam như phát gạo, tặng quần áo sách vở cho trẻ em nghèo, các hoạt động đắp đê xây cầu cho người dân, khám và cấp phát thuốc chữa bệnh cho các bệnh nhân nghèo, ... góp phần đề cao giá trị nhân bản tạo nên làn sóng lan tỏa trong cộng đồng, khắc họa được hình ảnh về một đất nước tươi đẹp cả về tự nhiên và tình người. [11]

Góp phần cải thiện đời sống kinh tế - xã hội - văn hóa của người dân địa phương. Với mô hình du lịch Thiện nguyện, người dân và địa phương tham gia có được khoản thu nhập từ du khách từ việc cung cấp các dịch vụ du lịch: ăn, ở, các hoạt động giải trí và vật phẩm du lịch. Ngoài ra người dân nghèo còn được hỗ trợ từ các hoạt động từ thiện mà du khách tham gia. Đời sống người dân được cải thiện, hoạt động văn hóa cũng được đào sâu phong phú đa dạng hơn để thu hút khách. Mọi mặt đời sống xã hội đều nhận được những tác động tích cực. [11]

1.4. Đánh giá về các chương trình du lịch Thiện nguyện đã thực hiện ở Việt Nam

1.4.1. Nhận xét chung

Bắt đầu từ khi các hình thức du lịch Thiện nguyện du nhập vào Việt Nam, đã được xây dựng dưới nhiều các hình thức như tổ chức phi chính phủ, các dự án Thiện nguyện, cũng đã đạt được bước tiến quan trọng trong ngành du lịch, khẳng định được giá trị và ý nghĩa loại hình này trong cộng đồng. Đồng thời, cũng trở thành xu hướng mới, đi đầu trong việc phát triển du lịch hướng đến du lịch trách nhiệm, đặt sự giúp đỡ cộng đồng lên hàng đầu. Song hành cùng hướng đi này, các công ty lữ hành ở Việt Nam trong những năm gần đây đã nghiên cứu để xây dựng những chương trình du lịch Thiện nguyện, mang ý nghĩa nhân văn của mô hình này.

Ý tưởng để thiết kế các tour này cần xác lập quỹ thời gian dài, chẳng hạn các tour Thiện nguyện có thể kéo dài một tuần hoặc một tháng tùy thuộc vào thời gian du khách tham gia. Trong khoảng thời gian đó, khách du lịch có thể dành một nửa thời gian để tham quan các danh lam thắng cảnh, một nửa là kết hợp làm một dự án Thiện nguyện. Khách tham gia tour kết hợp làm Thiện nguyện thường là du khách nước ngoài, họ có một số kỹ năng như dạy học, xây dựng, y tế, công tác cộng đồng... Các đoàn bác sĩ tham gia khám bệnh, đoàn giáo viên tham gia dạy ngoại ngữ, các bạn sinh viên tham gia các dự án như sơn tường, quét vôi lớp học, chăm sóc động vật tại các trung tâm bảo tồn động vật quốc gia, chăm sóc trẻ em tật nguyền... Tất cả đối tượng khách đó đều là những người giàu lòng nhân ái, có trách nhiệm với cộng đồng và sau chuyến đi họ không chỉ khám phá đất nước, cảnh quan, con người ở những vùng đất mới mà còn có được những trải nghiệm giúp đỡ cho những người kém may mắn. Bên cạnh đó, với các hoạt động của chương trình du lịch Thiện nguyện khác với các mô hình du lịch khác trước đó, là việc du khách sẽ được ngủ tại các nhà sàn của đồng bào dân tộc miền núi, những thiếu thốn, khó khăn trong sinh hoạt hằng ngày của người dân ở những nơi chưa đủ nước sinh hoạt, phải đi bộ vượt núi để có thể đến được các bản làng khác.

Về phía những người tổ chức, việc điều hành các tour kết hợp Thiện nguyện không đơn giản như các tour thông thường mà họ còn phải tham gia vào rất nhiều công việc cùng với du khách, nhưng trên hết những người làm du lịch có trách nhiệm là một việc làm có ích lợi cho cộng đồng. Khi xây dựng sản phẩm tour Thiện nguyện, những đơn vị lữ hành đóng vai trò là người kết nối những du khách có lòng hảo tâm đến với những bản làng vùng sâu, vùng xa để cùng giao lưu và mang đến sự giúp đỡ cho người dân nghèo. Mặt khác, những người đóng vai trò điều hành và tổ chức tour cũng đem đến những chương trình du lịch Thiện nguyện, thông qua các bước nghiên cứu điểm đến, khách du lịch, những đối tượng cần hỗ trợ, để tạo nên được hiệu ứng tốt cho cộng đồng.

Dù chưa thực sự phát triển nhưng du lịch Thiện nguyện ở nước ta đã bước đầu nhận được sự quan tâm và ủng hộ của cộng đồng. Với ý nghĩa nhân văn, tour Thiện nguyện đặc biệt này vừa thể hiện văn hóa kinh doanh của doanh nghiệp, vừa mang lại lợi ích thiết thực cho cộng đồng địa phương, đồng thời cũng tạo thêm nhiều ý nghĩa, tính hấp dẫn cho các sản phẩm du lịch. Ở Việt Nam hiện nay, ngày càng nhiều hãng lữ hành lớn như: Buffalo Tours, Lửa Việt, Saigontourist, Viettravel, Hanoi Redtours... bên cạnh đó cũng có nhiều chương trình của các địa phương, xây dựng các tour kết hợp làm Thiện nguyện với nhiều hình thức phong phú góp phần thúc đẩy thực hiện các mục tiêu xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống, đồng thời bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên.

Công ty Viettravel, là công ty lữ hành đi đầu trong việc xây dựng những chương trình du Thiện nguyện phục vụ cho khách du lịch. Từ ngày 14 đến 16/4/2014 Viettravel đã tổ chức đưa đoàn khách là nhân viên của hãng mỹ phẩm Elserine Nhật đến thăm và thực hiện hoạt động từ thiện tại khu vực miền núi tỉnh Quảng Nam. Bên cạnh, du lịch Thiện nguyện dành cho các khách du lịch nước ngoài, thì Viettravel đã tạo ra chương trình với hoạt động thường niên, mang ý nghĩa nhân văn cao cả là hành trình “Áo ấm cho em”. Ban đầu, khi xây dựng mỗi chương trình, công ty đã gặp nhiều khó khăn, bởi hành trình thông thường của một chương trình du lịch Thiện nguyện sẽ là trao quà tặng, tổ chức các hoạt động vừa học vừa chơi lý thú tại một điểm trường khó khăn và kết hợp khám phá, thưởng ngoạn vẻ đẹp phong cảnh thiên nhiên vùng miền, tìm hiểu văn hóa địa phương. Trong đó, yếu tố quan trọng nhất với một chương trình Thiện nguyện, đó là tìm được điểm trường tổ chức phù hợp. Thông thường, ban tổ chức sẽ phải đi khảo sát tiền trạm để tìm ra điểm trường có đủ tiêu chí: trường còn khó khăn về cơ sở vật chất, kinh phí tổ chức ăn ở bán trú cho học sinh; có thể đảm bảo được phương thức di chuyển an toàn cho người và quà tặng tới điểm trường; được cơ quan chức năng như ban lãnh đạo nhà trường, UBND huyện, xã cho phép tổ chức chương trình. Phương thức tổ chức chương trình từ thiện cũng thường được chia theo đối tượng

tham gia. Các nhóm nhỏ, nhóm bạn trẻ thường tự tổ chức chương trình với tính chất thành phần đoàn, quà gọn nhẹ. Hình thức này phù hợp với những người trẻ tuổi, có sức khỏe tốt, sẵn sàng đi xe máy, đi bộ nhiều cây số mang quà vào tận điểm trường lẻ. Các nhóm hội như hưu trí, cựu chiến binh, Phật tử, nhóm gia đình... có tâm lòng Thiện nguyện sẽ thường lựa chọn các chương trình tổ chức thông qua công ty lữ hành, để được đảm bảo lịch trình phù hợp với điều kiện thể lực, điểm trường do các xã, huyện giới thiệu nên chắc chắn là các điểm trường trong diện cần hỗ trợ, được thu xếp chỗ ăn, ngủ hợp lý, có xe vận chuyển quà tặng tới điểm trường. Do tính chất đặc thù nên các chương trình du lịch từ thiện được tập trung triển khai tại một số vùng khó khăn trên đất nước ta, như vùng Đông Tây Bắc, Tây Nguyên... Tổ chức tại các tỉnh, huyện còn nhiều khó khăn nên đường sá đi lại, cơ sở hạ tầng tại đây còn rất nhiều hạn chế. Rất ít điểm trường nằm tại khu vực đường quốc lộ hay tuyến đường chính, mà thường nằm ở các vùng sâu vùng xa, chỉ những bác tài lái xe cự phách mới dám luồn lách trên cung đường vào 2 xe ngược chiều chỉ cách nhau gần 10cm.

Khắc phục được những khó khăn đó, công ty du lịch Viettravel đã khai thác, đem đến cho những nơi này sự giúp đỡ và trải nghiệm. Bắt đầu từ năm 2012, Viettravel Hà Nội đã kết hợp cùng những khách hàng thân thiết triển khai hành trình du lịch từ thiện mang tên “Áo ấm cho em” thành công tại nhiều điểm trường vùng Đông Tây Bắc như Hà Giang, Cao Bằng, Sơn La, Thanh Hóa, Thái Nguyên..., trực tiếp trao tặng hàng ngàn bộ áo ấm, chăn đệm, đồ dùng học tập, thực phẩm..., mang tới niềm vui cho những học trò nghèo vùng cao. Bên cạnh việc tham gia các hoạt động Thiện nguyện, du khách vẫn có thời gian nghỉ ngơi, tham quan những danh thắng tại địa phương.

Cùng với công ty lữ hành Viettravel, có một số những công ty, tổ chức khác nhau, đã xây dựng nên các tour du lịch Thiện nguyện, và đạt được những thành tựu nhất định trong việc hỗ trợ, thay đổi đời sống người dân, cùng với đó là việc trải nghiệm, khám phá tại mỗi điểm đến, phải nhắc đến ở đây là công ty du lịch Buffalo

Tours - Công ty đã nhận được giải thưởng Công ty lữ hành xuất sắc nhất về du lịch có trách nhiệm với cộng đồng của tạp chí danh tiếng ở Anh “Conde Nast Traveler magazine”. Hàng năm, Công ty đã trích ra 3% đến 5% lợi nhuận để làm các dự án Thiện nguyện cho cộng đồng. Một số chương trình của công ty: Dự án cải thiện dinh dưỡng cho các em mồ côi ở trại trẻ mồ côi Bình Lục (Hà Nam); Dự án xây dựng lớp mẫu giáo, tu sửa trại trẻ mồ côi cho các trẻ em nghèo ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, điển hình tại huyện miền núi vùng cao Mai Châu (Hòa Bình); Tour du lịch khám bệnh mỗi năm khám bệnh cho khoảng 1000 người dân tại các bản nghèo nhất thuộc huyện miền núi vùng cao Mai Châu...

Bắt đầu từ năm 2014, nhân dịp kỷ niệm 29 năm thành lập, công ty Dịch vụ lữ hành Saigontourist đã chính thức phát động chương trình “Thắp sáng niềm tin” với hai nội dung chính là bảo trợ sách nói du lịch trên cơ sở hợp tác với Thư viện sách nói TP.Hồ Chí Minh (thuộc Hội Phụ nữ từ thiện thành phố) và tổ chức các tour du lịch trong nước cho học sinh khiếm thị. Song song với các chương trình du lịch, Công ty Dịch vụ Lữ hành Saigontourist đã kết hợp tổ chức tour tham quan của các em khiếm thị với các tour của du khách quốc tế đến Việt Nam tham quan và làm công tác xã hội. Vào cuối tháng 3/2005, đoàn khách gồm các bác sĩ Mỹ và hội Dove đã cùng tham gia hai tour tham quan Bình Châu - Hồ Cốc (2 ngày) với các em học sinh khiếm thị thành phố Hồ Chí Minh.

Cũng từ ước vọng có thật nhiều bàn tay cùng chung sức, nhiều ngọn lửa cùng thắp sáng, ngay từ đầu năm 2012, Công ty Du lịch HanoiRedTours đã xây dựng chùm tour kết hợp hoạt động Thiện nguyện đến các tỉnh vùng cao như: Lào Cai, Sơn La, Lai Châu, Điện Biên... Với mục đích cao nhất của chương trình là làm Thiện nguyện nên điểm khác biệt cơ bản của tour Thiện nguyện so với các tour thông thường là hoàn toàn không tính lãi. Chính vì vậy, mức phí tour mà du khách phải chi trả sẽ thấp hơn nhiều so với phí tour thông thường.

Không triển khai thành một sản phẩm chuyên đề nhưng Công ty Du lịch và Thể thao Việt Nam (Vietran Tour) cũng đưa chương trình Thiện nguyện vào chùm tour từ Hà Nội đi các tỉnh Hà Giang, Lai Châu, Cao Bằng, Bắc Kạn, Điện Biên...

Vietran Tour khuyến khích khách hàng mang theo quần áo cũ, sách truyện giáo dục, bút màu vẽ, bánh kẹo để sẵn sàng phát tặng. Mô hình du lịch kết hợp với các hoạt động Thiện nguyện đang tạo ra được nhiều hiệu ứng tích cực trong cộng đồng. Hiện nay, các tour này thu hút khá đông du khách đăng ký, bởi tham gia tour, ngoài việc được trực tiếp tặng quà, thăm hỏi đời sống bà con các dân tộc miền núi khó khăn, khách du lịch vẫn có thể tận hưởng những ngày nghỉ thư giãn.

1.4.2. Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam

Trong những năm gần đây, loại hình du lịch Thiện nguyện đã phát triển và là một trong những loại hình du lịch thu hút được lượng khách tham gia nhiều. Không chỉ bởi những giá trị ý nghĩa mà nó mang lại, mà còn bởi sự đa dạng trong việc phát triển các mô hình từ loại hình du lịch này. Cùng với sự đặc sắc, khác biệt của mỗi hình thức tham gia đã đem lại sức hút không chỉ trên thế giới mà còn ở Việt Nam. Tuy nhiên, so với việc những chiến lược phát triển, và những yếu tố khác thì việc thu hút, cũng như tạo dấu ấn từ loại hình du lịch này ở Việt Nam vẫn còn gặp một số những khó khăn nhất định. Có thể nhận thấy đầu tiên đó là về thời gian thành lập của các tổ chức ở trên thế giới, phần lớn xuất hiện từ khá sớm. Những tổ chức ra đời sớm, là bước tiền đề, nền móng cho sự phát triển của du lịch thiện nguyện trên thế giới như tổ chức WWOOF được thành lập từ năm 1971, và là tổ chức du lịch thiện nguyện đầu tiên trên thế giới. So với các tổ chức này, thì các mô hình tổ chức phi chính phủ ở Việt Nam, hiện nay còn khá trẻ, còn thiếu nhiều kinh nghiệm, và hạn chế cần học hỏi từ các tổ chức trên thế giới để hoàn thiện.

Về mục đích tổ chức, với các tổ chức trên thế giới, họ mở rộng mục đích phát triển của mình ra toàn cầu, nhằm hướng tới nhiều các vấn đề, và đa dạng các đối tượng khác nhau. Đặc biệt, mục tiêu hướng tới của họ cho các hoạt động của mình là thường mở, cho mọi thành viên, mọi quốc gia, tất cả các thành viên trên

toàn cầu có thể tham gia, không có sự hạn chế nào. Và một trong những yếu tố để lan tỏa, phát triển quy mô mô hình du lịch của các tổ chức phi lợi nhuận hướng về Thiện nguyện ở trên thế giới đó là việc họ tạo ra sự liên kết với các tổ chức phi lợi nhuận khác cùng hướng phát triển, thêm vào đó là việc kêu gọi, tập hợp các nhóm tình nguyện viên ở nhiều nước trên thế giới cùng tham gia. Từ đó sẽ tạo ra được vòng kết nối không chỉ của một tổ chức, một nhóm Thiện nguyện, hay một đất nước mà có thể xây dựng mô hình Thiện nguyện của nhiều đất nước, nhiều tổ chức, và nhiều người cũng có mong muốn tham gia. Đó cũng là điều mà các mô hình du lịch Thiện nguyện ở Việt Nam hiện nay cần học hỏi.

Với các mô hình du lịch Thiện nguyện ở trên thế giới họ phân bố điểm hoạt động khá rộng. Cử các tình nguyện viên đến các điểm cần được hỗ trợ, không chỉ ở một vùng mà có thể ở các đất nước khác, ví dụ như với tổ chức WWOOF họ hiện hoạt động trên 132 quốc gia, đến những nông trại cần giúp đỡ; hay như dự án hướng dẫn viên du lịch châu Âu cho hãng du lịch HF Holidays khi tham gia đi du lịch các điểm ở châu Âu, học hỏi và trải nghiệm,... Đây là cũng là một điểm cần học hỏi cho du lịch Thiện nguyện ở Việt Nam, bởi vì, hiện nay các điểm hoạt động của loại hình du lịch này ở Việt Nam còn khá hạn chế, mới chỉ tập trung chủ yếu ở các vùng cao ở phía Bắc, còn ở miền Nam hay miền Trung còn ít, dẫn đến việc hạn chế tham gia cho những người ở khu vực đó. Không chỉ có vậy, đối với các tổ chức phi chính phủ ở Việt Nam, phần lớn đều gặp phải vấn đề khó khăn trong việc giữ được các thành viên tham gia lâu dài, chưa có sự liên kết với các tổ chức khác trong nước, trên thế giới, giữa những thiện nguyện viên, để nhân rộng các chương trình của tổ chức.

Khi xây dựng một tổ chức, hay một dự án Thiện nguyện thì những người điều hành họ sẽ thường đưa ra những mục đích rõ ràng cho các hoạt động đó. Và từ đó các hoạt động cũng sẽ được xây dựng dựa trên mục đích, ý nghĩa của chương trình. Những điều đó cũng sẽ làm hài lòng hơn đối với mỗi người khi họ tham gia bởi vì, họ nhận biết được việc họ cần làm, làm nó với ý nghĩa gì. Tuy nhiên, do còn

khá mới trong việc phát triển ở Việt Nam với mô hình này nên có một số người khi tham gia vào du lịch Thiện nguyện, họ nhận thấy rằng khó có thể nhận biết được mục đích xây dựng chương trình du lịch Thiện nguyện của các tổ chức, và công ty lữ hành. Các hoạt động trong chương trình không được xây dựng rõ ràng với mục đích của du lịch Thiện nguyện, và không tạo ra được những thứ mà cộng đồng cần. Nói cách khác, mô hình các chương trình du lịch thiện nguyện, phát triển muộn hơn so với những mô hình tổ chức phi lợi nhuận và Dự án du lịch thiện nguyện, tuy nhiên đây là hình thức phổ biến và dễ tiếp cận nhất đối với khách du lịch khi muốn tham gia vào chương trình du lịch này. Do đó việc nắm bắt được xu hướng, việc các công ty lữ hành đã làm được cho đến nay, nghiên cứu, tìm hiểu được những khó khăn trong bước đầu khi mà khai thác du lịch thiện nguyện ở những nơi vùng cao, người dân còn nghèo, để từ đó đưa ra những giải pháp tiếp cận, hỗ trợ và xây dựng những chương trình du lịch thiện nguyện có giá trị chính là xương sống để loại hình du lịch này sớm phát triển trong tương lai.

Tiểu kết chương 1

Ở chương 1, người viết đã đưa ra những cơ sở lý luận về mối liên hệ du lịch và Thiện nguyện, cũng đưa ra được những đặc điểm, vai trò và ý nghĩa của du lịch Thiện nguyện, những điều kiện để hình thành và phát triển du lịch Thiện nguyện; giới thiệu một số những mô hình du lịch trên thế giới và ở Việt Nam, từ đó đưa ra những nhận xét, chỉ ra những bài học kinh nghiệm nhằm phát triển hơn nữa loại hình du lịch này ở Việt Nam.

Du lịch Thiện nguyện trong những năm gần đây là xu hướng phát triển mới của ngành du lịch. Cùng với ý nghĩa và giá trị mà nó mang lại đã phần nào tạo nên được sức hút đối với mỗi du khách khi tham gia, không chỉ giúp thay đổi đời sống người dân khó khăn, mà còn tạo ra sự liên kết cộng đồng, tạo ra giá trị nhân văn.

Cùng với tiền đề và ý nghĩa của loại hình du lịch này, thì với điểm đến giàu những giá trị văn hóa lịch sử, và phong tục, tập quán truyền thống phong phú như

bản Mền của tỉnh Điện Biên – đây chính là một trong những nơi phù hợp để xây dựng, phát triển mô hình du lịch Thiện nguyện.

CHƯƠNG 2

TÌM HIỂU VỀ BẢN MẼN - XÃ THANH NỬA - HUYỆN ĐIỆN BIÊN - TỈNH ĐIỆN BIÊN VÀ TIỀM NĂNG KHAI THÁC, PHÁT TRIỂN DU LỊCH THIÊN NGUYỆN

2.1. Khái quát về tỉnh Điện Biên và bản Mễn

2.1.1. Vị trí địa lý - Điều kiện tự nhiên

2.1.1.1. Vị trí địa lý

Điện Biên là một tỉnh miền núi thuộc vùng Tây Bắc nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; giáp tỉnh Sơn La về phía Đông và Đông Bắc, giáp tỉnh Lai Châu về phía Bắc, giáp tỉnh Vân Nam của Trung Quốc về phía Tây Bắc và giáp Lào về phía Tây và Tây Nam. Tỉnh lỵ của Điện Biên là thành phố Điện Biên Phủ. [43]

Điện Biên nằm ở rìa phía Tây khu vực Tây Bắc Việt Nam, có tọa độ địa lý từ 20°54' đến 22°33' vĩ độ Bắc và từ 102°10' đến 103°36' kinh độ Đông. Điện Biên nằm cách thủ đô Hà Nội 504 km về phía Tây; là tỉnh duy nhất có chung đường biên giới với 2 quốc gia Lào và Trung Quốc dài hơn 400 km: đường biên giới tiếp giáp với Lào là 360 km và đường biên giới tiếp giáp với Trung Quốc là 40,86 km. [43]

Bản Mễn thuộc xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Bản Mễn cách thành phố Điện Biên 6km về phía Bắc. [43]

2.1.1.2. Điều kiện tự nhiên

Địa hình

Điện Biên có địa hình phức tạp, chủ yếu là đồi núi dốc, hiểm trở và chia cắt mạnh. Được cấu tạo bởi những dãy núi chạy dài theo hướng Tây Bắc - Đông Nam với độ cao biến đổi từ 200 m đến hơn 1800 m, địa hình Điện Biên thấp dần từ Bắc

xuống Nam và nghiêng dần từ Tây sang Đông. Ở phía Bắc có các điểm cao 1085 m, 1162 m và 1856m (thuộc huyện Mường Nhé), cao nhất là đỉnh Pu Đen Đinh (1886 m). Ở phía Tây có các điểm cao 1127 m, 1649 m, 1860 m và dãy điểm cao Mường Phăng kéo xuống Tuần Giáo. Xen lẫn với các dãy núi cao là những thung lũng, sông suối nhỏ hẹp và dốc phân bố khắp nơi trong cả tỉnh. Trong đó, cánh đồng Mường Thanh được tạo thành từ thung lũng Mường Thanh rộng hơn 150 km², là cánh đồng lớn và nổi tiếng nhất của tỉnh Điện Biên và cả khu vực Tây Bắc. [43]

Bản Mễn thuộc xã Thanh Nưa nằm ở cửa ngõ phía Bắc của huyện Điện Biên, xã Thanh Nưa cách trung tâm thành phố Điện Biên và huyện lỵ Điện Biên chưa đầy 10 cây số, bản Mễn và các bản làng khác của xã nằm cheo leo trên đỉnh núi, địa hình rừng núi hiểm trở cách xa trung tâm thành phố đến vài chục cây số. Đây là địa bàn có tuyến quốc lộ 12 nối liền tỉnh Điện Biên với tỉnh Lai Châu cùng đường biên giới trên đất liền dài hơn 17,5km tiếp giáp với huyện Phồn Sày, tỉnh Phong Sa Lý (Lào). [43,44]

Khí hậu

Bản Mễn - xã Thanh Nưa nằm trong đới khí hậu chung của tỉnh Điện Biên, có khí hậu nhiệt đới gió mùa núi cao, mùa đông tương đối lạnh và ít mưa; mùa hạ nóng, mưa nhiều với các đặc tính diễn biến thất thường; chịu ảnh hưởng của gió tây khô và nóng. Nét đặc trưng khí hậu ở đây là sự phân hóa đa dạng theo dạng địa hình và theo mùa. [43]

Nhiệt độ trung bình hàng năm của Điện Biên từ 21°C đến 23°C, nhiệt độ trung bình thấp nhất thường vào tháng 12 đến tháng 2 năm sau (từ 14 °C đến 18 °C). Các tháng có nhiệt độ trung bình cao nhất từ tháng 4 đến tháng 9 (25°C) chỉ xảy ra ở các khu vực có độ cao thấp hơn 500m. Nhiệt độ trung bình năm có xu hướng tăng dần qua các thập niên. Lượng mưa hàng năm trung bình từ 1500 mm đến 2500 mm, thường tập trung theo mùa, mùa khô kéo dài từ tháng 10 đến tháng 4

năm sau. Độ ẩm trung bình hàng năm từ 76 đến 84%. Điện Biên có nhiều nắng, khoảng từ 1820 đến 2035 giờ/năm và từ 115 đến 215 giờ/tháng. Các tháng có giờ nắng thấp là tháng 6 và tháng 7; các tháng có giờ nắng cao thường là các tháng 3, 4, 8 và tháng 9. [43]

Chế độ nhiệt ở Điện Biên phản ánh rõ nét mối quan hệ giữa hoàn lưu khí quyển và điều kiện địa hình. Do vị trí nằm khuất sau dãy núi Hoàng Liên Sơn nên không khí lạnh của khối khí lạnh di chuyển đến đây phải đi theo thung lũng sông Đà ngược lên, trên đường di chuyển khối khí này bớt lạnh đi, vì vậy chế độ nhiệt mùa đông của Điện Biên ấm và khô hơn so với Đông Bắc. Tuy nhiên do địa hình tương đối kín nên mỗi khi có đợt lạnh tràn về với cường độ mạnh thì không khí lạnh được giữ lại khá lâu, tạo nên đợt lạnh kéo dài nhiều ngày. [43]

2.1.2. Điều kiện lịch sử - dân cư

2.1.2.1. Điều kiện lịch sử

Điện Biên là vùng đất ngay từ thời tiền sử xa xưa đã có người sinh sống và cư ngụ. Qua các bằng chứng về khảo cổ học từ thời kỳ đồ đá, qua sự hiện diện của các di tích như hang Thẩm Khương, Thẩm Púa (ở Tuần Giáo) đã chứng minh con người từ thời thượng cổ đã có mặt rất sớm và biến nơi đây thành một trung tâm của người Việt cổ.

Vào thế kỷ thứ 6, thứ 7 ở vùng Vân Nam (Trung Quốc), quốc gia Nam Chiếu ra đời. Sau đó, những cuộc tranh chấp giữa Nam Chiếu và các tộc người khác thường xuyên diễn ra, khiến cho cả vùng Nam Trung Quốc và Bắc Đông Dương bất ổn định. Thời kỳ này đất Mường Thanh cũng trải qua nhiều biến động lớn.

Đến thế kỷ 9, 10, người Lự ở Mường Thanh đã phát triển khá mạnh, và ảnh hưởng mạnh sang các khu vực: Sìn Hồ, Mường Lay, Tuần Giáo... Đến thế kỷ 11-12,

người Tày Đăm (Thái đen) theo từ Mường Ôm, Mường Ai tràn xuống chiếm Mường Lò (Nghĩa Lộ) và từ Mường Lò thời gian sau đó, những cư dân này theo thủ lĩnh của mình là Pú Lạng Chượng để tràn qua Than Uyên, Văn Bàn... và cuối cùng làm chủ cả một vùng từ Mường Lò (Nghĩa Lộ) qua Mường La (Sơn La), tới Mường Thanh (Điện Biên).

Vào thời kỳ Bắc thuộc, Điện Biên thuộc huyện Lâm Tây, quận Tân Hưng. Vào đời Lý, đất Điện Biên nằm trong hạt châu Lâm Tây; vào đời Trần, Điện Biên thuộc lộ Đà Giang, cuối thời Trần là trấn Thiên Hưng; thời Minh thuộc lại chia làm 2 châu Gia Hưng và Quy Hóa. Năm 1463, trấn Hưng Hóa được thành lập, bao gồm ba phủ: Quý Hóa, Gia Hưng, An Tây. Mặc dù vậy, các thủ lĩnh người Lự cơ bản vẫn làm chủ Mường Thanh. Từ năm 1466 về sau, Lê Thánh Tông đặt cả nước thành 12 thừa tuyên, trong đó Thừa tuyên Hưng Hóa bao gồm 3 phủ, 4 huyện và 17 châu. Năm 1831, Minh Mạng đổi thành tỉnh Hưng Hóa, tỉnh lỵ đặt ở thị trấn Hưng Hóa, huyện Tam Nông (nay thuộc Phú Thọ).

Tên gọi Điện Biên do vua Thiệu Trị đặt năm 1841 từ tên châu Ninh Biên; Điện nghĩa là vững chãi, Biên nghĩa là vùng biên giới, biên ải. Phủ Điện Biên (tức Điện Biên Phủ) thời Thiệu Trị gồm 3 châu: Ninh Biên (do phủ kiêm lý, tức là tri phủ kiêm quản lý châu), Tuần Giáo và Lai Châu. Tên gọi Điện Biên hay Điện Biên Phủ xuất hiện từ đó.

Thời Pháp thuộc, Hưng Hóa được chia thành các tỉnh Hòa Bình, Sơn La, Lai Châu, Lào Cai, Yên Bái và tách một số huyện nhập vào Phú Thọ. Năm 1890, thực dân Pháp mới đặt được ách cai trị ở Lai Châu (bao gồm Điện Biên và Lai Châu ngày nay). Lai Châu trừ Phong Thổ thuộc Đạo quan binh thứ Tư, trực tiếp nằm trong khu quân sự Vạn Bú. Ngày 28 tháng 6 năm 1909, Toàn quyền Đông Dương ra Nghị định thành lập tỉnh Lai Châu, nay là tỉnh Điện Biên và Lai Châu.

Dưới chế độ thuộc địa của thực dân Pháp, Phủ Điện Biên (nay là Điện Biên Phủ) trở thành trung tâm điều hành, hành chính của khu vực phía nam tỉnh Lai Châu. Năm 1954, thực dân Pháp thực hiện kế hoạch Navarre đã đổ quân xuống lòng chảo Điện Biên Phủ với ý đồ xây dựng căn cứ chiến lược quân sự, khống chế và thôn tính Đông Dương và phía Nam Trung Quốc, phía bắc Lào.

Ngày 7 tháng 5 năm 1954, Điện Biên đã làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ được coi là "lùng lẫy năm châu, chấn động địa cầu", chấm dứt 80 năm nô lệ dưới ách thực dân phong kiến. Để tăng cường đoàn kết giữa các dân tộc và tạo điều kiện cho các dân tộc ở Tây Bắc tiến bộ mau chóng về mọi mặt, trung ương đã quyết định lập khu vực tự trị của các dân tộc ở Tây Bắc, gọi là Khu tự trị Thái - Mèo theo Nghị quyết của Quốc hội vào ngày 29 tháng 4 năm 1955. Trước đó, theo Sắc lệnh số 143-SL ngày 28 tháng 1 năm 1953 của Chủ tịch nước, Khu Tây Bắc được thiết lập gồm các tỉnh Lào Cai, Yên Bái, Sơn La và Lai Châu, tách khỏi Liên khu Việt Bắc.

Ngày 27 tháng 9 năm 1962, tại kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa II đã quyết định thành lập lại 3 tỉnh Sơn La, Nghĩa Lộ và Lai Châu. Tỉnh Lai Châu lúc đó gồm 7 huyện: Điện Biên, Tuần Giáo, Tủa Chùa, Mường Tè, Mường Lay, Sìn Hồ, Phong Thổ và thị trấn Lai Châu. Khu tự trị lúc đó có diện tích 67.300 km², với số dân 438.000 người.

Từ năm 1962 đến năm 1994, thị trấn Lai Châu sau này là thị xã Lai Châu là thị xã tỉnh lỵ của tỉnh Lai Châu. Sau trận lũ quét lịch sử năm 1990, do địa hình thị xã không thể mở rộng, trong khi những trận mưa lũ rải rác từ trước đó, đặc biệt là trận lũ quét lịch sử đã làm sạt lở mất từ 20 - 30% diện tích các khu quần cư.

Từ thực tiễn tình hình trên và khả năng thị xã sẽ bị ngập trong tương lai khi xây dựng thủy điện Sơn La, theo Quyết định số 130/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng, ngày 18 tháng 4 năm 1992 đã quyết định thành lập thị xã Điện Biên Phủ và

di chuyển tình lý về thị xã Điện Biên Phủ. Địa giới thị xã được quy hoạch bao gồm thị trấn Điện Biên và 2 xã Thanh Minh và Noong Bua của huyện Điện Biên cũ.

Tháng 1 năm 2002, huyện Mường Nhé được thành lập trên cơ sở một phần diện tích và dân số của các huyện Mường Tè, Mường Lay.

Tháng 9 năm 2003, thành phố Điện Biên Phủ được thành lập trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của thị xã Điện Biên Phủ.

Tháng 11 năm 2003, Quốc hội ra nghị quyết trong đó chia tỉnh Lai Châu thành tỉnh Lai Châu (mới) và tỉnh Điện Biên.

Tháng 1 năm 2004, địa giới hành chính huyện Mường Lay và thị xã Lai Châu được điều chỉnh lại.

Tháng 3 năm 2005, thị xã Lai Châu được mở rộng và đổi thành thị xã Mường Lay, đổi tên huyện Mường Lay thành huyện Mường Chà, cũng đổi tên huyện lỵ Mường Lay thuộc huyện Mường Lay thành thị trấn Mường Chà.

Ngày 14 tháng 11 năm 2006, thành lập huyện Mường Ảng trên cơ sở điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên và dân số của huyện Tuần Giáo.

Ngày 28 tháng 8 năm 2012, thành lập huyện Nậm Pồ trên cơ sở điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên và dân số của các huyện Mường Nhé và Mường Chà.

[43]

Bản Mền thuộc xã Thanh Nưa huyện Điện Biên, được thành lập vào năm 1965. [45]

2.1.2.2. Điều kiện dân cư, xã hội

Tính đến năm 2018, dân số của tỉnh Điện Biên là 587.000 người với mật độ dân số là 61 người/km². Trong đó, dân số nam và dân số nữ khá xấp xỉ nhau, khoảng 295.000 người và 292.000 người; dân số thành thị đạt 105.000 người và

dân số nông thôn đạt 482.000 người. Tỷ lệ tăng tự nhiên dân số của Điện Biên là 13,3 %.

Theo thống kê của Tổng cục Thống kê Việt Nam năm 2009, tỉnh Điện Biên có 33 dân tộc sinh sống bao gồm: Thái, Mông, Kinh, Dao, Khơ Mú, Hà Nhì, Giáy, La Hủ, Lự, Hoa, Kháng, Mảng, Tày, Nùng, Mường,... Trong đó, dân tộc Thái là dân tộc có dân số đông nhất với 186.270 người, chiếm 38,4% dân số của toàn tỉnh. Dân tộc Mông xếp thứ hai với 170.648 người, chiếm 34,8% dân số toàn tỉnh. Dân tộc Kinh có dân số đông thứ ba với 90.323 người, chiếm 20% dân số tỉnh. [43]

Theo số liệu năm 2009 của Tổng cục thống kê, trên toàn tỉnh Điện Biên có 73 người theo Phật giáo; 1174 người theo Công giáo; 36702 người theo đạo Tin Lành; còn lại đa số thì không theo tôn giáo nào cả. [43]

Mỗi dân tộc, mỗi tôn giáo có nét riêng về ngôn ngữ, phong tục tập quán, văn hóa... tạo thành bức tranh đa sắc màu cho nền văn hóa Điện Biên.

Xã Thanh Nưa, có 29 bản, đội, trong đó có 4 bản vùng cao và 9 bản giáp biên giới, dân số 6.425 nhân khẩu gồm 4 dân tộc sinh sống, trong đó 90% là người dân tộc Mông, Thái và Dao. Bản Mễn nằm ở xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, cách thành phố Điện Biên 6km về phía Bắc. Bản có hơn 110 hộ dân với 500 nhân khẩu, đa số là đồng bào người Thái đen. Đồng bào ở đây sống chủ yếu bằng nghề trồng lúa, hoa màu, chăn nuôi, dệt, và thêu thổ cẩm truyền thống. [44,45]

2.1.3. Tình hình đời sống hiện nay của cư dân địa phương tại bản Mễn

Đời sống kinh tế người dân địa phương ở bản Mễn dựa vào nông nghiệp là chủ yếu. Và đến năm 2004, khi mà nghề dệt, thêu thổ cẩm của bản được khôi phục lại, cũng tạo thêm được nguồn thu nhập cho người dân ở bản. Thấy được vai trò của nghề thêu và dệt, chính quyền địa phương của bản cũng tạo điều kiện, tạo lập hợp tác xã cho phụ nữ trong bản tham gia, vừa góp phần lưu giữ nét văn hóa truyền thống của bản, vừa thúc đẩy việc tạo thêm thu nhập. Những người tham gia vào

hợp tác xã, thường tranh thủ tập hợp vào buổi tối, hoặc là vào thời gian rảnh, còn lại phải làm các công việc khác trong gia đình. Đây là nơi tập trung của những người phụ nữ biết thêu, dệt thổ cẩm chia sẻ và hỗ trợ nhau để phát triển hợp tác xã. Mặc dù cũng cải thiện được nguồn kinh tế từ việc bán các sản phẩm cho người dân vào các mùa cưới, hay nhận thêu cho các gia đình, bán cho những người khách đến bản, tuy nhiên, vẫn có những có mặt hạn chế đang tồn tại. Khi mới bắt đầu xây dựng hợp tác xã còn tạo thành đội thành nhóm, nhưng do cơ sở hoạt động còn manh mún, điều kiện quảng bá trưng bày sản phẩm khó khăn, nên việc tiêu thụ ngày một ít, hội viên cũng bỏ đi dần. [46]

Từ những thực trạng đó, tình hình đời sống cư dân tại bản Mên gặp khó khăn trong việc phát triển kinh tế, dẫn đến ở bản còn tồn tại nhiều hộ nghèo.

Đến năm 2013, khi có đề án thay đổi, chỉnh trang xây dựng bản văn hóa du lịch, Bản Mên là một trong số bản được lựa chọn thí điểm được đầu tư theo đề án. Từ đó, tạo ra sự thay đổi dần dần trong đời sống của người dân tại bản như có thêm nhiều cơ hội việc làm, tạo ra được nguồn thu nhập ổn định, đồng thời đánh dấu quá trình bà con bắt đầu tham gia vào việc phát triển kinh tế từ du lịch. Tuy nhiên, thời gian đầu số hộ dân tham gia còn ít và cũng gặp nhiều khó khăn, đòi hỏi phải có đường lối phát triển đúng đắn trong tương lai. [47]

2.2. Tài nguyên du lịch tại bản Mên và tiềm năng phát triển du lịch Thiện nguyện

2.2.1. Tài nguyên du lịch tự nhiên

Đối với Điện Biên, với điều kiện về vị trí địa lý, khí hậu, hệ thống thủy văn... đã giúp tạo nên những cảnh quan thiên nhiên phong phú, với nét đặc sắc riêng của không chỉ với riêng thành phố Điện Biên, mà còn tạo thuận lợi cho việc phát triển du lịch của các địa phương, xã, bản. Ở đây, có những hang động, nguồn nước khoáng và hồ nước tạo nên nguồn tài nguyên du lịch tự nhiên phong phú như: các hang động tại Pa Thơm, Thảm Pùa (Tuần Giáo); các suối nước khoáng Hua Pe,

U Van, các hồ Pá Khoang, Pe Luông... Đây cũng là yếu tố cơ sở tiền đề cho việc xây dựng, phát triển các loại hình du lịch ở bản Mễn. Các điểm du lịch tự nhiên nói trên, có quãng đường di chuyển gần với bản Mễn, là một trong những yếu tố để liên kết tuyến điểm du lịch, cũng là điều kiện tài nguyên tự nhiên để góp phần phát triển du lịch Thiện nguyện nơi đây.

Địa hình Điện Biên với cấu trúc rất phức tạp, được cấu tạo bởi các dãy núi cao chạy dài theo hướng Tây Bắc - Đông Nam, xen kẽ là những thung lũng hẹp. Độ cao trung bình từ 200 đến 1800m, địa hình thấp dần từ bắc xuống Nam và nghiêng dần từ Tây sang Đông. Bản Mễn - xã Thanh Nưa nằm ở nơi có địa hình núi cao, có nhiều rừng núi. Từ đó đã tạo ra hình thái cảnh quan như các thung lũng, các sông suối nhỏ hẹp, phân bố khắp nơi trên địa bàn, và đặc biệt là *Thung lũng Mường Thanh*, đây là cánh đồng rộng nhất vùng Tây Bắc. Nằm trên độ cao hơn 400 m so với mặt nước biển, cánh đồng Mường Thanh trải dài hơn 20 km với chiều rộng trung bình 6 km. Có 12 xã thuộc vùng lòng chảo gồm: Thanh Minh, thị trấn Điện Biên, Thanh Xương, Thanh An, Noong Hẹt, Sam Mứn, Noong Luông, Thanh Yên, Thanh Chăn, Thanh Hưng, Thanh Luông, Thanh Nưa. Từ trên cao nhìn xuống, cánh đồng Mường Thanh chạy dọc theo bờ sông Nậm Rốm xòe ra như cánh hoa Ban ôm lấy các di tích lịch sử của trận chiến ngày nào. Dù đi bằng cách nào thì khi đến với Mường Thanh vào thời gian này, bạn sẽ không khỏi ngỡ ngàng vì phong cảnh thiên nhiên tuyệt đẹp cùng vẻ trù phú khi nơi đây rực lên một màu vàng bát ngát của cánh đồng lúa phì nhiêu. Không chỉ nổi tiếng về diện tích mênh mông, với điều kiện thâm canh thuận lợi, cánh đồng Mường Thanh còn mang đến cho đời những hạt ngọc thơm ngon đặc biệt với thương hiệu gạo Điện Biên nổi tiếng: Hạt gạo nhỏ, có hương thơm tự nhiên, khi nấu cơm trắng, dẻo ngọt và có vị đậm đà.

[43,48]

Các địa điểm nằm tiệm cận với huyện Điện Biên, xã Thanh Nưa và đặc biệt là bản Mễn có hệ thống những hang động tự nhiên chứa đựng nhiều điều thú vị, như Pa Thơm, Thăm Khuông...

Hang động Pa Thơm nằm ở phía Tây huyện Điện Biên, giáp với biên giới Việt Lào. Nhân dân địa phương gọi là “Thăm Nang Lai” (hang nhiều nàng Tiên). Hang động Pa Thơm nằm ở lưng chừng núi, cửa động hình mái vòm, cửa cao 12m, rộng 17m, mái đá nhô ra 7m. Chính giữa lối vào là một khối đá khổng lồ sừng sững giống như đầu voi đang rũ xuống. Chiều sâu động khoảng hơn 350m chạy theo hướng Nam. Động có 9 vòm lớn nhỏ, chiều ngang có chỗ rộng chừng 20m. Lối vào động giáp cửa hang có ba khối đá lớn chắn ngang nằm uốn lượn như một con trăn khổng lồ ngăn đôi động và tạo thành hai lối vào ra. Ngay từ ngoài cửa hang đã có nhiều nhũ đá với nhiều hình hài hết sức sống động, nhũ đá óng ánh, màu sắc huyền ảo, lung linh dưới ngọn nến. Các vòm động đều cao vút, mỗi vòm tựa như một tòa điện nguy nga, lộng lẫy, khối nhũ nhô lên, những mảng đá đủ mọi hình tượng mềm mại từ trên mái trần rũ xuống những tua rua óng ánh. Bên vách những khối đá như những dòng thác lớn đang chảy, óng ánh bạc. Ngoài giá trị thắng cảnh, Động Pa Thơm còn được gắn với những huyền thoại, truyền thuyết đẹp về tình yêu đôi lứa, làm cho cảnh quan thêm chất thi ca và trở thành địa danh du lịch hấp dẫn. [49]

Điện Biên nằm ở đầu nguồn 3 con sông lớn là sông Đà, sông Mã và sông Mê Kông. Các hệ thống sông chảy qua nhiều địa hình khác nhau tạo nên nhiều thác nước đẹp. Mặt khác cũng góp phần phát triển loại hình du lịch sông nước, nguồn tài nguyên khai thác du lịch ở bản Mễn.

Sông Nậm Rốm chạy dọc thung lũng Mường Thanh, khởi nguồn từ dãy Pú Huổi Luông (tiếng dân tộc Thái nghĩa là núi suối to), trên độ cao hơn 2.100 mét, cách bản Mễn 7km, là một trong điểm du lịch được lựa chọn trong các tour du lịch đến bản. Nậm Rốm là phụ lưu của Nậm Nứa, thuộc lưu vực sông Mê Kông. Sông dài chừng 35 km. Nậm Rốm là một trong các địa danh gắn với sự kiện Chiến dịch

Điện Biên Phủ. Nậm Rốm chảy hướng tây-nam về Điện Biên Phủ thì đổi hướng nam. Từ đây Nậm Rốm chảy hướng nam, đến hết thung lũng Mường Thanh đổ vào Nậm Nứa ở bản Pa Nậm, xã Sam Mứn. [50]

Hồ Pá Khoang ở xã Mường Phăng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Hồ Pá Khoang có nhiều thảm thực vật phong phú, địa hình đa dạng, khí hậu tốt thích hợp cho việc nghỉ dưỡng. Trong các thảm rừng quanh hồ có nhiều thú và nhiều loại hoa lan đủ chủng loại. Quần thể khu du lịch Pá Khoang có tổng diện tích 2.400 ha, trong đó: diện tích rừng 1.320 ha, đất nông nghiệp 300 ha, đất xây dựng cơ bản 150 ha, diện tích mặt nước 600 ha (có sức chứa là 37,2 m³ nước). Trong khu vực lòng hồ có các bản dân tộc Thái, Khơ Mú là những dân tộc còn giữ được các phong tục, tập quán, nét đặc sắc của các dân tộc Tây Bắc vốn có. [51]

Suối nước nóng U Van thuộc xã Noọng Luống, huyện Điện Biên, cách trung tâm thành phố Điện Biên Phủ khoảng 15km về phía Tây Nam, điểm du lịch gần với bản Mễn, cách 37 phút xe di chuyển. U Va có địa thế núi non trùng điệp, tổng diện tích trên 73.000m² với dòng suối khoáng nóng tự nhiên, nhiệt độ trung bình từ 76-84 độ C. Suối khoáng nóng có tên là “UVa” được bắt nguồn từ phiên âm chữ “Ú Vá” của người dân địa phương xã Noọng Luống. Trong đó, Ú được dịch là bà; Vá có nghĩa là cái nôi. Theo truyền thuyết, suối khoáng nóng này chính là một bà tiên nằm trên một cái nôi đẹp. Phong cảnh U Va trên là đồi núi, dưới là sông, suối, hồ. Trước năm 2002, toàn bộ khu vực xã Noọng Luống - nơi có dòng suối khoáng nóng U Va chảy qua là một bãi cỏ. Sau khi khảo sát, tỉnh Điện Biên đã tận dụng nguồn suối nước khoáng thiên nhiên, đưa lên khu vực trên đồi cao. [52]

Suối khoáng nóng Hua Pe thuộc xã Thanh Luông, huyện Điện Biên, cách trung tâm thành phố Điện Biên Phủ 5km về phía Tây Bắc, cách bản Mễn 13km, là điểm du lịch tự nhiên có tiềm năng khai thác du lịch dồi dào. Nơi đây có nguồn nước khoáng lớn, với nhiệt độ thường xuyên là 60^oc, bên cạnh là hồ nước nhân tạo Pe Luông quanh năm lộng gió. Viện Y học - lao động - vệ sinh và môi trường, sau

khi làm các xét nghiệm đã đưa ra kết luận mẫu nước ở đây có các chỉ tiêu phân tích đáp ứng tiêu chuẩn vệ sinh về hóa học cho nước uống và sinh hoạt. Suối khoáng nóng được xây dựng 1 bể chứa nước với dung tích hơn 100 m³, cùng hai bể lớn, mấy chục bể bơi đôi, và các công trình dịch vụ khác. [53]

2.2.2. Tài nguyên du lịch nhân văn

Điện Biên là nơi lưu giữ và gắn liền với những di tích lịch sử của chiến dịch Điện Biên Phủ. Vì vậy, đã mang đến cho nơi đây không chỉ đa dạng về tài nguyên du lịch tự nhiên mà còn là nơi giàu tiềm năng và các giá trị về tài nguyên du lịch văn hóa - lịch sử. Nổi bật với hệ thống các di tích lịch sử chiến thắng Điện Biên Phủ gồm: Sở chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ (Mường Phăng); các cứ điểm Him Lam, Bản Kéo, Độc Lập; các đồi A1, C1, E1 và khu trung tâm tập đoàn cứ điểm của Pháp (hầm Đờ-cát Tư-ri). Quần thể di tích này là nguồn tài nguyên vô cùng quý giá để phát triển du lịch không những của tỉnh Điện Biên, của các bản du lịch, của Tây Bắc mà còn của cả nước. Với khoảng cách, thời gian di chuyển, đây là một trong những điểm du lịch nhân văn, được xây dựng, liên kết với các hoạt động và tour du lịch Thiện nguyện của bản Mỏ. Thêm nữa, từ bản Mỏ di chuyển đến trung tâm thành phố Điện Biên là 7km, rất thuận lợi cho liên kết các tuyến điểm du lịch lịch sử ở đây.

Đồi Độc Lập nằm ở phía Đông Bắc, vùng lòng chảo của huyện Điện Biên, thuộc xã Thanh Nưa. Trước đây đồi Độc Lập là một cứ điểm quan trọng mà thực dân Pháp đặt tên là Gabrielle (tên một cô gái đẹp của nước Pháp) thuộc Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ của Pháp năm xưa. Với nhiệm vụ án ngữ phía đông bắc, nhằm ngăn chặn đường tấn công của bộ đội ta từ Lai Châu xuống và bảo vệ cho sân bay Mường Thanh; tại đây, quân đội Pháp bố trí nhiều hỏa lực mạnh và tiểu đoàn lính tinh nhuệ đã từng chinh chiến và bất bại ở nhiều nơi trên thế giới. Trước ngày thực dân Pháp chiếm đóng đồi Độc Lập, nơi đây là rừng cây xanh tốt, nhiều cây to đường kính 40-50cm. Hàng năm, bà con dân bản Mỏ, Nà Nóm, Nà Ten mổ trâu,

lợn, gà... mang đến đây làm lễ cúng bản, cúng mừng (xên bản, xên mừng) theo phong tục của dân tộc, cầu cho mưa thuận, gió hòa, mùa màng tốt tươi, bà con dân bản mạnh khỏe, làm ăn thuận lợi... Khi chiếm đóng quân Pháp đã phá rừng cây ở đồi Độc Lập lấy gỗ làm lán trại, công sự, lô cốt, không đủ nguyên liệu, lính Pháp vào mấy bản gần đó phá nhà dân để lấy gỗ. Không những thế, bọn chúng còn bắt nhân dân các bản quanh cứ điểm Độc Lập đến ở tập trung tại bản Mớ (xã Thanh Nưa) cách đó vài km vì lo sợ đồng bào che giấu Việt Minh. Ngày 15/3/1954, bộ đội Sư đoàn 312 và 308 của Quân đội nhân dân Việt Nam đã đánh tan và giải phóng cứ điểm Độc Lập. Khi chiến dịch Điện Biên Phủ lịch sử kết thúc, cứ điểm Độc Lập là bãi chiến trường đổ nát hoang tàn, mặt đất bị bom đạn cày xới, hầm hố giao thông hào chằng chịt, ngồn ngang dây thép gai, vỏ đạn, pháo, bom, mìn. Những năm sau này, nơi đây được Nhà nước quản lý là một điểm trong quần thể di tích lịch sử Chiến thắng Điện Biên Phủ. [54]

Sở chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ nằm trong một khu rừng nguyên sinh tại địa phận xã Mường Phăng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, cách thành phố Điện Biên Phủ 25 km về phía đông và cách bản Mỏ 1 giờ xe di chuyển. Đây là nơi làm việc của các đồng chí Võ Nguyên Giáp, Hoàng Văn Thái... Khu chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ đã đóng trên đất Mường Phăng trong vòng 105 ngày từ 31/1/1954 đến 15/5/1954. Với cách bố trí hầm, lán trại thành hệ thống liên hoàn, ẩn mình trong rừng già dưới chân núi Pú Đồn, cơ quan đầu não quan trọng của chiến dịch Điện Biên Phủ được đảm bảo an toàn tuyệt đối. Gần với Sở chỉ huy có đài quan sát trên đỉnh núi độ cao trên 1.000m, từ đài quan sát này có thể bao quát hoạt động và diễn biến ở thung lũng Mường Thanh. Sở chỉ huy gồm: chòi canh gác số 1; hầm thông tin liên lạc; đài quan sát; lán ở và làm việc của Đại tướng Võ Nguyên Giáp; lán ở và làm việc của Tham mưu trưởng Hoàng Văn Thái; đường hầm xuyên núi dài 96m nối liền lán của Đại tướng Võ Nguyên Giáp và Tham mưu trưởng Hoàng Văn Thái; hầm của ban cố vấn Trung Quốc; nhà hội trường; hầm ban chính trị. [55]

Đồi A1 nằm ở phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, cách bản Mèn 6km, là cứ điểm quan trọng bậc nhất trong tập đoàn cứ điểm của thực dân Pháp ở Điện Biên Phủ. Đồi A1 là cứ điểm quan trọng trong dãy đồi phía đông, bảo vệ Sở chỉ huy tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Tại đây từng diễn ra những trận đánh ác liệt nhất, kéo dài nhất, có tính chất quyết định cho toàn bộ chiến dịch Điện Biên Phủ. Người Pháp gọi đồi A1 là Eliane 2. Đồi A1 cao hơn mặt đất 49m, dài 200m, rộng 80m hình bầu dục, nằm dài theo hướng Tây Bắc - Đông Nam, bao gồm 2 đỉnh: Tây Bắc cao hơn 49.0m, Đông Nam cao hơn 49.3m. A1 là ký hiệu mà quân ta đặt cho quả đồi. Phía đông đồi A1 có một đường mòn đi về bản Tà Lùng và một bãi ruộng phẳng chạy dài từ Pom Loi đến sát dãy núi Long Bua. Đông nam có suối Pom Loi chạy từ đông bắc A1 qua đồi Cháy ra sông Nậm Rốm rộng từ 2 đến 3m, sâu khoảng 2m, lúc thường nước cạn qua lại được dễ dàng nhưng nếu mưa to nước chảy xiết không lội qua được. Phía nam là cánh đồng Điện Biên. Có thể nói điểm cao A1 là một trong các điểm cao có tác dụng quan trọng nhất của dãy đồi phía đông. Nó có tác dụng che sườn cho phân khu đông, đồng thời cùng các điểm cao khác tạo thành một bức bình phong bảo vệ khu trung tâm Mường Thanh. Tại đây địch bố trí nhiều binh lực, hỏa lực mạnh, có công sự kiên cố, vững chắc. Qua 39 ngày đêm chiến đấu ác liệt đến sáng 7-5-1954 thì ta đã làm chủ hoàn toàn cứ điểm A1, mở đường cho đợt tổng công kích cuối cùng vào Sở chỉ huy tập đoàn cứ điểm để giành thắng lợi toàn diện cuối cùng. Ngày nay đến với cứ điểm A1, qua những chứng tích lịch sử còn lại của chiến tranh như: đường hầm, chiếc xe tăng, hố bộc phá... chúng ta cũng phần nào thấu hiểu được sự vất vả, gian khổ cũng như tinh thần anh dũng, quả cảm của các chiến sỹ để có được sự độc lập, tự do ngày hôm nay. Du khách đến thăm quan đồi sẽ phải leo bộ mất 20 phút đường dốc. Lên đỉnh đồi, du khách sẽ thấy trên đỉnh Tây Bắc của đồi A1 có đài kỷ niệm được xây theo kiểu “Tam sơn”, ở giữa cao, hai bên thấp và đều có hình mái đầu đao. Phía trước là lư hương, ở giữa là tấm bia, phù hiệu Quốc kỳ, sao vàng nền tròn đỏ. Bên

canh đài kỷ niệm là xác một trong hai chiếc xe tăng nặng 18 tấn mà tên Quan Ba Hécvuê đưa từ trung tâm Mường Thanh lên để phản kích quân đội Việt Nam. [56]

Bảo tàng chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ nằm đối diện với nghĩa trang liệt sĩ A1, là nơi lưu giữ các hiện vật của ta và địch trong chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ. Hiện nay Bảo tàng có 2 khu trưng bày: khu ngoại thất gồm 112 hiện vật, là những loại vũ khí của QĐND VN và QĐ Pháp sử dụng trong chiến dịch Điện Biên Phủ; khu nội thất là nơi lưu giữ trưng bày 274 hiện vật và 202 bức ảnh tư liệu được phân theo 4 chủ đề chính: Tóm tắt 8 năm kháng chiến chống Pháp của Quân và dân ta (từ tháng 9/1945 đến tháng 9/1953); âm mưu và hành động của thực dân Pháp, những chủ trương của Đảng ta trong chiến cuộc Đông xuân 1953 – 1954, công tác chuẩn bị của quân, dân ta trong chiến dịch Điện Biên Phủ và diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ; tác động của chiến thắng Điện Biên Phủ đối với trong nước và quốc tế, một số hình ảnh về thành phố Điện Biên Phủ trong thời kỳ đổi mới. [57]

Hầm Đờ Cát : Đến thăm các di tích như Đồi A1, Sở Chỉ huy Chiến dịch Điện Biên Phủ (Mường Phăng) chắc chắn không thể bỏ qua tìm hiểu Hầm tướng Đờ-cát. Hầm chỉ huy của tướng Đờ Cát nằm ở trung tâm tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, thuộc cánh đồng Mường Thanh, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, cách bản Mèn 5km. Đây là nơi toàn bộ Bộ tham mưu tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ cùng vị tướng người Pháp phải ra hàng, chịu thua trận trước đội quân chủ lực của Đại tướng trẻ tuổi Võ Nguyên Giáp. Hầm Đờ Cát dài 20m, rộng 8m, bao gồm bốn gian dùng cho cả nơi ở và làm việc. Xung quanh hầm là hàng rào phòng thủ với hệ thống dây kẽm gai dày đặc và bốn chiếc xe tăng. Hầm chỉ huy được xây dựng hết sức kiên cố với vòm sắt, ván gỗ, bao cát, hàng rào dây thép gai dày đặc Trước đây có một đường hào có mái che nối liền hầm tướng Đờ Cát với lô cốt trên đồi A1. Quân Pháp đã dùng các bao cát và ván gỗ để dựng nên đường hào này. Tại căn hầm này, tướng Đờ Cát đã tiếp đón nhiều quan chức cấp cao như: thủ tướng Pháp Joseph Laniel, tổng thống Mỹ Dwight Eisenhower, thủ tướng Anh Winston

Churchill cũng như các nhà báo nổi tiếng. Trong trận chiến Điện Biên Phủ lịch sử, quân đội Việt Nam đã phải chiến đấu vô cùng anh dũng suốt 55 ngày đêm mới có thể chiếm được hầm Đờ Cát. Vào lúc 17h30 ngày 7/5/1954, Tạ Quốc Luật, chỉ huy trưởng đại đội 360, trung đoàn 209, sư đoàn 312 đã bắt sống tướng Đờ Cát tại bàn làm việc. Ngày nay, đứng trên đỉnh đồi bất kì quanh cánh đồng Mường Thanh, du khách có thể nhìn thấy cờ quyết chiến, quyết thắng đã được cắm trên nóc hầm Đờ Cát, đánh dấu sự thất bại của thực dân Pháp. So với trước đây, cấu trúc và cách bố trí, sắp xếp của căn hầm vẫn còn được giữ nguyên từ mái vòm sắt, hàng rào, các bao cát trên nóc hầm cho đến nội thất bên trong hầm. [58]

Bên cạnh những di tích lịch sử giàu giá trị thì khi đến Điện Biên du khách không thể bỏ qua *Di tích lịch sử Thành Bản Phủ - đền thờ Hoàng Công Chất* tưởng nhớ về cuộc đời và những chiến công lừng lẫy của ông “vua Hoàng”, cái tên mà dân tộc Thái tôn kính gọi Ông. Hoàng Công Chất (mất năm 1769) quê ở Nguyên Xá - Vũ Thư -Thái Bình là thủ lĩnh một cuộc khởi nghĩa nông dân Đàng Ngoài lớn giữa thế kỷ 18, chống lại triều đình vua Lê (chúa Trịnh) trong suốt 30 năm. Đền Hoàng Công Chất nằm ở trung tâm của thành Bản Phủ. Di tích Thành Bản Phủ - Đền thờ Hoàng Công Chất hiện được giữ gìn, bảo vệ và tôn tạo, đáp ứng nhu cầu tìm hiểu lịch sử, văn hóa của du khách trong và ngoài tỉnh; đã và đang trở thành một địa điểm sinh hoạt văn hóa, nghệ thuật, tâm linh quan trọng của đồng bào các dân tộc tỉnh Điện Biên, đồng thời là một địa chỉ du lịch hấp dẫn của du khách. [59]

Di tích tháp Chiềng Sơ thuộc bản Nà Muông, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên là di tích kiến trúc nghệ thuật khá độc đáo thể hiện mối quan hệ đoàn kết, hữu nghị của nhân dân hai nước Việt - Lào. Theo truyền thuyết, Việt - Lào vốn là hai dân tộc anh em nên để minh chứng cho tình đoàn kết gắn bó ấy, hai dân tộc đã cùng nhau quyên góp xây dựng một công trình tín ngưỡng chung cho đồng bào sinh sống tại nơi đây. Tháp Chiềng Sơ tiềm ẩn nhiều giá trị kiến trúc, lịch sử, văn hóa còn tồn tại đến ngày nay. Thứ nhất, đây là một di tích mang giá trị nghệ

thuật cao về mặt kiến trúc. Kiểu dáng của Tháp kết hợp với những họa tiết hoa văn cho thấy đây là một di sản văn hóa cổ được gửi gắm những tư duy sáng tạo, những dụng ý nghệ thuật và suy tưởng về cuộc sống của những người trực tiếp xây dựng nên Tháp nói riêng và nhân dân hai dân tộc Việt - Lào nói chung. Thứ hai, tháp Chiềng Sơ để lại giá trị lịch sử to lớn bởi đã giúp các nhà nghiên cứu tìm ra và khẳng định được lịch sử về tình đoàn kết gắn bó lâu đời giữa hai dân tộc anh em Việt - Lào. Thứ ba, giá trị về văn hóa: với sự sáng tạo tài tình, người xưa đã để lại cho thế hệ mai sau một di sản văn hóa - đó là một tòa kiến trúc Tháp cổ lộng lẫy mà ẩn chứa trong đó là nét đẹp văn hóa giữa Việt Nam và Lào đã cùng bắt tay chung ý tưởng để xây dựng nên. Sự tồn tại của tòa Tháp giáo dục thế hệ trẻ nhìn vào di tích như soi vào một tấm gương lớn để thấy được thành quả lao động của cha ông với những nhiệt huyết, tài năng và sự đoàn kết. Mọi sự cố gắng ấy cho thấy mục đích mà cha ông ta muốn hướng tới đó là “Chân - Thiện - Mỹ”. [60]

Nhà văn hóa du lịch bản Mẻn, từ Điện Biên đi dọc theo Quốc lộ 12, cách trung tâm thành phố 5km, đến nhà sàn Nhà văn hóa bản Mẻn. Nhà sàn được thiết kế quy mô với sức chứa lớn, phòng nghỉ rộng rãi, thoáng mát, đầy đủ tiện nghi và được thiết kế theo kiểu nhà sàn kết hợp phong cách truyền thống dân tộc (ấm về mùa đông, mát về mùa hè) với phong cách hiện đại (sang trọng, lịch lãm, sạch sẽ): chần đệm truyền thống, độc đáo. Nhà văn hóa bản Mẻn có không gian yên tĩnh, khí hậu thoáng mát, chất lượng phục vụ tốt. Đến đây du khách sẽ có được những trải nghiệm về văn hóa, nếp sống, sinh hoạt của người dân bản, thưởng thức ẩm thực đặc sản. [61]

Điện Biên là tỉnh có nhiều dân tộc như H'mông, Mường, Tày... mỗi dân tộc lại có bản sắc riêng về văn hóa truyền thống tạo khả năng thu hút khách du lịch. Cùng với đó người Thái ở Điện Biên nói chung và dân tộc Thái ở bản Mẻn, xã Thanh Nưa nói riêng cũng có những nét đặc sắc trong các lễ hội, cũng như nét văn hóa về ẩm thực tạo nên bản sắc của bản.

Lễ hội Hạng Khuống là một hình thức sinh hoạt văn hóa truyền thống của người Thái ở bản Mền của tỉnh Điện Biên. Lễ hội thường được tổ chức sau vụ thu hoạch vào tháng 11 hàng năm và diễn ra trên một khoảnh đất rộng thoáng của bản. Tại đây thanh niên nam nữ dựng sàn cao khoảng 1,5m, có hàng rào bao quanh bằng phen mắt cáo, chỉ chừa một cửa ra vào. Cuộc vui mở vào ban đêm khi bếp lửa trại đỏ hồng. Thanh niên nam nữ đến hát, kể chuyện làm quen với nhau và thi tài khéo léo. Nam nữ hát đối đáp cho đến sáng mới chia tay nhau. Đêm hôm sau họ lại tiếp tục ca hát. Hạng Khuống do bên gái tổ chức, thực chất là cuộc vui tìm hiểu bạn đời. “Hạng Khuống” tượng trưng cho phồn vinh no ấm. [62]

Lễ hội ném còn Điện Biên : Trong tất cả các lễ hội, ngày Tết của người Thái ở Tây Bắc, bên cạnh phần lễ là các nghi thức, nghi lễ thuộc về tâm linh thì phần hội không thể thiếu trò chơi ném còn. Để chuẩn bị cho ngày hội ném còn, các cô gái Thái đã chuẩn bị khâu quả còn trước vài tháng. Quả còn được bàn tay khéo léo của các cô thôn nữ Thái khâu bằng vải, hình trái còn to bằng quả cam lớn, bên trong có nhồi bông, cỏ mềm, vải vụn, hoặc hạt của cây bông; bên ngoài còn được trang điểm bằng rua ngũ sắc trông sắc sỡ rất đẹp. Sân ném còn được tổ chức trên khoảnh đất rộng tương đối bằng phẳng và dựng một cây tre dài từ 15-20m. Trên ngọn cột tre, ngoài lá cờ ngũ sắc pháp phới biểu hiện của hội Xuân còn có một vòng tre đường kính ước khoảng hai gang tay, có quần giấy đỏ. Vòng tròn dán giấy đỏ này coi như là tâm điểm để các đội thi nhau ném. Đội nào ném thủng tâm đó, coi như dành phần thắng. [62]

Lễ hội hoa ban hay còn gọi là lễ hội Xên Mừng là một trong những lễ hội đặc trưng của bản Mền nói riêng và người Thái ở Tây bắc nói chung. Lễ hội được tổ chức vào dịp tháng 2 âm lịch, khi hoa ban bắt đầu nở trắng cả núi rừng Tây Bắc. Lễ hội thể hiện tấm lòng tôn kính tri ân của nhân dân tưởng nhớ công lao to lớn của các vị nhân thần tiền bối và cầu cho quốc thái, dân an, bản mừng no ấm, quanh năm mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu, gia đình hạnh phúc... Lễ hội Hoa Ban

thể hiện nét văn hóa tâm linh trong đời sống tinh thần của đồng bào dân tộc Thái với tâm nguyện thỉnh bái “Then” - vị thần tối cao trong hàng ngũ thánh thần theo quan niệm của người Thái; thỉnh bái “nàng Ban” - một nữ nhân vật huyền thoại biểu thị cho sự trinh trắng của người thiếu nữ Thái và tình yêu đôi lứa thủy chung; thỉnh bái ma trời, ma ruộng, ma núi, ma sông... phù hộ cho mưa thuận gió hoà, mùa màng tươi tốt, vạn vật đơm hoa, kết trái, cho lứa đôi hạnh phúc và phù hộ cho cuộc sống của dân bản luôn đầm ấm, yên vui. Phần lễ mang lễ vật lên hang Thẩm Lé cúng. Lễ gồm một con lợn, mấy cành ban, hoa ban, chai rượu, hai bát gạo, hai bát cơm, vài nén hương cùng với trầu cau. Thầy mo làm lễ cúng thần hang, thần rừng, cầu cho dân chúng có cuộc sống ấm no, sung túc. Phần hội thanh niên trai gái bắt đầu vui hội hái hoa, sôi nổi với những trò diễn độc đáo. Âm vang nhộn nhịp của tiếng pí, tiếng khèn, tiếng trống chiêng. Con trai thổi khèn, con gái dập dìu múa điệu Thẩm Lé, điệu múa dành riêng cho việc đi hái hoa ban. Các chàng trai thi nhau trèo lên các cây ban hái hoa. Một cây có khi 5, 6 người trèo lên. Ở bên dưới, các cô gái lấy cái óp (gân giống cái giỏ) đón những bông hoa thả xuống. Anh chàng nào có ý với cô gái nào thì thả vào chỗ cô gái đó. [62]

Lễ hội thể hiện những tín ngưỡng, tôn giáo, những mong muốn của người dân ở từng vùng, miền; còn ảm thực là chiếc gương soi chiếu cho nền văn hóa của mỗi vùng miền, mỗi quốc gia; thể hiện được đặc trưng và tạo nên được những nét thu hút của mỗi nơi thông qua các nguyên liệu, cách chế biến và nhiều yếu tố khác. Đến với bản Mễn là bản thuộc vùng núi của Điện Biên, và là nơi sinh sống của đồng bào dân tộc Thái, ảm thực của nơi đây sẽ mang đến hơi thở của vùng núi rừng Tây Bắc.

Món rêu đá là đặc sản đặc biệt của người Thái ở bản Mễn. Món rêu đá bắt nguồn từ truyền thuyết. Chuyện kể rằng một đôi trai gái yêu nhau nhưng lại gặp sự cản trở của vị Chúa đất nơi họ sinh sống, họ đã quyết định cùng nhau chạy trốn tới một đỉnh núi cao, cô gái khóc nhiều đến nỗi nước mắt của nàng chảy thành dòng

nước lớn đổ từ trên đỉnh núi. Cuối cùng, để được bên nhau mãi mãi, họ đã lao xuống dòng nước đó. Cơ thể của người thanh niên đó đã hoá thành những mảnh đá, còn mái tóc dài của cô gái lại biến thành một loại rêu mọc trên những tảng đá đó. Từ đó, món Rêu đá hay còn gọi là quẹ trở thành món rau đặc sản của người dân Tây Bắc. Rêu đá thường mọc bám vào các gờ đá ở các con suối. Rêu được người dân ở đây phân chia thành 3 nhóm: loại rêu thứ nhất mọc thành sợi như sợi tóc, màu hơi sẫm; loại thứ 2 là loại rêu có sợi mọc rời rạc màu xanh và loại thứ 3 loại rêu mọc thành từng mảng ở khu vực, các ao hoặc các khe suối, không bám chặt vào đá như các loại rêu kia. Rêu đá thường mọc bám vào các gờ đá ở các con suối. Rêu được người dân ở đây phân chia thành 3 nhóm: loại rêu thứ nhất mọc thành sợi như sợi tóc, màu hơi sẫm; loại thứ 2 là loại rêu có sợi mọc rời rạc màu xanh và loại thứ 3 loại rêu mọc thành từng mảng ở khu vực, các ao hoặc các khe suối, không bám chặt vào đá như các loại rêu kia. [63]

Pa Pỉnh Tộp - cá nướng: với sự pha trộn khéo léo và kết hợp giữa các loại gia vị độc đáo, món cá nướng là món ăn mang đậm hương vị Tây Bắc. Để làm món cá nướng, người ta dùng các loại cá như cá chép, trôi, mè trắm, khoảng hơn 1kg được mổ ở dọc phía lưng, rồi rửa sạch để ráo nước, xoa một ít muối rang vào bên trong cá để thêm đậm đà. Hỗn hợp để tẩm ướp gồm mắc khén, ớt tươi nghiền nát, hành tươi, rau thơm, rau mùi thái nhỏ... trộn đều rồi nhồi vào bụng cá. Sau đó, cá được gấp đôi lại rồi dùng nẹp tre nẹp cá nướng lên than hồng. Khi cá chín vàng, con cá được gỡ ra phải nguyên vẹn, không vỡ nát, dậy mùi gia vị bên trong, khi ăn cảm nhận được vị ngọt béo của cá, vị cay của ớt, mắc khén, màu xanh của hành, rau thơm lẫn màu vàng của thịt da cá trông rất hấp dẫn. [63]

Chẳm chéo hay chẳm chéo là gia vị cổ truyền của dân tộc Thái vùng Điện Biên, Tây Bắc và Đông Bắc Thái Lan. Trong tiếng Thái, "Chẳm" có nghĩa là món chẳm, "chéo" là mùi thơm của nhiều loại rau kết hợp lại. Tên gọi của món ăn cũng miêu tả những nguyên liệu làm chẳm chéo. Chẳm chéo dùng chẳm xôi, các món

luộc, đồ nướng và các món rau sống. Nguyên liệu chính của món chấm này bao gồm ớt, muối, mắc khén, tỏi, hạt dổi, gừng, húng lủi, rau thơm, mùi tàu, sả. Ớt đem nướng lên cho thơm và giòn cùng với tỏi và mắc khén để lấy vị thơm, tất cả giã chung với muối và mì chính là đầu bếp sẽ có một bát chèo cơ bản. Đây là món chấm đặc trưng nhất và là món không thể thiếu trong mâm cơm ăn của dân tộc Thái. Chấm chèo được sử dụng trong những bữa ăn hằng ngày hoặc đãi khách miền xuôi. Ngoài việc chấm thịt, chấm rau, người Thái còn dùng chấm chèo để ăn chua như khi ăn trái mận, bắp cải cuộn nhót... [63]

Măng đắng là sản vật và là món ăn rất phổ biến của người dân bản Mền. Với măng đắng, người ta có thể chế biến thành nhiều món ăn hấp dẫn như xào, luộc, nướng, hầm xương. Đơn giản nhất là món măng đắng chấm với chấm chèo (thứ nước chấm độc đáo đặc trưng của người Thái) khiến nhiều người mê mẩn. Với nhiều người lên Điện Biên lại thích món măng đắng nướng vì nó vẫn còn giữ được nguyên vị đắng, chát. Khác với các loại măng tươi khác khi chế biến cần phải ngâm muối để khử hết vị đắng, cái ngon ở măng đắng Điện Biên chính là vị đắng khó quên. [63]

Cùng với nhiều những món ăn đặc sắc khác như cơm lam, canh bon, gà mọ, xôi nếp nương và các thức uống như rượu cần, Rượu sâu chít là một trong hai đặc sản của Điện Biên đã được Tổ chức Kỷ lục gia Việt Nam công nhận vào Top 50 món ăn đặc sản nổi tiếng Việt Nam lần thứ ba 2015.

Theo thống kê của Tổng cục Thống kê Việt Nam, tính đến năm 2009, tỉnh Điện Biên, dân tộc Thái là dân tộc có dân số đông nhất với 186.270 người, chiếm 38,4% dân số của toàn tỉnh; chia ra là Thái đen và Thái trắng. Ở bản Mền, là nơi sinh sống của người Thái đen.

Người Thái ở bản Mền - Điện Biên còn lưu giữ đậm đà bản sắc văn hóa của dân tộc họ cả về phong tục, ăn mặc, ẩm thực, trang phục và đặc biệt là kiến trúc nhà, với ngôi nhà sàn có vẻ đẹp về tỷ lệ, hài hòa với thiên nhiên, thích ứng với khí hậu,

cấu trúc gỗ đặc sắc và cũng là nơi gìn giữ tinh thần truyền thống của người Thái. Nhà sàn người Thái Đen có mái đầu hồi khum khum tạo dáng cho cả tòa nhà như hình con rùa, với 2 tầng, không gian thoáng.

Dân tộc ở bản Mên kinh tế chủ yếu là ruộng nương, chăm sóc gia súc, gia cầm, trồng trọt, bắt cá. Và nghề truyền thống của bản là thêu, dệt thổ cẩm với các sản phẩm đặc sắc như túi đeo, khăn, vỏ đệm ngồi...

Đồng bào Thái đen Điện Biên nói chung, và bản Mên, xã Thanh Nưa nói riêng, có nhiều hình thức thờ cúng, dựa vào nội dung, hình thức và thời gian tổ chức mà có những tên gọi, hình thức tổ chức khác nhau. Nhưng chung quy lại có hai hình thức chính đó là: "Tám"- nghĩa là cúng, giỗ với khuôn khổ nội dung hẹp hơn, thời gian tổ chức ngắn hơn, ít tốn kém hơn so với "Xên". Ví dụ như: Tam khuôn (cúng vía); Tam tế ta (cúng ma bên nước)... Điềm qua những hình thức cúng giỗ của người Thái Đen Điện Biên, chúng ta có thể thấy nhận thức về nhân sinh quan và thế giới quan của người Thái trong quan niệm về thiên, địa, nhân, trong đó chủ thể con người là trung tâm. Gạt bỏ những yếu tố mê tín dị đoan, mọi lễ nghi cúng bái đều nhằm cầu mong cho con người luôn mạnh khỏe, sống đoàn kết với nhau, hòa đồng với thiên nhiên, với các thế lực siêu nhiên để có một cuộc sống trường tồn ấm no và hạnh phúc... Từ bao đời nay, trong đời sống tâm linh, đồng bào dân tộc Thái đen ở Điện Biên luôn coi ông Trời (Phạ then) và Thần đất, Thần sông (Chầu nặm, Chầu đin) là những vị thần quan trọng có sự ảnh hưởng và chi phối rất lớn đến đời sống con người. Vì thế mà tục lệ cúng trời, đất, mừng bản là những nét sinh hoạt tôn giáo mang đậm bản sắc văn hoá tín ngưỡng không thể thiếu trong đời sống tâm linh, tinh thần của đồng bào. Hàng năm, cứ vào dịp đầu xuân, đồng bào Thái thường tổ chức lễ "Xên mừng", "Xên bản" cầu mong cuộc sống ấm no, an hòa. Tục lệ thờ cúng ông bà tổ tiên vẫn luôn được bao đời đồng bào Thái gìn giữ và lưu truyền nguyên vẹn để nhắc nhở về gốc nguồn mỗi con người. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên rất giản dị: Đồng bào tin rằng tổ tiên mình là thiêng liêng,

họ đi vào cõi vĩnh hằng nhưng vẫn sống cạnh con cháu. Họ phù hộ và cứu mang cho con cháu khi gặp tai ương, hoạn nạn; vui mừng khi con cháu gặp may mắn, khích lệ con cháu làm điều thiện và cũng quở trách khi làm những điều tội lỗi... Mỗi khi đến dịp lễ, tết, nhà có hiếu, hỷ hay gặp chuyện khó khăn, đau ốm, người trong nhà làm cơm đặt lên bàn thờ mời ông bà tổ tiên ăn, nghe con cháu kể chuyện, giải bày hay cầu xin những điều tốt đẹp đến trong cuộc sống... [64]

Bên cạnh những nét tín ngưỡng trong thờ cúng của người Thái ở Điện Biên nói chung, và người Thái đen ở bản Mềm nói riêng, để làm phong phú hơn đời sống tinh thần của người dân, thư giãn sau làm việc vất vả, người dân bản vẫn lưu giữ giá trị văn hóa thông qua các hoạt động văn nghệ, múa hát đặc sắc của đồng bào. Đó là các bài dân ca Thái, các điệu múa xòe - biểu tượng tình yêu của dân tộc Thái, từ yêu cuộc sống lao động cần cù, đến tình yêu đôi lứa. Người Thái thường tổ chức múa xòe trong hội xuân, hội mùa và hội cưới. Người Thái có 6 điệu xòe cổ, là khởi nguồn của nghệ thuật dân vũ đồng bào Thái. Điệu xòe cơ bản nhất là “Khăm khăn moi lầu”- nghĩa là “nâng khăn mời rượu”. Đây là điệu xòe thể hiện nét văn hóa trong giao tiếp ứng xử của đồng bào dân tộc Thái. Điệu xòe thứ hai là điệu “Phá xí”, nghĩa là xòe bỏ bốn, điệu múa thể hiện sự đoàn kết của cộng đồng người Thái, hướng về cội nguồn. Điệu xòe tung bùng và rộn rã nhất là điệu “Nhôm khăn”, hay còn gọi là điệu Tung khăn. Cùng với những chiếc khăn Piêu choàng trên cổ, những cô gái Thái đã thể hiện được niềm vui vô bờ bến mỗi khi làng bản có chuyện mừng vui như có đám cưới, đám mừng nhà mới hay mừng mùa bội thu. Điệu xòe “Đồn hôn” - điệu xòe tiến lùi, muốn khẳng định, dù trời đất có thay đổi, cuộc sống có lúc gặp khó khăn trở ngại nhưng ý chí và tình người thì vẫn luôn sắt son bền chặt. Tiếp theo phải kể đến điệu xòe “Khăm khen”, nghĩa là nắm tay cùng xòe, có ý nghĩa biểu hiện sự gắn kết cộng đồng, mỗi khi có niềm vui thì cùng nhau nhảy múa và khi gặp khó khăn hoạn nạn cũng vẫn nắm chặt tay nhau cùng chung sức vượt qua. Và cuối cùng là điệu “Om lòm tốp mu” - là điệu xòe vòng tròn vỗ tay. Đây là điệu

xòe kết thúc mỗi cuộc vui, biểu hiện niềm hân hoan và sự bịn rịn lúc chia tay nhau.
[65]

Cùng với nhiều các hoạt động văn hóa mang ý nghĩa như múa quạt, nhảy sạp, thì sáo pí pặp, pí pỏ được coi là nhạc cụ hơi phổ biến ở cộng đồng người Thái, Việt Nam. Nhạc cụ do nam giới sử dụng, làm nhạc đệm cho bài hát của các cô gái. Khi thối một mình họ chơi lại phần đệm ấy với ít nhiều biến tấu. [65]

Tóm lại, thông qua các yếu tố về tài nguyên du lịch được đề cập ở trên, có thể thấy với nguồn tài nguyên phong phú không chỉ về tự nhiên với các hang động, cảnh quan đẹp, và nguồn tài nguyên nhân văn với giá trị lịch sử sâu sắc, tạo nên ý nghĩa cho mỗi điểm đến, cùng với các nét văn hóa đặc sắc trong tín ngưỡng thờ cúng, kiến trúc nhà ở, văn hóa nghệ thuật gắn với cộng đồng địa phương đã đem lại cho không chỉ riêng Điện Biên, hay vùng Tây Bắc, mà còn đối với các bản, vùng, đặc biệt là bản Mềm nét thu hút, cũng như tiềm năng để khai thác phát triển nhiều loại hình du lịch, trong đó có du lịch thiện nguyện.

2.2.3. Tiềm năng phát triển du lịch Thiện nguyện

Từ thông tin về tình hình đời sống của dân địa phương tại bản Mềm đã được cung cấp ở phần 2.1.3 của bài khóa luận này, và những nguồn tài nguyên du lịch tự nhiên, nhân văn cũng như nét đặc sắc trong đời sống, phong tục, tập quán của người Thái đen tại bản ở phần 2.2.1 và 2.2.2, có thể đưa ra được những cơ sở về tiềm năng để phát triển du lịch Thiện nguyện ở bản Mềm trên các yếu tố như sau: có tài nguyên du lịch phong phú và hiện trạng kinh tế - xã hội ở bản còn nhiều khó khăn.

- Tài nguyên du lịch

Tài nguyên du lịch đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong việc phát triển du lịch. Thứ nhất, tài nguyên du lịch là yếu tố cơ bản để hình thành sản phẩm du lịch. Mỗi sản phẩm du lịch được tạo nên bởi nhiều yếu tố, nhưng trên hết là yếu tố về tài

nguyên du lịch. Tài nguyên du lịch tạo nên những điểm đặc sắc riêng cho mỗi địa phương, mỗi quốc gia; cũng như để đáp ứng nhu cầu du lịch của du khách, các sản phẩm du lịch không thể nghèo nàn, đơn điệu, kém hấp dẫn mà cần phải đa dạng, phong phú, mới lạ.

Điểm lợi thế của tài nguyên du lịch ở bản Mềm phục vụ cho phát triển du lịch Thiện nguyện chính là bản Mềm nằm ở khu vực lân cận, tiếp giáp với nhiều di tích, danh thắng và tài nguyên thiên nhiên dồi dào của tỉnh Điện Biên. Đối với tài nguyên du lịch tự nhiên phong phú với nhiều điểm đến và dạng địa hình như hang động Pa Thơm, suối nước nóng U Van, suối khoáng nóng Hu Pe - tốt cho sức khỏe... Hay nguồn tài nguyên du lịch nhân văn lợi thế đặc biệt của Điện Biên với các điểm đến gắn với chiến dịch Điện Biên Phủ lẫy lừng trong lịch sử dân tộc. Bên cạnh đó, một trong những điểm thu hút du khách nhất, và cũng là điểm đặc biệt của bản Mềm, chính là những nét văn hóa âm thực đặc trưng và đời sống mang đậm bản sắc của người Thái đen nơi đây. Khi các tài nguyên du lịch này được kết hợp trong các tour và chương trình du lịch Thiện nguyện sẽ là điểm nhấn và sự hấp dẫn lôi cuốn đối với du khách. Họ sẽ được trực tiếp trải nghiệm các hoạt động thường ngày của người dân, từ đó tạo ra được tính đa dạng, mới mẻ cho mỗi du khách khi tham gia hoạt động du lịch này.

Tài nguyên du lịch cơ sở quan trọng để phát triển các loại hình du lịch. Đối với loại hình du lịch Thiện nguyện, tài nguyên du lịch vừa là yếu tố để hỗ trợ, vừa giúp tạo nên được giá trị cho các hoạt động du lịch. Thông thường thì du lịch Thiện nguyện chỉ cần cơ bản là điểm có một ít tài nguyên du lịch là được. Tuy nhiên, với việc khai thác các nguồn tài nguyên du lịch ở bản Mềm, thì với mỗi nguồn tài nguyên du lịch sẽ làm nên được những ý nghĩa khác nhau cho loại hình du lịch ở đây, đồng thời cho phép xây dựng linh hoạt nhiều chương trình hoạt động đa dạng khác nhau cho du khách. Cùng là loại hình du lịch thiện nguyện, nhưng qua mỗi một chuyến đi, mỗi một lần du khách quay lại là lại có thêm một lần trải nghiệm

mới, thiết nghĩ đó cũng là tiềm năng để níu chân du khách quay lại với bản Mền hoặc giới thiệu cho thật nhiều bạn bè và người thân. Việc kết hợp mỗi điểm đến với các hoạt động sẵn có để tạo nên được một chương trình du lịch Thiện nguyện giữ được ý nghĩa đó là điều quan trọng. Với bản Mền - Điện Biên có tiềm năng để phát triển được du lịch Thiện nguyện. Không chỉ bởi nơi đây đa dạng nguồn tài nguyên, mà còn vì mỗi điểm đến ở đây đều mang những ý nghĩa, giá trị sẵn có của nó, có thể làm nên thương hiệu riêng của điểm đến. Ví dụ: với tài nguyên du lịch nhân văn là các điểm di tích lịch sử gắn với chiến dịch Điện Biên Phủ, một mặt vừa có ý nghĩa giáo dục, gia tăng hiểu biết về lịch sử, mặt khác hoàn toàn có thể kết hợp với các yếu tố của du lịch Thiện nguyện như giúp đỡ những thương binh, liệt sĩ của chính nơi đến càng làm cho ý nghĩa của chuyến đi trở nên sâu sắc hơn.

Tài nguyên du lịch là mục đích chuyến đi của du khách và tạo điều kiện thuận lợi cho việc đáp ứng nhu cầu của họ trong chuyến đi. Như đã đề cập thì với một số chương trình du lịch Thiện nguyện đã làm trước đây, một trong số những điểm còn hạn chế và khiến cho du khách chưa hài lòng khi tham gia - đó là việc chưa đáp ứng đúng như mong muốn của du khách về các hoạt động trong chương trình, chưa khiến khách hiểu được ý nghĩa thực sự của các chuyến đi đó. Một phần của thực trạng đó chính là việc chưa nắm được nhu cầu của khách khi tham gia vào loại hình du lịch này và chưa khai thác được đúng giá trị của các tài nguyên cho mục đích thực sự của du lịch Thiện nguyện.

Để khai thác đúng các nhu cầu của khách du lịch và sử dụng đúng nguồn tài nguyên của bản Mền - Điện Biên, việc có tài nguyên du lịch đa dạng như ở đây là tiềm năng lớn cho phát triển du lịch Thiện nguyện. Với nghề truyền thống thêu, dệt thổ cẩm của bản, tạo nên được những chương trình để khách tham gia vào việc tìm hiểu, trực tiếp được người dẫn hướng dẫn và tạo ra sản phẩm. Bên cạnh đó, khách du lịch có thể hỗ trợ để duy trì, phát triển làng nghề truyền thống bằng cách mua các sản phẩm từ thổ cẩm của người dân bản.

- Điều kiện đời sống của dân bản:

Kinh tế của Điện Biên nằm ở mức trung bình. Trong bảng xếp hạng về Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Việt Nam năm 2016, tỉnh Điện Biên xếp ở vị trí thứ 53 trên 63 tỉnh thành. Trong đó ở bản Mễn, hiện nay vẫn còn một số hộ có hoàn cảnh khó khăn.

Trong nhiều năm, người dân ở bản sống dựa vào canh tác nông nghiệp, chăn nuôi, trồng trọt. Và việc phát triển nông nghiệp thường dựa vào điều kiện tự nhiên khí hậu, địa hình, thiên tai... Tuy nhiên, bản Mễn nằm ở vùng địa hình chia cắt, khí hậu vào các vụ rét đậm, rét hại mùa đông cản trở sự phát triển của cây trồng, vật nuôi, gây ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả sản xuất nông nghiệp, đến thu nhập của nông dân, gây khó khăn cho đời sống của nông dân. Và chính thu nhập thấp và không ổn định nên tỷ lệ hộ nghèo ở bản cao.

Cùng với yếu tố về địa hình cản trở điều kiện phát triển cơ sở hạ tầng, gây tách biệt với các vùng khác, khó khăn trong việc tiếp cận để thay đổi đời sống; việc sinh sống chủ yếu ở các bản vùng cao còn dẫn đến hệ quả là điều kiện khám, chữa bệnh vẫn còn nhiều hạn chế về chăm sóc sức khỏe và phòng chống dịch bệnh. Một hiện trạng khác là việc hoạt động giáo dục ở bản Mễn vẫn còn nhiều khó khăn, cơ sở vật chất thiếu thốn, đường đến trường gặp trở ngại, đó là cả thách thức cho các thầy cô giáo công chữ lên non cho các em vùng cao.

Ngay cả khi nghề truyền thống thêu, dệt thổ cẩm của bản được khôi phục, bước đầu đã góp phần thay đổi, hỗ trợ phần nào đó cho phát triển kinh tế của người dân của bản. Tuy nhiên, do việc tìm kiếm nguồn tiêu thụ còn nhiều khó khăn nên việc phát triển kinh tế của bản nói chung chưa được ổn định, người dân ở đây vẫn đang tiếp tục rơi vào tình trạng loay hoay trong việc thoát nghèo.

Bên cạnh đó, với việc bản Mễn được lựa chọn là 1 trong số 8 bản đầu tiên nằm trong đề án xây dựng văn hóa du lịch ở Điện Biên, nên việc xây dựng, chỉnh trang lại các cơ sở vật chất, hạ tầng tại bản đã từng bước được tiến hành, các con

đường vào bản cũng được sửa đổi dễ dàng, thuận tiện hơn cho việc di chuyển. Người dân bản Mễn bước đầu làm quen với hoạt động du lịch, song do chưa được hướng dẫn cụ thể, cũng như chưa có những chính sách khai thác và phát triển phù hợp nên phần lớn người dân chưa thực sự hiểu cách làm, còn tỏ ra bỡ ngỡ, xa lạ, dẫn đến việc phát triển du lịch tại đây chưa thực sự hiệu quả. Vì thế, thực trạng hộ gặp khó khăn ở bản Mễn hiện nay vẫn còn tồn tại, ước chừng chiếm khoảng 18% hộ gia đình ở bản. Và đây chính là tiền đề để kết hợp khai thác và mở rộng các chương trình du lịch thiện nguyện nhằm góp phần cải thiện đời sống người dân ở bản nói riêng, qua đó tạo dựng mô hình cho nhiều bản khác ở Điện Biên nói chung.

2.3. Tìm hiểu về các hoạt động du lịch đã được triển khai ở bản Mễn và yêu cầu xây dựng, phát triển du lịch Thiện nguyện

2.3.1. Hiện trạng du lịch đã khai thác

Vào năm 2003, bản Mễn được UBND tỉnh Điện Biên đưa vào đề án xây dựng bản văn hóa du lịch. Năm 2004, tỉnh đã bắt đầu xây dựng mô hình du lịch cộng đồng tại 8 bản văn hoá thuộc huyện Điện Biên và thành phố Điện Biên Phủ theo hình thức Nhà nước và nhân dân cùng làm, trong đó nổi bật là các bản Phiêng Lồi, Him Lam (Tp. Điện Biên Phủ) và bản Mễn (huyện Điện Biên).

Nằm cách thành phố Điện Biên Phủ khoảng 6km về phía bắc, bản Mễn có hơn 110 hộ dân với khoảng 500 nhân khẩu đều là người dân tộc Thái đen, trong đó có 6 hộ làm du lịch cộng đồng. Nhìn từ xa, bản Mễn đẹp như một bức tranh với lưng tựa núi, mặt hướng ra cánh đồng rộng mênh mông. Nổi bật trên nền xanh của cây cối và bầu trời là những nếp nhà sàn nhỏ xinh còn giữ nguyên nét truyền thống. Đến với bản Mễn, ngoài dịp chiêm ngưỡng khung cảnh thiên nhiên đặc trưng vùng Tây Bắc, du khách còn có cơ hội trải nghiệm các hoạt động hàng ngày cùng dân bản như: chế biến các món ăn truyền thống; chăm sóc gia súc, gia cầm; lên rừng lấy củi; xuống suối bắt cá; dệt, thêu thổ cẩm hay tham gia các hoạt động văn nghệ cộng đồng. Bản Mễn đã thành lập một tổ ẩm thực gồm 10 người có kinh nghiệm trong

việc chế biến các món ăn địa phương và một đội văn nghệ gồm 15 người chuyên biểu diễn các bài hát, điệu múa truyền thống phục vụ du khách. Đặc biệt, đến đây, du khách sẽ được chính trưởng bản dẫn đi tham quan và tìm hiểu một số phong tục, tập quán độc đáo của đồng bào dân tộc Thái bản địa. Nhờ những nỗ lực không ngừng, những năm vừa qua, bản Mền liên tục đạt danh hiệu bản văn hoá cấp tỉnh, đồng thời là điểm du lịch cộng đồng hấp dẫn khách du lịch trong nước và quốc tế.

Trước năm 2005, cả bản có 30% hộ nghèo thì đến nay chỉ còn 18% nhờ phát huy nghề dệt, thêu thổ cẩm truyền thống của dân tộc. Hiện, bản Mền có 50 gia đình làm nghề dệt, thêu thổ cẩm chủ yếu là phục vụ khách du lịch. Đến đây, du khách sẽ có dịp tham gia các sinh hoạt thường ngày cùng người dân (cấy lúa, đan lát, dệt thổ cẩm); thưởng thức những món ăn dân dã, mang hương vị núi rừng, được chế biến cầu kỳ như: cá nướng, thịt gói lá nướng, măng rừng... cùng những gia vị chỉ có ở vùng Tây Bắc như: chẳm chéo, mắc khén...

Bên cạnh, việc phát triển du lịch cộng đồng ở bản Mền trong những năm qua, thì cần nhìn nhận có những mặt hạn chế vẫn còn tồn tại ở đây. Cơ sở hạ tầng còn thiếu thốn, các công trình phục vụ du lịch không được quan tâm tôn tạo hàng năm, nên bản văn hóa du lịch còn chưa đáp ứng được nhu cầu nghỉ ngơi và tìm hiểu văn hóa của du khách. Hiện nay, ở các điểm du lịch cộng đồng, chúng ta cũng đang còn thiếu cán bộ quản lý cấp cơ sở có trình độ, thiếu đội ngũ người làm du lịch đạt trình độ chuyên nghiệp. Sản phẩm du lịch tại các điểm du lịch cộng đồng hầu như chưa có gì, vì vậy, du lịch chưa thực sự góp phần giúp cải thiện đời sống người dân. Để du lịch cộng đồng có thể phát triển, góp phần giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc, từng bước cải thiện đời sống nhân dân, thì việc đổi mới các hoạt động du lịch cộng đồng và bổ sung cơ chế, chính sách hợp lý cho các hoạt động này là việc làm cần thiết. Làm thế nào để có thể đa dạng các sản phẩm du lịch bằng chính các giá trị văn hóa truyền thống, đời sống sinh hoạt,

phong tục tập quán của các đồng bào các dân tộc trên địa bàn là vấn đề vẫn đang đặt ra đối với du lịch cộng đồng ở Điện Biên nói chung và bản Mềm nói riêng.

Thêm nữa, khó khăn nhất của bản Mềm khi thực hiện dịch vụ homestay là đối với người nước ngoài. Do bản nằm trong khu vực biên giới, nếu khách nước ngoài lưu trú qua đêm, sẽ phải thực hiện rất nhiều thủ tục hành chính thông qua Sở Ngoại vụ, Phòng Xuất nhập cảnh (Công an tỉnh), Bộ đội Biên phòng, công an xã... Tất cả những thủ tục này nằm ngoài khả năng của bản. Trong khi đó nhu cầu du lịch homestay đối với du khách nước ngoài là rất lớn. Vấn đề này bản đã ý kiến lên cấp trên, trong các buổi hội thảo, nhưng đến nay vẫn chưa được tháo gỡ. Vì thế, du khách nước ngoài khi đến bản Mềm, vẫn chỉ dừng lại ở thưởng thức ẩm thực và giao lưu văn nghệ là chủ yếu.

2.3.2. Yêu cầu xây dựng và phát triển du lịch Thiện nguyện

Đầu tiên, xây dựng du lịch Thiện nguyện theo hướng cộng đồng, lấy người dân là trung tâm, tập trung vào việc hỗ trợ, ổn định kinh tế cho cư dân địa phương sẽ trực tiếp tạo ra cơ hội việc làm, thay đổi đáng kể đời sống của người dân. Để làm tốt điều đó cộng đồng địa phương là người phải hiểu rõ và ý thức được một cách nghiêm túc về việc đảm bảo chất lượng sản phẩm du lịch phục vụ cho du khách, chất lượng của sản phẩm du lịch không chỉ thể hiện ở giá trị vật chất mà còn ở giá trị tinh thần. Cảm nhận tốt của du khách bắt nguồn từ chính thái độ thân thiện, tiếp đón ân cần, sự am hiểu về môi trường tự nhiên và nhân văn, sự chân thực của cộng đồng địa phương. Hiệu quả trong quá trình giao tiếp giữa du khách và cộng đồng là sự diễn đạt thông tin một cách chính xác và dễ hiểu. Vì vậy, rào cản về mặt ngôn ngữ cần được khắc phục từ chính sự nỗ lực của những người dân khi triển khai các hoạt động đón tiếp khách du lịch quốc tế. Để tạo nên những giá trị văn hóa đích thực, cộng đồng địa phương cần nhận thức sâu sắc việc gìn giữ, bảo tồn và thực hiện các thói quen văn hóa một cách đời thường chứ không phải trình diễn văn hóa.

Thứ hai, cần khai thác các nguồn tài nguyên đúng cách, sử dụng đúng những giá trị vốn có của mỗi nguồn tài nguyên.

Thứ ba, cần tạo ra được những đổi mới, đa dạng cho loại hình du lịch Thiện nguyện; hạn chế việc lười đổi mới, gây nhàm chán cho du khách, điển hình là có sự thay đổi trong sản phẩm du lịch bằng cách tăng cường tạo ra những yếu tố trải nghiệm cho du khách.

Thứ tư, để phát triển du lịch Thiện nguyện một cách hiệu quả và lâu dài, cần nắm bắt được nhu cầu của khách du lịch với loại hình du lịch này. Yếu tố cần để phát triển bất cứ mô hình du lịch nào chính là khả năng đáp ứng đa dạng nhu cầu của khách du lịch. Cần phải hiểu rõ mong muốn của khách với điểm đến như thế nào, các hoạt động họ muốn tham gia, cần được cung cấp thông tin về kiến thức, các dịch vụ gì, cái ý nghĩa cuối cùng họ muốn đạt được cho một chuyến đi là gì... Việc nắm bắt được những điều đó không chỉ tạo ra được sự hài lòng cho khách, mà còn giúp hướng tới mục đích của loại hình du lịch. Đây cũng là điểm mấu chốt trong yêu cầu với loại hình du lịch Thiện nguyện. Vì đối với du lịch Thiện nguyện ở Việt Nam hiện nay, hạn chế gây khó khăn cho việc phát triển loại hình du lịch này chính là ở điểm những người khai thác mô hình du lịch Thiện nguyện chưa thực sự hiểu rõ khách cần gì, mong muốn gì cho một chuyến đi mới này. Và ngược lại, khách chưa biết ý nghĩa thực sự của mỗi hoạt động du lịch Thiện nguyện đó là gì.

Thứ năm, cần cải thiện các yếu tố về cơ sở vật chất và cơ sở hạ tầng tại điểm khai thác du lịch Thiện nguyện. Và cụ thể ở đây chính là bản Mền của Điện Biên. Cơ sở vật chất và hạ tầng đóng vai trò hết sức quan trọng trong quá trình tạo ra và thực hiện sản phẩm du lịch, cũng như quyết định mức độ khai thác tiềm năng du lịch. Đối với thực trạng du lịch ở bản Mền hiện nay, yêu cầu cần đổi mới, cải thiện để đáp ứng, cũng như phục vụ khách du lịch tốt nhất, tạo ra hiệu quả cho phát triển du lịch của bản nói riêng và ở Điện Biên nói chung.

Tiểu kết chương 2

Bản Mền là bản vùng cao của tỉnh Điện Biên, tuy đã có sự thay đổi, hỗ trợ từ mô hình du lịch cộng đồng đã được triển khai trước đó làm kinh tế người dân tốt hơn trước, song ở bản vẫn còn tồn tại những khó khăn, và tỉ lệ hộ nghèo còn cao. Nhận thấy được ở đây có những tiềm năng đa dạng, phong phú từ tài nguyên du lịch với các hang động, suối nước nóng, cùng với đó là giá trị từ các điểm di tích lịch sử và các nét văn hóa truyền thống còn lưu giữ được và mang nét đặc sắc riêng của người Thái ở bản - đó chính là những yếu tố góp phần xây dựng và khai thác các loại hình du lịch khác trong đó có du lịch Thiện nguyện.

Tuy vậy, để du lịch Thiện nguyện tại Bản Mền phát triển được cần có những giải pháp, những định hướng đúng đắn và lâu dài, cùng với đó là sự liên kết của cộng đồng địa phương, và các cấp chính quyền, một mặt vừa giúp thay đổi, giải quyết được các khó khăn của người dân, từ đó cũng xây dựng mô hình du lịch Thiện nguyện đặc trưng của bản Mền ở Điện Biên.

CHƯƠNG 3. ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP KHAI THÁC, PHÁT TRIỂN DU LỊCH THIÊN NGUYỆN TẠI BẢN MÈN - XÃ THANH NỮA - HUYỆN ĐIỆN BIÊN - TỈNH ĐIỆN BIÊN

3.1. Định hướng phát triển du lịch tỉnh Điện Biên và phương hướng xây dựng sản phẩm du lịch Thiên nhiên ở bản Mèn

3.1.1. Định hướng của nhà nước đối với du lịch tỉnh Điện Biên

Theo định hướng phát triển du lịch Điện Biên đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, chính sách đổi mới, mở cửa và hội nhập của Việt Nam với việc gia nhập các tổ chức kinh tế khu vực và thế giới đã, đang và sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế đối ngoại, trong đó có du lịch Điện Biên. Để nắm bắt những vận hội mới, hòa nhập với khu vực, trên cơ sở đánh giá về vị trí, tiềm năng và khả năng khai thác phát triển du lịch của tỉnh, du lịch Điện Biên thời kỳ mới phát triển với những định hướng chủ yếu sau:

Thứ nhất, đẩy nhanh tốc độ phát triển du lịch, xây dựng du lịch Điện Biên trở thành trung tâm du lịch lịch sử, văn hóa, sinh thái, tâm linh và nghỉ dưỡng; điểm đến hấp dẫn, tạo sự khác biệt, có uy tín và sức cạnh tranh cao trong khu vực Tây Bắc và cả nước.

Thứ hai, đẩy mạnh phát triển lượng khách du lịch nội địa và tăng cường thu hút khách quốc tế gần (ASEAN, Trung Quốc qua cửa khẩu đường bộ); phấn đấu đến năm 2020 tỉnh Điện Biên đón 870 nghìn lượt khách, trong đó khách quốc tế khoảng 220 nghìn lượt.

Thứ ba, tập trung khai thác phát triển các sản phẩm du lịch có chất lượng cao gắn với đặc trưng văn hóa Tây Bắc và các giá trị to lớn của Chiến thắng Điện Biên Phủ để tạo dựng thương hiệu cho du lịch Điện Biên; đa dạng hóa bằng các sản

phẩm du lịch sinh thái, du lịch biên giới để góp phần thu hút khách du lịch, mở rộng thị trường.

Tập trung phát triển sản phẩm du lịch đặc thù, chất lượng cao để tăng khả năng cạnh tranh và tạo dựng thương hiệu du lịch Điện Biên góp phần thu hút khách du lịch. Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 xác định “Tập trung xây dựng hệ thống sản phẩm, loại hình du lịch đặc trưng và chất lượng cao trên cơ sở phát huy giá trị tài nguyên du lịch độc đáo, đặc sắc, có thể mạnh nổi trội”. Như vậy có thể thấy việc phát triển sản phẩm du lịch đặc thù đã được đặt ra như một nội dung chiến lược quan trọng xuyên suốt của du lịch Việt Nam nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của điểm đến du lịch Việt Nam nói chung và của các địa phương trong đó có Điện Biên nói riêng trong quá trình hội nhập với khu vực và quốc tế. Từ những đánh giá đặc điểm tài nguyên cũng như trên cơ sở việc xác định nhu cầu thị hiếu của khách du lịch, có thể xác định được 2 sản phẩm du lịch đặc thù mà du lịch Điện Biên cần tập trung khai thác phát triển: Khu du lịch Điện Biên Phủ - Pá Khoang là sản phẩm du lịch có thể tạo nên sự khác biệt, có sức cạnh tranh cao, tạo thương hiệu cho du lịch Điện Biên. Phát triển sản phẩm khu du lịch Điện Biên Phủ - Pá Khoang không chỉ dừng lại ở mức độ tham quan, tìm hiểu, giáo dục mà cần nghiên cứu phát triển các sản phẩm có tính trải nghiệm cao gắn với hình tượng anh bộ đội Cụ Hồ, với Chiến sỹ Điện Biên (như kéo pháo, xe đạp thồ...), tạo cho du khách có cảm giác thực sự như được tham gia Chiến dịch; Du lịch biên giới gắn với cột mốc A Pa Chải nơi tiếp giáp của 3 quốc gia là sản phẩm có sự khác biệt, có sức hấp dẫn nhiều đối tượng khách du lịch khác nhau góp phần mở rộng thị trường. Bên cạnh đó, cần đề cao yếu tố tâm linh, nghiên cứu kết hợp du lịch thể thao, khám phá, mạo hiểm, caravan... Việc tập trung phát triển 2 dòng sản phẩm du lịch trên sẽ đẩy mạnh được du lịch nội địa và mở rộng được thị trường quốc tế.

Đa dạng hóa sản phẩm du lịch Điện Biên để đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách du lịch, kéo dài thời gian du lịch cũng như mở rộng thị trường. Bên cạnh việc tập trung phát triển sản phẩm đặc thù làm chủ lực, thì việc đa dạng hóa sản phẩm du lịch cũng là vấn đề đặt ra cấp thiết cho du lịch Điện Biên. Các dòng sản phẩm mới nhằm đa dạng thêm được xác định bao gồm các dòng sản phẩm du lịch gắn với bản sắc văn hóa các dân tộc Tây Bắc và du lịch các sự kiện (như lễ hội Hoa ban, ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ, lễ hội Đền Bản Phủ...).

Tăng cường liên kết phát triển sản phẩm du lịch: Ngoài việc phát triển sản phẩm du lịch cho riêng mình, du lịch Điện Biên cần thực hiện tốt việc liên kết phát triển sản phẩm du lịch. Liên kết phát triển sản phẩm du lịch vừa góp phần đa dạng hóa sản phẩm du lịch vừa khẳng định chất lượng và khả năng cạnh tranh cho du lịch Điện Biên. Các hướng liên kết phát triển sản phẩm du lịch Điện Biên được đặt ra như sau: Liên kết phát triển sản phẩm du lịch Tây Bắc để phát triển dòng sản phẩm du lịch đặc trưng vùng Tây Bắc; Liên kết phát triển dòng sản phẩm du lịch về lại chiến trường xưa với mục tiêu Khu du lịch Điện Biên Phủ - Pá Khoang vừa là điểm đầu, vừa là điểm nhấn, mốc son trong chuỗi sản phẩm du lịch gắn với lịch sử chiến trường.

Đẩy mạnh phát triển sản phẩm hàng hóa lưu niệm, đặc sản tự nhiên của tỉnh để góp phần thu hút khách du lịch. Cùng với việc phát triển sản phẩm du lịch, ngành du lịch Điện Biên cần thiết phải đẩy mạnh việc sản xuất các mặt hàng lưu niệm mang dấu ấn Điện Biên; các đặc sản tự nhiên (như rượu chít, tỏi 1 nhánh, gạo nương...) tại các làng nghề, các cơ sở dịch vụ du lịch cộng đồng; các vườn cây, hoa chuyên đề (như hoa ban, dã quỳ, anh đào...) tại các khu, điểm du lịch để góp phần làm hấp dẫn thêm cho chương trình du lịch và thu hút du khách đến với địa phương.

[67]

3.1.2. Định hướng của tỉnh Điện Biên

Điện Biên là tỉnh miền núi biên giới phía Tây Bắc, có địa hình đa dạng, cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ. Điện Biên có nguồn tài nguyên du lịch khá phong phú, đặc biệt là các loại hình du lịch văn hóa, du lịch lịch sử, tâm linh, du lịch sinh thái. Trong đó, nổi bật nhất là quần thể di tích chiến trường Điện Biên Phủ - một trong mười Di tích Quốc gia đặc biệt được công nhận lần đầu tiên trong cả nước. Đồng thời có tiềm năng lớn về hệ sinh thái rừng, sông, suối, hang động, hồ nước, điểm nước khoáng nóng, thuận lợi cho việc xây dựng các khu du lịch nghỉ dưỡng.

Để phát huy được những thế mạnh sẵn có của tỉnh, cùng với hướng phát triển đã xây dựng cho du lịch của nhà nước, Cơ quan, chính quyền địa phương tỉnh Điện Biên cũng cần có những định hướng rõ ràng để đẩy mạnh ngành du lịch của tỉnh. Tỉnh xác định sẽ từng bước đưa Điện Biên trở thành điểm đến du lịch hấp dẫn của du khách trong và ngoài nước, đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của địa phương. Trong Kế hoạch thực hiện “Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Điện Biên, Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã xác định: xây dựng Điện Biên trở thành 1 trong 3 địa bàn trọng điểm phát triển du lịch (Điện Biên, Lào Cai, Lạng Sơn) của Vùng du lịch Trung du, miền núi Bắc Bộ với các sản phẩm du lịch lịch sử, gắn với quần thể di tích lịch sử chiến trường Điện Biên Phủ. Đồng thời, phát triển sản phẩm du lịch chất lượng cao, có thương hiệu, có sức cạnh tranh, mang đậm đặc trưng văn hóa vùng Tây Bắc gắn liền với các giá trị của các Di tích quốc gia đặc biệt như Chiến trường Điện Biên Phủ, Hồ Pá Khoang và Rừng văn hóa lịch sử Mường Phăng để đưa khu du lịch quốc gia này trở thành điểm nhấn, mốc son trên tuyến du lịch qua miền Tây Bắc, tạo động lực thúc đẩy phát triển du lịch và kinh tế - xã hội tỉnh Điện Biên, vùng Trung du và miền núi Bắc bộ và cả nước một cách bền vững.

Hiện nay tỉnh đang triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2020, đồng thời phối hợp với

Tổng cục Du lịch và các tỉnh trong khu vực để thực hiện các chương trình xúc tiến đến các thị trường du lịch trọng điểm trong và ngoài nước. [67]

Một trong những định hướng quan trọng để thúc đẩy du lịch phát triển là việc xây dựng kế hoạch phát triển hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật ngành du lịch. Về cơ sở lưu trú: ưu tiên phát triển loại hình lưu trú tại nhà dân (homestay) tại các điểm du lịch cộng đồng; phấn đấu đến năm 2020 thu hút được 02 - 03 dự án xây dựng cơ sở lưu trú du lịch cao cấp (khách sạn xếp hạng 3 sao đến 5 sao). Về cơ sở ăn uống: mở rộng và phát triển các loại hình dịch vụ ẩm thực, khai thác món ăn truyền thống dân tộc vùng Tây Bắc, các đặc sản tự nhiên của khu vực; chú trọng phát triển các cơ sở dịch vụ ẩm thực theo mô hình nhà hàng, quán bar, chợ văn hóa du lịch... góp phần phát huy giá trị văn hóa ẩm thực của địa phương. Về cơ sở vui chơi giải trí: tăng cường và mở rộng phát triển các hoạt động vui chơi giải trí kết hợp giữa hiện đại và thể thao dân tộc, trò chơi dân gian, chú trọng khai thác các giá trị lịch sử của chiến thắng Điện Biên Phủ và văn hóa các dân tộc vùng Tây Bắc theo hướng hình thành các công viên chuyên đề, các tổ hợp vui chơi giải trí, thể thao... [67]

Thêm vào đó, tỉnh cũng nỗ lực định hướng cho người dân địa phương tại các bản trong tỉnh tham gia vào du lịch. Thông qua đó đem đến được những lợi ích tích cực không chỉ cho người dân mà còn cho cả khách du lịch, cả điểm đến, và ngành du lịch của tỉnh Điện Biên. Một số hoạt động được đẩy mạnh triển khai như giáo dục, tuyên truyền về các giá trị văn hóa - lịch sử, bảo tồn các tài nguyên, gắn kết cộng đồng; hoặc thông qua các hoạt động như tìm hiểu văn hóa địa phương, trải nghiệm, tham gia vào cuộc sống của người dân địa phương. Những hoạt động này cũng đồng thời mang đến lợi ích nhiều mặt khác như: thu hút nguồn đầu tư vào du lịch, bảo tồn, phát huy các nét văn hóa truyền thống, tạo ra nguồn thu nhập cho người dân, hỗ trợ vào công tác xóa đói giảm nghèo tại địa phương, tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người dân.

3.1.3. Định hướng của xã Thanh Nưa

Xã Thanh Nưa là địa bàn có nhiều tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng, du lịch văn hóa, du lịch sinh thái và du lịch lịch sử thăm viếng đến với các Nghĩa trang liệt sỹ Độc Lập và Nghĩa trang liệt sỹ Tông Khao. Cùng với các giá trị đặc trưng văn hóa truyền thống còn lưu giữ được của người Thái đen như các điệu múa, tục thờ cúng, nhà ở, các món ăn đặc sắc... là tiền đề quan trọng để cùng với sự hỗ trợ và định hướng của nhà nước nói chung và của tỉnh Điện Biên nói riêng, về phía xã cần có những hướng đi đúng đắn để phát triển du lịch, đem lại lợi ích cho người dân địa phương tại xã. Trước mắt, xã Thanh Nưa đang tập trung vào những hoạt động như sau:

- Tuyên truyền, tập trung hướng dẫn để người dân giữ gìn được những giá trị văn hóa dân tộc của địa phương mình, ở bản mình; Tăng cường hoạt động giúp đỡ người dân hiểu về cách hoạt động, phục vụ du lịch tốt hơn. Chính quyền xã chú trọng công tác quản lý thực hiện nếp sinh hoạt văn hóa tiên tiến, đẩy lùi hủ tục và tệ nạn xã hội; Xây dựng đời sống văn hóa, từng bước đẩy mạnh chất lượng cuộc sống của người dân.

- Làm mới các sản phẩm du lịch của địa phương: Để tạo ra sức hút, điểm đặc trưng cho sản phẩm du lịch của bản ở xã, cần có sự kết hợp từ chính quyền địa phương và chủ yếu là từ người dân; Đưa ra những ý tưởng thay đổi các hoạt động, và các chương trình tạo ra những sự trải nghiệm mới cho du khách khi đến với địa phương, từ đó tạo ra được điểm đặc trưng nổi bật riêng cho sản phẩm du lịch tại xã Thanh Nưa.

- Trong thời gian tới, tiếp tục tuyên truyền, kêu gọi người dân góp đất, góp công, góp sức xây dựng, chỉnh trang đường xá, giao thông để tạo điều kiện cho việc đi lại, thuận lợi cho du khách khi đến với các điểm du lịch, các bản làng, cũng như việc tham gia, tìm hiểu của khách.

3.1.4. Phương hướng xây dựng sản phẩm du lịch Thiện nguyện ở bản Mễn

3.1.4.1. Xây dựng sản phẩm du lịch Thiện nguyện ở bản Mễn

Ngày nay, cùng với tốc độ phát triển nhanh của lĩnh vực du lịch, xu hướng tâm lý khách cũng có những thay đổi rõ rệt, tác động đáng kể tới nhu cầu cụ thể cho chuyến đi du lịch của mình. Họ không chỉ thực hiện chuyến tham quan, trải nghiệm đi đến du lịch một cách thụ động mà còn chủ động đóng vai trò là chủ thể sáng tạo trong các hoạt động du lịch. Điều này có nghĩa là khách du lịch luôn mong muốn được trực tiếp tham gia vào các hoạt động mang tính sáng tạo, nhằm sinh động hóa thêm những trải nghiệm của mình tại nơi họ tới tham quan. Thông qua quá trình tương tác này, vô hình chung họ cũng đã góp phần đáng kể vào làm giàu thêm bản sắc của sản phẩm du lịch tại điểm đến. Với đặc điểm này, khi so sánh với các loại hình du lịch khác, có thể thấy du lịch văn hóa là loại hình có ưu thế hơn hẳn trong việc bắt nhịp tốt với xu thế thay đổi của các dòng khách du lịch hiện nay. Sự phát triển của du lịch văn hóa còn mang lại nhiều lợi ích thiết thực về kinh tế, văn hóa, xã hội cho cộng đồng địa phương lẫn du khách. Du lịch và văn hóa ngày nay đã góp phần tích cực trong việc thúc đẩy quá trình toàn cầu hóa và giao lưu văn hóa sâu sắc, đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển, xây dựng các chương trình, sản phẩm du lịch văn hóa độc đáo.

Từ xu thế phát triển sản phẩm du lịch từ việc kết hợp với các yếu tố văn hóa truyền thống của điểm đến, khi xây dựng những định hướng cho dòng sản phẩm Thiện nguyện này tại bản Mễn - xã Thanh Nưa - huyện Điện Biên - tỉnh Điện Biên, cần phải nhận định được những điểm lợi thế mà điểm đến này có được. Thứ nhất, như các số liệu ở phần trên đã nhắc đến, tại tỉnh Điện Biên dân tộc Thái là dân tộc có dân số đông nhất với 186.270 người, chiếm 38,4% dân số của toàn tỉnh. Ở bản Mễn, nơi sinh sống của đồng bào dân tộc Thái đen - là một trong số ít bản người Thái còn lưu giữ được đầy đủ những nét đặc trưng của dân tộc mình, từ các tín ngưỡng, lễ hội thể hiện được nét văn hóa tâm linh của đồng bào như lễ hội Hạng Khuông - mong muốn ấm no, hạnh phúc, hay như lễ hội Hoa Ban - thể hiện sự tôn

kính và nhớ ơn công lao của các vị nhân thần tiền bối, cũng như cầu mong điều tốt lành đến điểm đặc sắc trong các món ăn của đồng bào như món rêu đá, pa pỉnh tộp, chằm chéo... Và cả nếp nhà sàn truyền thống, cùng với những bài hát dân ca Thái, hay điệu múa xòe của những người dân còn lưu giữ lại được. Điểm lợi thế thứ 2 của bản khi phát triển sản phẩm du lịch này, đó là nghề truyền thống dệt, thêu thổ cẩm. Với những người có tay nghề, và sự học hỏi của người phụ nữ trong bản thì đến nay nghề truyền thống này vẫn được lưu giữ và phát triển. Điểm đặc biệt của sản phẩm thổ cẩm ở đây, là những sản phẩm ngày một đa dạng, và kỹ thuật, cách thêu cũng được người dân ở đây chia sẻ trực tiếp. Đây cũng là yếu tố sẽ giúp tạo nên sức hút cho điểm đến. Điểm lợi thế thứ 3 được nhắc đến, là nơi gắn với các điểm đến gắn với giá trị lịch sử nổi bật. Đây cũng là một trong những tiềm năng to lớn mà Điện Biên có được và cần được phát huy một cách hiệu quả trong các sản phẩm du lịch.

Dựa vào những lợi thế và định hướng phát triển du lịch của tỉnh Điện Biên đã được nêu ra ở mục trên, cần phải xây dựng mục tiêu, và phương hướng phát triển cho dòng sản phẩm du lịch Thiện nguyện gắn với các giá trị văn hóa truyền thống; tập trung vào 3 yếu tố chính là: giới thiệu các nét văn hóa truyền thống; tạo sự trải nghiệm tối đa cho du khách; bổ sung đa dạng các hoạt động hỗ trợ.

Yếu tố đầu tiên là giới thiệu các nét văn hóa truyền thống. Đặc trưng của sản phẩm du lịch này chính là được khai thác từ các giá trị trong đời sống, tín ngưỡng, tôn giáo, các nét ẩm thực và điểm du lịch văn hóa của bản. Đây cũng là một trong những vấn đề mà đã được nhắc đến trong định hướng phát triển du lịch của Nhà nước, của tỉnh Điện Biên và cả xã Thanh Nưa. Hướng tới phát triển du lịch bản Mễn, điểm đến với các giá trị truyền thống của người dân tộc Thái. Muốn thực hiện được cần phải xây dựng được những hoạt động có tính thu hút, tạo cảm hứng cho du khách muốn tìm hiểu. Thông qua đây đưa ra một số những gợi ý cho các hoạt động trong mô hình du lịch này như sau: *người dân tại bản đóng vai trò là hướng*

dẫn viên cho du khách; hay để du khách có cảm giác mới, có thể cho du khách thời gian tìm hiểu về sinh hoạt, nét âm thực, tín ngưỡng từ người dân, sau đó có những cuộc thi cho du khách về những điều đã tìm hiểu được. Hay các chương trình buổi tối để giao lưu các hoạt động văn nghệ như các điệu múa, bài hát của người Thái, và sử dụng nhạc cụ của họ với khách du lịch. Trong các chương trình có thể kết hợp dựng lại một số những mốc lịch sử quan trọng thông qua các bài hát, điệu nhảy, vở kịch; qua đó tạo ra cho khách ấn tượng mới, không gây lặp lại với các hoạt động chỉ giới thiệu thông thường như trước đây.

Phương hướng được định hình tiếp theo cho dòng sản phẩm du lịch này chính là tạo tối đa sự trải nghiệm cho du khách. Đây cũng là một trong những xu thế mới nhất của ngành du lịch hiện nay. Dựa trên khảo sát năm 2017, có tới khoảng 32,9% trên tổng số người được khảo sát nói rằng mục đích đi du lịch là để học hỏi, trang bị thêm kỹ năng và được tìm hiểu văn hóa mỗi điểm đến. Tại Việt Nam, theo thống kê của SocialHead thu thập được từ tháng 3 đến tháng 5/2016 có khoảng 28% người cho rằng lý do họ muốn đi du lịch bởi họ muốn khám phá và trải nghiệm cuộc sống, muốn bước ra khỏi những bộn bề lo âu của thường ngày. Từ thực tế trên cho thấy nhu cầu du lịch của con người đã thay đổi, từ việc hưởng thụ, tìm hiểu một cách thụ động điểm đến, đến nay đã trở thành mong muốn có cơ hội trải nghiệm thực tế cuộc sống trong những môi trường mới. Hoạt động hòa mình vào các thực tế cuộc sống tại các điểm đến du lịch của du khách thông qua việc tìm hiểu thông tin và tham gia các hoạt động cụ thể trong vai trò là những thành viên trực tiếp của văn hóa và cộng đồng bản địa vừa giúp tạo ra được những trải nghiệm khác biệt trong môi trường mới vừa giúp du khách tích lũy thêm được những tri thức và kiến thức về văn hóa của những nơi họ đến. Một điểm tích cực mà yếu tố trải nghiệm trong du lịch mang lại đó là giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường xã hội và môi trường nhân văn, thể hiện được sự tôn trọng đối với mỗi nền văn hóa khác nhau.

Nắm bắt được nhu cầu của khách du lịch, với sản phẩm du lịch Thiện nguyện gắn với các giá trị văn hóa truyền thống cũng xây dựng trên phương hướng đó. Đòi hỏi du khách phải hoạt động nhiều hơn, tương tác với thiên nhiên và cuộc sống xung quanh, cũng sẽ có sự hỗ trợ từ người dân bản địa. Có thể là các hoạt động như *trải nghiệm ẩm thực, giao lưu văn hóa địa phương, tham gia vào công việc nông nghiệp, tạo ra các sản phẩm từ thổ cẩm...* Từ đây du khách sẽ sử dụng tất cả các giác quan để cảm nhận và tạo ra được những câu chuyện về văn hóa của bản Mên trong chuyến đi của mình. Tất nhiên, những điều đó sẽ mang đến ấn tượng đặc biệt cho mình trong chuyến đi. Và chính là điểm để gắn kết sâu sắc nhất giữa du khách và người dân địa phương.

Cuối cùng, hướng tới được sự hỗ trợ của sản phẩm du lịch này mang lại. Với du lịch Thiện nguyện việc hỗ trợ không phải quan trọng là vật chất, tiền bạc mà còn là tạo ra được thay đổi cho con người, điểm đến từ chính những hoạt động của mỗi du khách khi đến nơi nào đó. Với du lịch Thiện nguyện gắn với các giá trị văn hóa truyền thống này, khi gắn kết 3 phương hướng chính để xây dựng nên sản phẩm du lịch sẽ giúp hỗ trợ rất nhiều. Khi du khách có những trải nghiệm thực tế từ đời sống, tín ngưỡng, ẩm thực... cùng với người dân bản địa sau mỗi chuyến đi, họ sẽ có những cảm nhận thực tế nhất, với cuộc sống nơi mà họ đến. Từ đó, hỗ trợ trong việc quảng bá điểm đến, cũng như nét văn hóa mà họ đã được trải nghiệm. Cũng tạo ra được tính trách nhiệm trong việc bảo vệ các nguồn tài nguyên, cũng như nét đặc sắc của đồng bào các dân tộc. Như ở bản Mên tham gia vào các hoạt động như *ủng hộ các sản phẩm dệt, thêu thổ cẩm của bản; giúp người dân sửa sang các công trình như văn hóa bản...* từ đó tạo ra nguồn kinh tế phát triển du lịch và cũng hỗ trợ người dân thay đổi đời sống.

Từ những phương hướng đưa ra ở trên để phát triển sản phẩm du lịch Thiện nguyện ở bản Mên, dựa vào đó đưa ra được định hướng cụ thể hơn. Khai thác và sử dụng các yếu tố sẵn có của bản để xây dựng các sản phẩm du lịch Thiện nguyện,

mang tính đặc trưng riêng, tạo ra các sản phẩm du lịch theo hướng chuyên đề. Xuất phát điểm của ý tưởng, để đưa ra giải pháp cho các sản phẩm Thiện nguyện này, bắt nguồn từ thực trạng mà các tour Thiện nguyện của các hãng lữ hành đã triển khai còn tồn tại, và những khó khăn của du khách, thứ nhất, vấn đề nhiều chương trình du lịch đã bị thương mại hóa, dẫn đến du khách khi tham gia không hiểu được mục đích thực sự của các tour này, và nó có thực sự giúp ích gì được cho người dân và điểm đến hay không, vấn đề thứ 2, nhiều khách du lịch loay hoay trong việc tìm ra các sản phẩm du lịch thực sự phù hợp với mong muốn và mục đích cá nhân của bản thân. Thứ ba, là những sản phẩm này được xây dựng, triển khai và thực hiện công tác quảng bá tốt nhất, sẽ là một định hình mang tính đặc trưng riêng biệt của du lịch thiện nguyện ở bản Mền, so với các tour này ở những nơi khác.

Hai sản phẩm du lịch chuyên đề chính phát triển dòng sản phẩm du lịch Thiện nguyện ở bản Mền, được xây dựng và nghiên cứu, đó là: thứ nhất, sản phẩm gắn với giá trị văn hóa truyền thống; thứ 2, sản phẩm nâng cao đời sống người dân địa phương.

Đầu tiên, sản phẩm chuyên đề là gắn với giá trị văn hóa truyền thống, tập trung khai thác những giá trị đặc trưng về ẩm thực, lễ hội, đời sống sinh hoạt của người Thái đang sinh sống tại bản Mền. Đối với sản phẩm này tập trung vào khai thác về các hoạt động trong chương trình.

Tiếp đến với dòng sản phẩm chuyên đề nhằm nâng cao đời sống của người dân địa phương, xây dựng dựa trên những yếu tố để phát triển cộng đồng tại bản và tăng nguồn thu nhập từ du lịch Thiện nguyện, và hỗ trợ từ khách du lịch khi tham gia vào các chương trình. Mục tiêu của tour du lịch chuyên đề này hướng tới, dùng chính những khó khăn, những sự mong muốn được giúp đỡ của cộng đồng người dân tại bản Mền, để tạo ra sự gắn kết, sự thấu hiểu, cùng hỗ trợ từ cộng đồng, mỗi chương trình sẽ tập trung vào một sự trợ giúp, một hỗ trợ từ khách du lịch. Với loại hình này, khai thác dựa trên yếu tố về đối tượng khách du lịch. Tùy thuộc vào đối

tượng khách du lịch, sẽ đưa ra các hoạt động trong chương trình một cách phù hợp. Ví dụ: *Tour du lịch “Chia sẻ để gắn kết”, dành cho nhóm đối tượng là khách du lịch học sinh, sinh viên, mục đích của chuyên đề này là lấy từ chính khả năng của đối tượng khách du lịch, là những người trẻ, am hiểu về công nghệ thông tin, phương tiện truyền thông và mạng xã hội.* Đây cũng chính là điểm hạn chế của người dân ở vùng cao như bản Mên, ít được tiếp xúc với những điều đó, mà việc muốn phát triển được du lịch tại bản đòi hỏi việc truyền thông, quảng bá qua các mạng xã hội lớn. Vì vậy, *xây dựng các hoạt động để khách du lịch hỗ trợ hướng dẫn cho người dân địa phương về cách thức sử dụng cơ bản về máy tính, cách lập được các trang web, facebook... Hay các bạn sinh viên học sinh, quay các video, làm công tác hỗ trợ quảng bá cho du lịch tại bản.* Qua những hoạt động đó cũng đem đến sự giao lưu, gắn kết giữa khách du lịch và người dân tại điểm đến. Đối với nhóm đối tượng là *khách du lịch nước ngoài, xây dựng các chương trình, hướng dẫn cho người dân về ngoại ngữ, bằng cách mở các lớp học nhỏ, và đồng thời cho họ trải nghiệm các văn hóa ẩm thực của bản địa.*

Song song trong công tác xây dựng này, thì người làm du lịch và cộng đồng địa phương cần luôn hỗ trợ, liên kết chặt chẽ với nhau. Để xây dựng những sản phẩm của bản với chất lượng tốt nhất, cũng như có thể hỗ trợ cho đời sống của người dân địa phương tại bản. Bằng cách thức, sau mỗi chương trình của du khách, các công ty lữ hành sẽ có những biểu mẫu, bảng câu hỏi điều tra khảo sát, thăm dò về sự hài lòng, cảm nhận của du khách, từ đó cung cấp cho địa phương, để hoàn thiện các sản phẩm văn hóa của mình.

3.1.4.2. Xây dựng mô hình cộng đồng địa phương tham gia làm du lịch

Mô hình cộng đồng địa phương làm du lịch hay du lịch dựa vào cộng đồng là cách thức phát triển mà ở đó người dân địa phương được tham gia trực tiếp vào việc xây dựng, quản lý, điều hành các hoạt động du lịch, trực tiếp tham gia cung cấp các sản phẩm du lịch và được nhận thu nhập từ những hoạt động đó. Việc phát

triển hình thức du lịch người dân tham gia làm du lịch đang trở thành xu hướng tất yếu trong lĩnh vực du lịch tại những khu vực có giá trị văn hóa truyền thống. Trên thế giới cũng như ở Việt Nam, cũng đã có những loại hình du lịch mà người dân tham gia vào du lịch được triển khai.

Các thành phần chủ yếu tạo nên một loại hình du lịch này là cộng đồng địa phương, các doanh nghiệp du lịch và chính quyền địa phương. Trong đó cộng đồng địa phương là người dân sinh sống trong khu vực diễn ra các hoạt động du lịch. Đây cũng là thành phần trung tâm, trực tiếp tiếp xúc với khách du lịch, là đối tượng triển khai, tạo ra được sự sáng tạo cho sản phẩm du lịch, và là yếu tố quyết định sự hài lòng của khách.

Trong việc xây dựng phương hướng cho sản phẩm du lịch Thiện nguyện tại bản Mễn - xã Thanh Nưa - huyện Điện Biên - tỉnh Điện Biên cũng xác định lấy người dân làm trung tâm. Do đó, cần tạo nguồn nhân lực địa phương, giúp người dân làm dịch vụ du lịch, phát triển các ngành nghề vừa phục vụ du lịch, vừa có thu nhập. Mục tiêu chính của việc xây dựng mô hình du lịch Thiện nguyện ở bản Mễn là tạo thêm công ăn việc làm và chuyển đổi cơ cấu kinh tế cho người dân địa phương, từ đó giúp người dân xóa đói giảm nghèo. Chính vì vậy, yêu cầu đào tạo và sử dụng người dân địa phương ở đây làm du lịch là việc làm cần thiết.

Theo số liệu điều tra xã hội học tháng 7/2016 của nhóm nghiên cứu cho thấy, việc người dân muốn tham gia vào các hoạt động du lịch nhưng nhận thức của họ về loại hình du lịch này còn rất thấp. Họ ủng hộ phát triển du lịch Thiện nguyện tại địa phương nhưng phần lớn trong số họ chưa biết đến nhiều, cũng chưa tham gia hay tổ chức du lịch Thiện nguyện và đơn vị công tác ít biết về việc tổ chức tour du lịch này. Từ đây, đầu tiên cần là đào tạo nguồn năng lực của cộng đồng địa phương trong việc phát triển du lịch.

Theo như định hướng phát triển du lịch của nhà nước với du lịch Điện Biên, và định hướng du lịch của tỉnh Điện Biên nhấn mạnh vấn đề đa dạng hóa sản phẩm

du lịch. Vì vậy, việc cần đào tạo năng lực cho cộng đồng địa phương tại bản là cần thiết. Khi có kiến thức, và hiểu biết về loại hình du lịch Thiện nguyện là cơ sở tiền đề cho việc cộng đồng tạo ra những sản phẩm du lịch Thiện nguyện mới, có tính sáng tạo cao. Phương hướng phát triển này cũng xuất phát từ thực trạng tại bản Mềm hiện nay. Mô hình du lịch cộng đồng đã được thực thi ở bản từ lâu, và cũng thu lại được những thay đổi và lợi ích nhất định cho người dân ở đây. Tuy nhiên, như đã đề cập ở phần hiện trạng, do các hoạt động lặp đi lặp lại không có sự đổi mới, cơ sở vật chất, kỹ thuật chưa được tu sửa, thay đổi, việc lưu trú lâu dài ở bản cho khách còn nhiều hạn chế nên mô hình này chưa thu được hiệu quả như mong muốn. Một phần nguyên nhân quan trọng cũng là do người dân chưa được đào tạo, hướng dẫn cụ thể về loại hình du lịch và cách làm du lịch. Do vậy, để tạo ra sự thay đổi, phát triển du lịch lâu dài, gây ấn tượng cho du khách và sự hứng thú cho người dân tham gia vào làm du lịch Thiện nguyện ở bản, cần có những giải pháp cụ thể cho việc đào tạo kiến thức, năng lực cho người dân.

Cấp huyện Điện Biên sẽ lên kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực cho du lịch của huyện mình, phía chính quyền xã Thanh Nưa có nhiệm vụ đề cử những thành viên, người có năng lực của bản tham gia vào các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ, như: bồi dưỡng nghiệp vụ hướng dẫn viên du lịch, nghiệp vụ phục vụ, lớp học ngoại ngữ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử... Muốn loại hình du lịch này ở bản Mềm, gây ấn tượng, phát triển lâu dài trong tương lai, việc chú trọng tới đào tạo những người dân trong công tác phục vụ, tham gia vào các lớp học bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng mềm, cách ứng xử khi giao tiếp với khách đảm bảo có thái độ chuyên nghiệp, gây ấn tượng đến với du khách khi đến lưu trú, tham quan, và tham gia các hoạt động ở bản là rất cần thiết.

Hiện nay, với bất cứ loại hình du lịch nào thì ngoại ngữ, là yếu tố quan trọng, đóng vai trò phát triển, giúp giao lưu văn hóa, mở rộng được đối tượng khách hơn. Đặc biệt, với du lịch Thiện nguyện lại càng cần thiết, bởi vì thị phần khách du lịch

nước ngoài chiếm lượng không nhỏ trong quá trình tham gia, phát triển loại hình du lịch này ở Việt Nam. Vì thế, để du lịch ở bản không chỉ hạn chế trong khuôn khổ khách du lịch nội địa, mà còn hướng sang thị phần khách du lịch quốc tế, thì đòi hỏi bản Mên sẽ có thể lựa chọn ra những người phù hợp ở bản, như các bạn thanh niên trẻ, chăm chỉ, cố gắng, cử đi học ở các lớp giao tiếp tiếng Anh, để bổ sung kiến thức, phục vụ cho du lịch ở nơi mình sống. Về phía chính quyền địa phương, tạo ra những nhóm ở bản, sử dụng những người đã được cử đi học để tham gia vào, nhóm này chuyên phục vụ khách du lịch nước ngoài, giới thiệu, hướng dẫn viên cho du khách ở các nước khi đến tham gia loại hình du lịch Thiện nguyện ở bản.

Với đặc thù phát triển du lịch tập trung vào các hoạt động của cộng đồng địa phương tại bản, lấy lực lượng này làm trung tâm trong việc phục vụ cho du lịch, do đó, việc sử dụng đội ngũ hướng dẫn viên, thuyết minh viên tại điểm là người dân bản là lực lượng chính. Việc ở bản cần thiết phải thành lập một đội hướng dẫn viên tại bản, phục vụ trực tiếp cho du khách khi đến bản là bởi vì họ là người hiểu rõ nhất những gì mà bản mình có, nên họ chính là cầu nối giữa khách du lịch với điểm du lịch, đóng vai trò hết sức quan trọng trong việc tạo thú vị cho du khách trong chuyến tham quan. Vì vậy, các cấp tại xã, huyện đặc biệt là bản cần tạo điều kiện cho đội ngũ này có thể tham gia vào các lớp học nghiệp vụ, cùng với đó cần củng cố thêm các hiểu biết sâu sắc hơn về các giá trị văn hóa của bản mình có, bằng cách quan sát, tìm hiểu trong đời sống thực tế cũng như những công trình nghiên cứu về văn hóa tộc người nói chung và người Thái đen nói riêng.

Phát triển mô hình du lịch Thiện nguyện phải được thực hiện theo hướng tập trung, để tránh việc mỗi người làm một hướng, không có tính thống nhất, không có mục đích, hướng đi đồng nhất; gây ra khó khăn cho cả người làm, và người tham gia vào hoạt động du lịch Thiện nguyện. Cấp chính quyền cần tập hợp được người dân, vừa cùng làm, cùng hỗ trợ nhau trong quá trình hoạt động, giúp tạo ra được

tình hình cả bản cùng nhau chung mục tiêu phát triển và cùng nỗ lực thay đổi cuộc sống.

Thậm chí ngay cả khi người dân địa phương không tham gia trực tiếp vào đội ngũ nhân viên phục vụ du lịch, cũng cần nghiên cứu các chính sách để chia sẻ lợi ích kinh tế với cộng đồng thông qua các nguồn thu từ hoạt động du lịch và tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương. Việc chia sẻ lợi ích kinh tế cho cộng đồng địa phương chính là một trong những nguyên tắc cơ bản để phát triển du lịch Thiện nguyện với mô hình cộng đồng. Nhận được lợi ích xứng đáng sẽ là một nguyên nhân quan trọng thúc đẩy người dân tập trung tham gia vào làm du lịch một cách chuyên nghiệp hơn.

Việc chia sẻ lợi ích kinh tế với người dân địa phương phải được tiến hành ở cả 2 phương diện: trực tiếp và gián tiếp. Chia sẻ lợi ích trực tiếp là việc trích một phần doanh thu từ hoạt động du lịch để đầu tư cho cộng đồng người dân. Đối với bản Mễn nằm ở khu vực vùng cao, mặc dù từ khi mô hình du lịch cộng đồng được thực thi ở bản đã có sự giúp đỡ ít nhiều từ cấp chính quyền trong việc hỗ trợ đường xá, đi lại dễ dàng hơn trước, kéo theo việc tiếp cận với những sự thay đổi về đời sống khá hơn trước nhiều; tuy vậy, vẫn còn tồn tại những khó khăn nhất định. Việc sửa chữa, đổi mới các thiết bị, nâng cấp cơ sở hạ tầng để đáp ứng cho du lịch tốt hơn còn rất hạn chế. Từ hạn chế của mô hình du lịch cộng đồng, nếu muốn du lịch Thiện nguyện ở đây phát triển cần ưu tiên chú trọng đầu tư các hạng mục công trình mang tính phúc lợi cho cộng đồng, cụ thể là ở xã Thanh Nưa và bản Mễn là nơi khai thác loại hình du lịch này.

Chia sẻ lợi ích kinh tế gián tiếp bằng cách tạo ra cơ hội làm việc cho người dân thông qua việc đào tạo tay nghề để họ tham gia vào phục vụ du lịch. Để họ làm các công việc từ chính những tài nguyên, văn hóa truyền thống của dân tộc mà họ vốn có như hướng dẫn viên du lịch địa phương; nấu các món ăn đặc trưng của dân tộc Thái, đón tiếp phục vụ nhu cầu lưu trú của khách tại nhà sàn truyền thống; nhân

viên bán đồ lưu niệm như đồ thổ cẩm tự người dân làm ra; tham gia biểu diễn các loại hình nghệ thuật như dân ca Thái, múa xòe...; vận chuyển khách du lịch..., thậm chí đối với những người dân có điều kiện kinh tế hoặc thời gian, cũng có thể tham gia các hoạt động tình nguyện và thiện nguyện cùng với chính bản thân những du khách đến bản, điều đó sẽ giúp cho hoạt động tình nguyện được sâu sát và mang nhiều ý nghĩa thực tiễn hơn.

Tất cả những yếu tố trên nhằm mục đích chia sẻ lợi ích kinh tế với cộng đồng địa phương, giúp người dân tăng thêm thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống của mình, từ đó tạo hứng thú, thu hút người dân tập trung vào làm du lịch, nhằm phát triển mô hình du lịch Thiện nguyện ở bản.

3.2. Giải pháp khai thác, phát triển du lịch Thiện nguyện ở bản Mễn

3.2.1. Nâng cao nhận thức về du lịch Thiện nguyện

Du lịch Thiện nguyện trên cơ sở còn là loại hình du lịch mới mẻ, những hiểu biết và thông tin còn khá ít, chưa được phổ biến rộng rãi, đặc biệt tại các bản, xã ở vùng cao như là bản Mễn - xã Thanh Nưa - dẫn đến việc sẽ có những khó khăn và thách thức trong việc khai thác, thực thi loại hình du lịch này tại đây. Mặt khác, mô hình du lịch cộng đồng đã được triển khai ở bản từ thời gian lâu trước đó, nên ít nhiều người dân đã quen với việc làm, định hướng sẵn có. Do đó, khi tiếp xúc với loại hình du lịch mới không tránh khỏi sẽ gây ra những hoang mang trong tâm lý của người dân, hoặc khó khăn như không biết bắt đầu từ đâu và ý nghĩa thực sự khi phát triển loại hình du lịch này là gì? Vì vậy, việc phải cần thiết xây dựng những giải pháp cụ thể để nâng cao hiểu biết cho cộng đồng về loại hình du lịch Thiện nguyện là tiền đề, là bước đi quan trọng cho việc phát triển du lịch ở bản Mễn.

Bước đầu, cần xây dựng các lớp học đào tạo ngắn hạn về nghiệp vụ du lịch, giao tiếp ứng xử và ngoại ngữ cho người dân và chính quyền cơ sở nhằm định hình

theo phương hướng mô hình người dân làm du lịch Thiện nguyện của bản, cũng như giải quyết vấn đề về nhận thức của họ đối với du lịch mới này. Cụ thể như sau:

Thứ nhất, cung cấp cho họ về những kiến thức cơ sở, thông qua các lớp học Du lịch, du lịch Thiện nguyện, điều kiện, nguyên tắc và các vấn đề lý luận liên quan đến loại hình du lịch Thiện nguyện; lưu ý đối với người dân địa phương, nội dung này cần được truyền đạt một cách ngắn gọn, đơn giản, dễ hiểu.

Thứ hai, nâng cao nhận thức về việc phát huy, bảo tồn, giữ gìn tài nguyên du lịch. Đối với bản Mẻn, cần có những lớp học để giới thiệu về giá trị tài nguyên du lịch của địa phương, cách khai thác các giá trị đó và yêu cầu về việc bảo tồn, giữ gìn, phát huy các tài nguyên du lịch cho hiện tại và cho tương lai.

Thứ ba, nâng cao hiểu biết về khách du lịch, tìm hiểu nhu cầu, tâm lý của các tập khách du lịch khác nhau, trước tiên tập trung vào một số những quốc gia là đối tượng tiềm năng với du lịch của tỉnh Điện Biên và của hoạt động du lịch cộng đồng của bản trước đó; cung cấp cho cộng đồng về truyền thống văn hóa của các quốc gia đó; tìm hiểu sự mong đợi và thói quen của khách du lịch; cung cấp cho họ những sở thích khác nhau của một số nhóm khách với loại hình du lịch Thiện nguyện như: sinh viên, những người đi du lịch theo nhóm, cá nhân, nhà nghiên cứu, các tổ chức xã hội...

Thứ tư, đào tạo về kỹ năng đón tiếp và phục vụ khách du lịch tập trung chủ yếu vào việc tạo dựng môi trường trong và ngoài tổ hợp du lịch nhằm đảm bảo tính hài hòa, nồng nhiệt, an toàn, thân thiện đối với du khách. Người dân địa phương cần được đào tạo về cách nói trong giao tiếp, thái độ và hành động đón tiếp khách du lịch một cách vừa thân thiện vừa chuyên nghiệp.

Thứ năm, cung cấp một số những kiến thức về việc kinh doanh du lịch, giúp cho người dân biết cách xây dựng và cải thiện sản phẩm đáp ứng nhu cầu của khách du lịch; xác định mức giá phù hợp cho các sản phẩm truyền thống của bản

mình; chú trọng vào việc phát triển các đặc trưng sẵn có của bản để phát triển như nghề truyền thống thêu, dệt thổ cẩm. Đối với chính quyền địa phương cần trang bị về khả năng phân tích thị trường; xây dựng được vị trí sản phẩm du lịch Thiện nguyện của bản trên thị trường; cách thức phân phối các sản phẩm du lịch truyền thống của bản như thổ cẩm; ký kết hợp đồng hoặc quan hệ đối tác với các công ty du lịch và các đối tác liên quan.

Thứ sáu, đào tạo cơ bản cho người dân về ngoại ngữ. Nội dung này chủ yếu nhằm nâng cao trình độ ngoại ngữ cho người dân địa phương nhằm tạo điều kiện để họ có thể giao tiếp trực tiếp được với du khách, tạo ra được đặc trưng, ấn tượng cho khách du lịch về bản, về người dân so với những nơi khác. Lớp học này cần được đào tạo cả cho cả người dân và cho cán bộ địa phương.

Thứ bảy, đào tạo về các cách thức, phương thức xúc tiến, quảng bá trong du lịch. Nội dung này cần được đào tạo cho cả cộng đồng và chính quyền nhằm giúp bản biết cách xây dựng tài liệu phục vụ công tác xúc tiến, quảng bá về du lịch Thiện nguyện như tờ gấp, sách, báo, sổ tay hướng dẫn du lịch. Đặc biệt là tiến tới thành lập website riêng cho du lịch của bản nói chung và du lịch Thiện nguyện nói riêng. Đồng thời đưa ra những hình thức tuyên truyền cơ bản thông qua các cơ quan báo chí, các hãng lữ hành, hệ thống các văn phòng du lịch, các văn phòng đại diện của các công ty du lịch nước ngoài...

Việc cần làm tiếp theo, là xây dựng được những hình thức đào tạo để triển khai được các mô hình lớp học trên, có những giải pháp cụ thể cho các hình thức đó. Hình thức đào tạo có 2 hình thức chính là: đào tạo tại chỗ và đào tạo tại các cơ sở. Đối với hình thức đào tạo tại chỗ: cần mời các chuyên gia mở các lớp học chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ du lịch ngay tại nơi sống của người dân. Với hình thức này, ở bản Mên ngành du lịch của tỉnh, cũng như xã đang tập trung phát triển mô hình du lịch cộng đồng. Vì vậy, để thực hiện được công tác đào tạo tại chỗ này, khó khăn đặt ra là nguồn vốn. Trước hết chính quyền ở xã cần có những vốn ban

đầu gọi là vốn cho phát triển du lịch Thiện nguyện. Các cán bộ xã, cùng với người dân xin hỗ trợ từ cấp tỉnh để thực hiện công việc mở lớp và mời chuyên gia, cùng với đó cần kêu gọi sự trợ giúp từ các cá nhân, tổ chức.

Để tiết kiệm, giảm thiểu các chi phí bước đầu trong quá trình xây dựng mô hình du lịch Thiện nguyện, người viết đề xuất giải pháp hỗ trợ thứ 2 trong hình thức đào tạo tại chỗ. Hiện nay, một số những tổ chức phi lợi nhuận ở Việt Nam, đã có những chương trình du lịch Thiện nguyện hỗ trợ tại Điện Biên. Một trong số đó là tổ chức V.E.O, mục tiêu vốn có của họ là đặt việc hỗ trợ cho cộng đồng lên hàng đầu. Trong đó họ có hoạt động xây dựng và thực hiện quy trình đào tạo nghề cho người dân địa phương gắn liền với mô hình du lịch Thiện nguyện và tổ chức các lớp học cộng đồng bồi dưỡng kỹ năng về dịch vụ du lịch, các lớp học tiếng Anh dành cho người dân địa phương. Do đó, chính quyền xã Thanh Nưa có thể liên hệ với tổ chức V.E.O và xây dựng chương trình liên kết, đề xuất phương án xin hỗ trợ hoặc trợ giúp từ phía tổ chức, để giúp đỡ địa phương trong công tác đào tạo trực tiếp tại bản.

Cùng với các giải pháp ở trên, để đạt được hiệu quả tốt nhất cho công tác này chính quyền cơ sở cần kết hợp với các đơn vị như một số tổ chức phi lợi nhuận khi thực hiện hình thức đào tạo tại chỗ. Các lớp đào tạo chia thành các đợt khác nhau, mỗi đợt đào tạo sẽ có các bài học chuyên đề với mục đích khác nhau, để tạo điều kiện thuận lợi cho những người tham gia hướng dẫn về thời gian, cũng như tránh gây tâm lý chán nản cho người được đào tạo như cộng đồng dân cư và chính quyền địa phương.

Hình thức thứ 2 là đào tạo kết hợp thông qua việc gửi con em của người dân địa phương tới các trường học có đào tạo về du lịch. Phần lớn các cán bộ, cũng như người dân ở bản đã bắt tay làm về du lịch nhưng lại thiếu kiến thức chuyên môn một cách nghiêm trọng. Phần lớn hiện nay chỉ làm theo bản năng, và làm việc theo phương cách làm đến đâu học đến đó, đồng thời chưa có cơ hội học hỏi, tìm hiểu

cách thức làm du lịch ở những nơi khác để rút kinh nghiệm cho địa phương mình. Cách làm như vậy chỉ đáp ứng sự phát triển du lịch trên qui mô nhỏ, hơn nữa không tạo ra được môi trường cạnh tranh, sự đổi mới hay sức hấp dẫn riêng của địa phương, về lâu dài sẽ khiến dẫn đến tình trạng co cụm, manh mún và không níu chân được du khách. Giải pháp đặt ra ở đây, bản sẽ cử ra những người trẻ đến học tập tại các cơ sở đào tạo về du lịch, tham gia vào các khóa học dài hạn hoặc ngắn hạn, sau khi kết thúc các học viên sẽ trở về địa phương để làm việc và phổ biến, truyền đạt lại cho những người khác. Bên cạnh đó, chính quyền địa phương cũng cần tạo điều kiện tốt nhất cho các bạn trẻ sau khi theo học về, tạo cơ hội việc làm cho họ, để họ trở thành lực lượng nòng cốt trong việc phát triển du lịch Thiện nguyện tại bản.

Song song cùng với việc đó, những người điều hành công tác ở địa phương kết hợp ký kết hợp đồng với các cơ sở đào tạo theo thực tế phục vụ du lịch tại bản, ngoài ra kết hợp với các ban ngành khác tổ chức những buổi đi tham quan, học tập tại các điểm có hoạt động du lịch Thiện nguyện phát triển.

3.2.2. Tạo sự liên kết với chính quyền và các công ty du lịch

Du lịch là một ngành kinh tế tổng hợp, nơi tập trung của rất nhiều những bên liên quan. Các bên liên quan chính trong hoạt động du lịch bao gồm: khách du lịch, nhà cung ứng sản phẩm du lịch và các cơ quan quản lý nhà nước về du lịch. Hiệu quả của hoạt động du lịch, cũng như khả năng phát triển bền vững tại một điểm du lịch phụ thuộc rất lớn vào mối quan hệ giữa các bên liên quan của hoạt động du lịch. Trước khi đưa ra những giải pháp, cần tìm hiểu về mối quan hệ giữa các bên liên quan trong phát triển du lịch, cụ thể ở đây là giữa chính quyền và công ty du lịch.

Mối quan hệ giữa công ty du lịch và chính quyền địa phương có tính tương tác từ hai phía. Nếu như địa phương tại địa điểm du lịch là nguồn cung ứng nguồn nhân lực và một phần các nguyên liệu đầu vào cho doanh nghiệp kinh doanh du lịch, thì xét từ phía ngược lại, các doanh nghiệp kinh doanh du lịch là nơi tạo công

ăn việc làm cho người dân tại điểm du lịch, tiêu thụ một phần sản phẩm được tạo ra bởi cộng đồng dân cư tại bản địa. Tại các nơi mà cộng đồng dân cư sống đan xen với các tài nguyên du lịch thì hoạt động của doanh nghiệp kinh doanh du lịch sẽ có những tác động trực tiếp đến cộng đồng dân cư. Ngược lại, đời sống sinh hoạt hàng ngày của người dân tại điểm du lịch cũng sẽ có những tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh du lịch.

Cần nhìn lại thực trạng về mối liên hệ này ở Điện Biên, cũng như bản Mèn. Cho đến nay, cũng đã hình thành và phát triển một số những hình thức liên kết giữa các doanh nghiệp kinh doanh du lịch với chính quyền địa phương như các hoạt động trong du lịch cộng đồng địa phương, tạo nguồn kinh tế từ việc để khách sử dụng một số dịch vụ... Tuy nhiên, hiện nay các doanh nghiệp du lịch cũng chưa thực sự có ý thức cao trong hỗ trợ chính quyền địa phương phát triển du lịch địa phương.

Thông qua những phân tích và thực trạng ở trên, đòi hỏi cần phải có những giải pháp cụ thể trong mối liên kết giữa chính quyền địa phương tại bản Mèn - xã Thanh Nưa và doanh nghiệp kinh doanh du lịch, từ đó tạo ra lợi ích, phát triển du lịch Thiện nguyện tại đây.

Du lịch Thiện nguyện là loại hình du lịch mới. Vì thế nên bước đầu, các cán bộ địa phương cần làm công tác xác định, tìm hiểu về thông tin của những doanh nghiệp có ý định đầu tư cho loại hình du lịch này ở bản. Việc làm này giúp hiểu rõ, chọn ra được những doanh nghiệp có tiềm năng phát triển được du lịch ở đây, cũng như những doanh nghiệp có thể hợp tác lâu dài. Sau đó, liên hệ với doanh nghiệp, có buổi gặp gỡ, trao đổi cởi mở. Trong buổi gặp đó doanh nghiệp sẽ chia sẻ mục đích, cách thức sơ lược mà họ định tiến hành cho du khách đi du lịch ở bản. Còn phía chính quyền sẽ chia sẻ về định hướng phát triển loại hình du lịch này của mình. Đây là cơ sở cho việc liên kết lâu dài giữa cả 2 bên.

Để có thể liên kết lâu dài, hạn chế khó khăn của cả 2 bên cần tạo ra những kênh thuận lợi cho việc chia sẻ, gắn kết tốt hơn như việc thường xuyên đối thoại và tiếp xúc trực tiếp. Trong khoảng thời gian nhất định được sắp xếp từ 2 phía, chia sẻ những khó khăn trong việc phát triển mô hình này những việc làm đã đạt được. Việc quan trọng nhất cả 2 bên cần chia sẻ rõ lợi ích mà mình sẽ nhận được từ hoạt động du lịch này.

Theo như chia sẻ của một số doanh nghiệp khi khai thác du lịch ở bản Mễn, có những khó khăn gặp phải khi khai thác hoạt động du lịch ở đây. Đó là việc thiếu các thông tin, việc lưu trú ở lại cho khách hạn chế, điều kiện đường sá, khả năng tiếp cận khó khăn và cơ sở vật chất còn nghèo nàn. Vì vậy, giải pháp được đặt ra ở đây là chính quyền sở tại cần có công tác hỗ trợ người dân trong việc nghiên cứu, cụ thể là cung cấp những thông tin đầy đủ tới các công ty du lịch bằng các phương tiện xúc tiến như tập gấp, báo, hoặc các tài liệu gửi trực tiếp. Trong đó, chính quyền địa phương cung cấp thông tin cụ thể về điều kiện cơ sở vật chất của bản Mễn, để các đơn vị khi muốn tìm hiểu đã có những thông tin về hiện trạng khó khăn, thiếu thốn của bản.

Mặt khác, để khắc phục vấn đề thiếu thông tin, khi mới đi vào hoạt động, các cán bộ địa phương cần phải tổ chức các buổi gặp gỡ với công ty du lịch để giới thiệu, quảng bá, đồng thời tranh thủ ý kiến của họ về sản phẩm du lịch và dịch vụ tại địa bàn.

Từ những thông tin đã được phía chính quyền tại bản cung cấp, các công ty lữ hành hay các nhóm, các tổ chức Thiện nguyện cũng sẽ có sự tìm hiểu kỹ lưỡng trước khi thực hiện một dự án du lịch kết hợp Thiện nguyện ở bản Mễn.

3.2.3. Giải pháp quảng bá và xúc tiến du lịch

Du lịch Thiện nguyện ở bản Mễn là một mô hình mới, do vậy càng cần thiết hơn phải áp dụng các hình thức quảng bá, xúc tiến khác nhau để giới thiệu về mình.

Mặt khác, không có những cách thức giới thiệu, đẩy mạnh khâu quảng bá nên du lịch ở bản chỉ nằm ở mức quy mô nhỏ so với các địa điểm du lịch khác ở tỉnh. Vì vậy, bước xúc tiến, quảng bá du lịch Thiện nguyện là vô cùng quan trọng.

Trong thời buổi công nghệ thông tin, truyền thông phát triển một cách mạnh mẽ như hiện nay, mọi thông tin, các hoạt động, con người chỉ cần lên mạng tìm kiếm là có ngay mọi thứ cần. Điều đó đòi hỏi, bước đầu tiên trong khâu quảng bá du lịch Thiện nguyện ở bản Mễn, khâu đầu tiên cần làm đó là, chính quyền địa phương tại bản xem xét thành lập ra một nhóm phụ trách các hoạt động quảng bá, xúc tiến, và quản lý trực tiếp các hình thức truyền thông. Các thành viên này có thể là cán bộ văn hóa, du lịch của xã cũng có thể là chính những người trẻ của bản – những người con đang sinh sống trên mảnh đất quê hương này. Yêu cầu đặt ra với nhóm này là phải hiểu, vận hành các hình thức công nghệ thông tin mới, có thể tạo điều kiện cho họ đi học tập. Và nhóm phụ trách này sẽ thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin cần thiết nhất ở mọi lúc mọi nơi.

Bên cạnh đó, việc xây dựng phương thức truyền thông một cách bài bản cho phát triển du lịch Thiện nguyện ở bản Mễn, không loại trừ một trong những cách là phổ biến hiện nay là tạo lập một website về hình thức phục vụ du lịch bao gồm: các tuyến điểm du lịch hấp dẫn; các hoạt động trải nghiệm cùng người dân địa phương; các công tác hỗ trợ, giúp đỡ những người khó khăn; các cơ sở lưu trú và ăn uống trong đó công khai địa chỉ và niêm yết giá. Các thông tin cần kèm theo hình ảnh hấp dẫn, sinh động để khách du lịch có thể hình dung được, tạo sự thu hút cho website hơn. Bên cạnh đó, trang web này cần được hỗ trợ dịch sang một số thứ tiếng như Anh, Trung, Nhật... nhằm tới các thị trường khách quốc tế quan tâm đến loại hình du lịch Thiện nguyện. Một điều quan trọng không kém là cần thường xuyên cập nhật thông tin cho website và vận hành website một cách liên tục, bài bản và chuyên nghiệp, tạo sự tương tác và liên kết với hệ thống website liên quan

đến quản lý du lịch của tỉnh Điện Biên và kết nối đến website của các công ty du lịch, khách sạn, lữ hành...

Tiếp nối với việc tạo lập trang web, cần tạo ra một cẩm nang chia sẻ kinh nghiệm, cảm nhận về du lịch Thiện nguyện ở bản Mền dành riêng cho khách du lịch. Cẩm nang này có thể được thực hiện dưới nhiều hình thức: Một trang web riêng, một page trên facebook, hoặc các trang mạng xã hội. Du khách sau khi đã đến bản sẽ được người dân hướng dẫn đăng ký vào cẩm nang đó, việc cần làm của du khách là sau khi đã tham gia du lịch Thiện nguyện của bản họ sẽ vào đó chia sẻ cảm nhận, đánh giá, kinh nghiệm khi du lịch ở đây.

Để gây ấn tượng cho du khách về loại hình du lịch ở bản, chính quyền cần thảo luận cùng với người dân xây dựng thông điệp riêng cho sản phẩm du lịch Thiện nguyện tại bản Mền.

Chính quyền cơ sở liên kết với doanh nghiệp kinh doanh du lịch có công tác xúc tiến du lịch ở bản, thông qua các hoạt động hội nghị, hội thảo chia sẻ về giá trị, ý nghĩa của du lịch Thiện nguyện mang lại cho cộng đồng. Chính quyền xã và người dân trong bản có thể kết hợp mở những buổi hội chợ hoặc triển lãm qui mô nhỏ, ở đó khách du lịch vừa có thể thưởng thức ẩm thực của bản, cùng với các sản phẩm từ thổ cẩm, vừa thưởng thức các tiết mục văn nghệ đặc sắc như múa xòe, các nhạc cụ độc đáo của dân tộc Thái đen. Bên cạnh đó, khi tham gia khách sẽ hiểu thêm được đời sống của người dân nơi đây, cũng như biết được những khó khăn của họ. Vào các dịp đặc biệt, tổ chức những chương trình ở nhà văn hóa của bản, các cuộc triển lãm, gian hàng bán đồ lưu niệm, những sản phẩm thổ cẩm độc đáo của người dân, đặc sản ẩm thực mà người dân tự tay chế biến.

Đầu tư, sửa chữa lại nhà văn hóa của bản Mền, ở đó treo tranh, ảnh về những hoạt động sinh hoạt của người Thái đen và các chương trình du lịch thiện nguyện mà khách đến tham gia ở bản. Tạo ra mô hình thu nhỏ của bản, để khi du khách đến có thể tìm hiểu trước về bản, trước khi trực tiếp trải nghiệm bằng cách, xây dựng

khu ẩm thực bao gồm các món ăn truyền thống của người Thái ở bản, một khu trưng bày các món quà lưu niệm là sản phẩm thủ công truyền thống của người dân làm ra, một khu là các trang phục truyền thống của người Thái đen, và ở đây sẽ có những thuyết minh viên trực tiếp của bản, giới thiệu cho du khách khi họ đến đây. Bên cạnh đó, vào các dịp lễ hội, dịp đặc biệt, có những chương trình được tổ chức tại ngay nhà văn hóa.

Khách du lịch biết đến Điện Biên với các chiến tích lịch sử, hay với các điểm tham quan như hang động, suối khoáng nóng... Để đa dạng hơn cho du khách biết về loại hình du lịch Thiện nguyện mới mẻ, cũng như hiểu sâu về những ý nghĩa tốt đẹp mà loại hình này hướng tới dành cho những hộ có hoàn cảnh khó khăn thì địa phương bản Mỏn, cần đầu tư trong công tác phương tiện thông tin đại chúng: quay các video về bản, các hoạt động của người dân để đăng lên website du lịch của bản và cả cổng thông tin du lịch của tỉnh Điện Biên; kết hợp bài báo, ảnh đăng lên báo chí Trung Ương và địa phương.

3.2.4. Xã hội hóa đầu tư và kêu gọi nguồn vốn đầu tư cho du lịch Thiện nguyện

Điều kiện phát triển du lịch Thiện nguyện ngoài yếu tố tài nguyên du lịch, sự sẵn sàng tham gia của cộng đồng thì cần phải đảm bảo các điều kiện: cơ sở vật chất kỹ thuật, giao thông vận tải và các dịch vụ hỗ trợ cho du lịch.

Thực trạng hoạt động du lịch ở bản Mỏn còn bộc lộ những hạn chế trong dịch vụ lưu trú, ăn uống, vận chuyển và các dịch vụ bổ sung. Điều đó đòi hỏi cần đưa ra được những giải pháp cụ thể để cải thiện chất lượng cho du lịch ở bản nói chung và du lịch Thiện nguyện nói riêng. Những giải pháp này kết hợp cùng các công tác đào tạo như ở trên để nâng cao các dịch vụ cho người dân ở bản Mỏn

Mặt hạn chế khác, hiện nay với quy mô nhỏ bản vẫn chưa có những điểm để tập trung các xe với không gian lớn, gây ra trở ngại, khó khăn cho du khách, cũng như việc đón tiếp những đoàn khách lớn. Vì vậy chính quyền địa phương cần

nghiên cứu, xúc tiến xây dựng bến đỗ riêng dành cho xe du lịch, tạo điều kiện thuận lợi cho du khách dễ dàng tiếp cận điểm du lịch.

Cơ sở lưu trú là một trong những yếu tố quan trọng để thu hút du khách. Đặc biệt với các loại hình du lịch gắn với cộng đồng hiện nay, thì việc du khách sống cùng với người dân, được tìm hiểu văn hóa, đời sống sinh hoạt của họ là việc tạo nên ấn tượng với du khách trong mỗi điểm đến. Tuy nhiên, đây cũng là một trong những mặt hạn chế lớn nhất hiện nay của du lịch tại bản Mển. Cơ sở hạ tầng còn thiếu thốn, các công trình phục vụ du lịch không được quan tâm tôn tạo hàng năm, nên các bản văn hóa du lịch còn chưa đáp ứng được nhu cầu nghỉ ngơi và tìm hiểu văn hóa của du khách. Thêm nữa, khó khăn nhất của bản Mển khi thực hiện dịch vụ homestay là đối với người nước ngoài. Do bản nằm trong khu vực biên giới, nếu khách nước ngoài lưu trú qua đêm, sẽ phải thực hiện rất nhiều thủ tục hành chính thông qua Sở Ngoại vụ, Phòng Xuất nhập cảnh (Công an tỉnh), Bộ đội Biên phòng, công an xã... Tất cả những thủ tục này nằm ngoài khả năng của bản. Trong khi đó nhu cầu du lịch homestay đối với du khách nước ngoài là rất lớn. Vấn đề này bản đã ý kiến lên cấp trên, trong các buổi hội thảo, nhưng đến nay vẫn chưa được tháo gỡ. Vì thế, du khách nước ngoài khi đến bản Mển, vẫn chỉ dừng lại ở thưởng thức ẩm thực và giao lưu rồi rời đi.

Chính quyền cơ sở cần phải làm công tác rà soát lại toàn bộ các cơ sở hạng tầng bị xuống cấp của bản. Sau đó, đưa ra những giải pháp để tu sửa, thay mới và giải quyết các vấn đề tồn tại. Trong đó cần tập trung xây dựng lại hệ thống cấp thoát nước và hoàn thiện lại mạng lưới điện trên địa bàn và các khu vực xung quanh. Với vấn đề này, có thể kêu gọi các chính quyền cấp cao cử chuyên gia giúp người dân lọc nước từ suối, hay kêu gọi hỗ trợ vốn cho người dân xây bể chứa nước mưa. Những công trình này có thể phát động khách quyền góp; Hướng dẫn, trợ giúp người dân bổ sung thêm các dịch vụ trong cơ sở lưu trú như trưng bày các

đồ lưu niệm ngay trong nhà, chế biến các món ăn, thức uống cho du khách xem để đảm bảo về vệ sinh và an toàn nhằm phục vụ nhu cầu tại cơ sở lưu trú của du khách.

Đầu tư, hỗ trợ vốn cho các cơ sở nhà dân phục vụ du khách sửa sang, xây mới nhà vệ sinh, phòng tắm đủ điều kiện phục vụ khách du lịch và bản thân những người trong gia đình, cải thiện điều kiện lưu trú vừa thu hút thêm khách, vừa nâng cao chất lượng cuộc sống.

Về vấn đề các thủ tục để du khách nước ngoài có thể lưu trú lại tại địa bàn: Các cán bộ cấp cơ sở, cần có những đơn, hoặc tạo điều kiện trình bày trực tiếp với các cấp trên, nhấn mạnh về yếu tố cần thiết, lợi ích của việc trong phát triển du lịch của địa bàn, giảm thiểu tối đa các thủ tục để tạo điều kiện cho du khách ở lại, từ đó tháo gỡ vướng mắc.

Đã nhiều năm nay, bản Mền và các bản văn hóa du lịch của tỉnh mới chỉ đáp ứng được một phần nhu cầu ẩm thực của khách du lịch. Ngoài phục vụ các món ăn dân tộc và một số tiết mục văn nghệ truyền thống, các dịch vụ vui chơi giải trí và tìm hiểu phong tục, tập quán của đồng bào hầu như chưa có. Cả một kho tàng văn hóa phi vật thể của đồng bào Thái như: Phong tục tập quán, thói quen sinh hoạt, nghệ truyền thống, kho tàng văn học dân gian... vẫn chưa được khai thác. Thực tế cho thấy, với điều kiện cơ sở hạ tầng của bản Mền nói riêng và các bản văn hóa du lịch trên địa bàn tỉnh hiện nay, để mở mang thêm các dịch vụ khác là khá khó khăn.

Chính quyền địa phương cần kết hợp với các công ty du lịch để có công tác nghiên cứu, khai thác các giá trị khác của bản Mền. Ngoài tập trung vào yếu tố ẩm thực, xây dựng được những hoạt động trải nghiệm cho du khách về các sinh hoạt của người dân, hay tham gia vào học, tìm hiểu nghệ truyền thống dệt thổ cẩm của bản. Và để làm tốt được khâu này các cấp chính quyền cần liên kết với nhà kinh doanh du lịch, cung cấp cho họ những tài nguyên mà bản có, cơ sở vật chất, hạ tầng, để dễ dàng trong khâu khai thác.

Tiếp tục đầu tư, hỗ trợ cho các hoạt động đang thực hiện nhằm đa dạng cho du lịch ở bản. Đây cũng là trong những nguồn tăng thêm thu nhập cho cuộc sống của người dân. Trải nghiệm các hoạt động hàng ngày cùng dân bản như: chế biến các món ăn truyền thống; chăm sóc gia súc, gia cầm; lên rừng lấy củi; xuống suối bắt cá; dệt, thêu thổ cẩm hay tham gia các hoạt động văn nghệ cộng đồng. Bản Mên đã thành lập một tổ ẩm thực gồm 10 người có kinh nghiệm trong việc chế biến các món ăn địa phương và một đội văn nghệ gồm 15 người chuyên biểu diễn các bài hát, điệu múa truyền thống phục vụ du khách. Đặc biệt, đến đây, du khách sẽ được chính trưởng bản dẫn đi tham quan và tìm hiểu một số phong tục, tập quán độc đáo của đồng bào dân tộc Thái bản địa.

Bên cạnh giải pháp trên, chính quyền các cấp cần tập trung đầu tư phát triển cơ sở vận chuyển như xe máy, xe đạp... phục vụ du khách tham quan tại bản. Thêm nữa cần thiết lập hệ thống đảm bảo an toàn gồm các cột mốc, bảng chỉ dẫn, thùng rác, bảng nội quy và thông tin hướng dẫn dành cho du khách.

Đối với công tác kêu gọi nguồn vốn đầu tư cho du lịch Thiện nguyện: Chính quyền Trung ương và địa phương cần quan tâm đầu tư cho lĩnh vực này bằng cách cho người dân vay vốn ưu đãi với lãi suất thấp, dài hạn. Mặt khác, các hộ gia đình dân cư có thể tự huy động vốn, vay ưu đãi tại ngân hàng với lãi suất thấp, dài hạn để phát triển du lịch, xóa đói giảm nghèo.

Ngoài sự đầu tư của vốn ngân sách Nhà nước, Trung ương và chính quyền địa phương, việc đầu tư xây dựng mô hình du lịch Thiện nguyện cũng cần nhận được sự quan tâm của nhiều cơ quan, tổ chức phát triển quan tâm đến sự phát triển của cộng đồng và xóa đói giảm nghèo tại các nước phát triển: như Cơ quan phát triển hải ngoại Nhật Bản (JODC) và tập đoàn ngân hàng quốc tế Nhật Bản (JBIC) đã đầu tư phát triển các làng nghề tại Thái Lan, trong đó tập trung phát triển chương trình du lịch nhà dân. Tổ chức phát triển Hà Lan (SNV) và cơ quan hợp tác phát triển Bỉ đã bước đầu hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng nhằm xóa đói giảm nghèo

tại Mai Châu (Hòa Bình) và Huế. Trong tương lai, tổ hợp du lịch Thiện nguyện ở bản Mễn có thể kêu gọi sự hỗ trợ đầu tư của các cơ quan, tổ chức như Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), các tổ chức du lịch Thiện nguyện trên thế giới, thông qua việc tổ chức hội nghị, hội thảo, các khóa đào tạo về kinh nghiệm phát triển du lịch Thiện nguyện...

3.2.5. Xây dựng một số chương trình du lịch Thiện nguyện tại bản Mễn

3.2.5.1. Dành cho đối tượng sinh viên

Tour 1: Bản Mễn - Hành trình trải nghiệm - 3 ngày 2 đêm

Ngày 1: Hà Nội - bản Mễn (Điện Biên)

Sáng: 7h: Xe đón khách tại điểm đã hẹn trước

7h30: Đoàn sẽ xuất phát khởi hành đi đến bản Mễn - xã Thanh Nưa - huyện Điện Biên.

Trưa: 13h30: Đoàn ăn trưa tại nhà hàng ở thành phố Sơn La.

Chiều: 14h30: Sau khi ăn trưa và nghỉ ngơi, đoàn tiếp tục hành trình đi bản Mễn, trên đường đi, khách có thể ngắm cảnh của Đèo Pha Đin - 1 trong “tứ đại đỉnh đèo” và được xem là một trong 6 đèo ấn tượng nhất Việt Nam - cung đường đèo gắn với những chiến tích anh hùng trong lịch sử. Nằm trên quốc lộ 6 chạy dọc các tỉnh Tây Bắc, Pha Đin có độ dài 32km. Từ km số 360 đến km số 392 trên quốc lộ 6, Pha Đin là nơi tiếp giáp theo hướng Đông -Tây giữa tỉnh Sơn La và tỉnh Điện Biên, nằm trong hệ thống cao nguyên Tả Phìn Tây. Điểm cao nhất của đèo là 1.648 mét so với mực nước biển và tại đây có một tháp truyền hình khối lượng khoảng 70 tấn, chịu sức gió 200 km/h. Đoàn sẽ được dừng chân tham quan khu du lịch Pha Đin Pass, được xây dựng vào năm 2016, nơi du khách ngắm cảnh, chụp ảnh với vườn hoa rực rỡ, ngọn đồi chong chóng, đến đây du khách có thể ủng hộ cho kinh tế người dân bằng việc thuê các trang phục dân tộc, thưởng thức các món ăn.

17h30: Có mặt tại bản Mên - xã Thanh Nưa - huyện Điện Biên - tỉnh Điện Biên, nhận homestay, và nghỉ ngơi.

Tối: 19h20: Quý khách sẽ ăn tối

Buổi tối, đoàn sẽ có thời gian tự do. Có thể giao tiếp, tìm hiểu đời sống, sinh hoạt của người dân ở tại homestay mà mình sinh sống. Hoặc nghỉ ngơi chuẩn bị cho lịch trình của ngày hôm sau.

Ngày 2: Hoạt động Thiện nguyện

Sáng: 7h30: Đoàn sẽ tập trung ăn sáng, chuẩn bị cho các hoạt động trong ngày

8h: Bắt đầu tham gia vào các hoạt động Thiện nguyện

- Chia thành các nhóm, mỗi nhóm có nhiệm vụ, công việc khác nhau.
- Nhóm làm các hoạt động giúp đỡ người dân địa phương như: tìm hiểu về các gian hàng, quầy lưu niệm của người dân. Hướng dẫn, hỗ trợ người dân trang trí lại gian hàng, tạo ra sự thu hút và bắt mắt.
- Nhóm sẽ mang những phần quà đến thăm và giúp đỡ những hộ nghèo trong bản.
- Nhóm thực hiện công việc giúp thúc đẩy và hỗ trợ truyền thông qua các hoạt động: chụp ảnh, trải nghiệm, quay video, viết các bài cảm nhận, chia sẻ về điểm đến, đánh giá về dịch vụ địa phương. Các công tác này sẽ được thực hiện trong cả quá trình của chuyến đi. Những thông tin và hình ảnh sẽ được chia sẻ trên trang web về du lịch Thiện nguyện của bản, và các bạn sẽ chia sẻ lên trang facebook, cũng như các trang mạng xã hội của mình để bạn bè cùng biết.
- Nhóm hướng dẫn, truyền đạt kỹ năng giao tiếp ứng xử và kỹ năng ngoại ngữ cho trẻ em trong bản, kết hợp tổ chức các hoạt động đoàn thể, teambuilding.

Sau khi các nhóm kết thúc công việc se tập hợp lại, cùng nhau chia sẻ công việc mà nhóm mình đã làm được, và những trải nghiệm. Từ đó giúp gắn kết các thành viên trong đoàn.

11h30 - 12h: Sau khi đã hoàn thành hết các công việc của buổi sáng. Đoàn sẽ tập trung ăn trưa và nghỉ ngơi. Chuẩn bị cho hoạt động của buổi chiều.

14h: Mọi người bắt đầu tham gia vào hoạt động của buổi chiều.

- Buổi chiều đoàn sẽ tập trung vào hoạt động phát triển sản phẩm du lịch của địa phương: tìm hiểu, và trải nghiệm văn hóa ẩm thực, được người dân hướng dẫn nấu các món ăn của bản. Sau đó giới thiệu và làm nghề truyền thống thêu thổ cẩm.

17h: Sau khi hoạt động của buổi chiều kết thúc. Tập trung lại nhà sàn để ăn tối, thưởng thức ẩm thực của bản, chính tay các bạn đã làm vào hoạt động buổi chiều như: chằm chéo, pa pỉnh top... Sau khi ăn xong mọi người nghỉ ngơi và chuẩn bị cho giao lưu văn nghệ vào buổi tối.

19h: Mọi người tập trung tại nhà văn hóa cộng đồng để tham gia giao lưu văn nghệ. Các hoạt động trong chương trình: người dân sẽ hát các bài hát dân ca Thái, các bạn sinh viên trong đoàn biểu diễn các tiết mục để giao lưu với người dân bản, đốt lửa trại cùng người dân và nhảy múa theo điệu nhảy truyền thống của bản.

Sau khi kết thúc chương trình giao lưu văn nghệ, đoàn sẽ về để nghỉ ngơi.

Ngày 3: Hoạt động trải nghiệm

7h: Đoàn thức dậy, làm vệ sinh cá nhân, và ăn sáng

7h45: Di chuyển lên thành phố Điện Biên

8h30: Đoàn sẽ có mặt ở thành phố Điện Biên và đi tham quan một số điểm du lịch ở Điện Biên như: bảo tàng chiến thắng Điện Biên Phủ, đồi A1, nghĩa trang liệt sĩ Điện Biên Phủ. Khu du lịch sinh thái Him Lam.

12h: Ăn trưa và nghỉ ngơi ở nhà hàng tại thành phố Điện Biên

13h: Đoàn khởi hành về Hà Nội

22h30: Cả đoàn về đến Hà Nội, kết thúc chuyến hành trình.

3.2.5.2. Chương trình Tour dành cho khối cơ quan, tổ chức

Tour 2: Du lịch Thiện nguyện Bản Mền - Gắn kết yêu thương: 3 ngày 2 đêm

Ngày 1: Hà Nội - Sơn La

Sáng 6h: Xe đón Quý khách tại điểm hẹn khởi hành đi Sơn La. Trên đường đi Quý khách dừng chân nghỉ ăn sáng. Sau đó tiếp tục hành trình đi Sơn La.

Trưa 11h30: Đoàn ăn trưa tại nhà hàng địa phương với những món đặc sản Tây Bắc. Sau bữa trưa Quý khách lên xe về khách sạn nhận phòng, nghỉ ngơi.

Chiều 13h30: Xe đưa Quý khách đi tham quan Thác dải yếm - tên gọi khác là "thác Nàng", "thác Bản Vật" là thác trên suối Bó Sập tại xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Tên gọi "Dải Yếm" liên quan đến truyền thuyết, thác là dải yếm của người con gái cứu chàng trai thoát khỏi dòng nước lũ. Tham quan rừng thông bản Áng - thuộc xã Đông Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, rộng 43 ha với sự kết hợp của hai loại thông là thông địa phương và thông Đà Lạt, và 5 ha hồ nước tự nhiên. Người ta ví nơi đây như Đà Lạt thu nhỏ của Tây Bắc, với rừng thông xanh cao vút, thẳng đứng mạnh mẽ trải dài bạt ngàn trên dãy đồi đất feralit đỏ nâu tạo nên cảnh quan tự nhiên đẹp mê hồn.

Sau khi tham quan Quý khách lên xe để về khách sạn nghỉ ngơi.

Tối 19h Quý khách ăn tối thưởng thức các món ăn ngon đặc sản ẩm thực Tây Bắc, tự do dạo chơi hoặc nghỉ ngơi, nghỉ đêm tại khách sạn ở Sơn La.

Ngày 2: Sơn La - bản Mền

Sáng 7h Quý khách ăn sáng, trả phòng khách sạn. Sau đó tiếp tục hành trình đi bản Mền - xã Thanh Nưa - huyện Điện Biên - tỉnh Điện Biên.

Trên đường đi Quý khách sẽ ngắm cảnh của đèo Pha Đin - một trong “ Tứ Đại Đỉnh Đèo” mang tên Đèo Pha Đin còn được gọi là Dốc Pha Đin. Có độ dài 32km nằm trên quốc lộ 6, một phần thuộc xã Phông Lái, huyện Thuận Châu (Sơn La) và một phần thuộc xã Tỏa Tình, huyện Tuần Giáo (Điện Biên). Tên gọi đèo Pha Đin nguyên gốc xuất xứ từ tiếng Thái, Pha Đin, trong đó Pha nghĩa là "trời", Đin là "đất" hàm nghĩa nơi đây là chỗ tiếp giáp giữa trời và đất. Dọc đường đi, chiêm ngưỡng những cánh hoa ban khoe sắc hai bên đường.

10h30 Đoàn sẽ đến bản Mễn. Nhận homestay và nghỉ ngơi. Tìm hiểu đời sống người dân tại homestay mà Quý khách ở.

Trưa 11h30 Quý khách ăn trưa. Chuẩn bị cho các hoạt động buổi chiều.

Chiều 13h Quý khách tham gia vào các hoạt động tại bản Mễn

- Tham gia vào hoạt động khảo sát, hỗ trợ trang trí, tu sửa cơ sở vật chất cho hộ gia đình

- Làm công tác vệ sinh môi trường tại bản

- Hỗ trợ đóng góp những quỹ nhỏ nhằm giúp người dân ở bản phát triển du lịch và giải quyết những vấn đề như nguồn nước...

- Tham quan, tìm hiểu về nghề truyền thống thêu thổ cẩm

Sau khi tham gia các hoạt động tại bản vào buổi chiều. Quý khách sẽ về điểm lưu trú nghỉ ngơi. Quý khách sẽ được hướng dẫn làm các món ăn đặc sản của bản để cho bữa tối của mình.

Tối 19h Quý khách sẽ tập trung để thưởng thức đặc sản, các món ăn của người dân tộc Thái ở bản Mễn

20h Quý khách tham gia vào buổi giao lưu cùng với người dân. Mọi người sẽ cùng nhau chia sẻ, đoàn khách sẽ được lắng nghe chia sẻ về đời sống của dân để hiểu được họ. Kết hợp sẽ được thưởng thức các tiết mục văn nghệ địa phương như

dân ca Thái, nghe và giới thiệu về nhạc cụ truyền thống. Bên bình rượu cần đặc sản của bản, cả khách và người dân sẽ hiểu nhau hơn, gắn kết cộng đồng hơn, thông qua buổi giao lưu đậm đà tình nghĩa.

Sau khi kết thúc buổi giao lưu, Quý khách trở về nghỉ ngơi để chuẩn bị cho lịch trình ngày hôm sau.

Ngày 3: Bản Mên - thành phố Điện Biên - Hà Nội

Sáng 7h Quý khách sẽ ăn sáng ở cơ sở lưu trú. Và sau đó có thể mua các sản phẩm tự làm từ thổ cẩm của người dân về làm quà lưu niệm

8h Quý khách tham gia hoạt động trao các món quà như sách vở, quần áo cho những trẻ em, người gặp khó khăn ở bản. Các món quà này đã được đoàn khách chuẩn bị, quyên góp sẵn ở cơ quan, gia đình trước khi bắt đầu chuyến hành trình.

8h40 Đoàn sẽ lên xe khởi hành đi thành phố Điện Biên.

Quý khách được tham quan một số những điểm di tích lịch sử gắn với các chiến tích lịch sử Điện Biên Phủ: bảo tàng chiến thắng Điện Biên Phủ - bảo tàng có 5 khu trưng bày với 274 hiện vật và 122 bức tranh theo từng chủ đề: Vị trí chiến lược, Tập đoàn cứ điểm của địch, Đường lối chỉ đạo của Đảng, Ảnh hưởng của chiến thắng Điện Biên Phủ và Điện Biên Phủ ngày nay; Viếng Nghĩa trang liệt sỹ A1, **đồi A1** - Nơi đây có 644 ngôi mộ là những chiến sỹ quân dân ta đã hy sinh anh dũng trong chiến dịch Điện Biên Phủ; Tượng đài chiến thắng Điện Biên Phủ

11h30 Quý khách sẽ ăn trưa tại nhà hàng ở thành phố Điện Biên và nghỉ ngơi.

12h30 Bắt đầu lên xe và khởi hành về Hà Nội

Tối 21h30 Xe sẽ về đến Hà Nội và kết thúc chuyến hành trình.

Trên đây là đề xuất xây dựng thí điểm một số chương trình du lịch Thiện nguyện ở bản Mên. Mỗi chương trình được xây dựng dựa trên từng đối tượng

khác nhau, cũng như yêu cầu và đặc điểm riêng. Điểm chung là đều kết hợp được hoạt động Thiện nguyện, tạo ra những sự giúp đỡ cho cộng đồng địa phương ở bản, và giúp đỡ, hỗ trợ cho hoạt động du lịch đồng thời vẫn kết hợp được tìm hiểu các điểm du lịch hấp dẫn, giàu giá trị lịch sử của Điện Biên. Thông qua việc triển khai các chương trình du lịch như thế này, góp phần lưu giữ được những giá trị truyền thống trong đời sống sinh hoạt, văn hóa độc đáo của người dân tộc Thái đen sinh sống ở bản Mễn và cải thiện đời sống của đồng bào cư dân địa phương.

Tiểu kết chương 3

Trong chương ba, đã đưa ra được những định hướng của nhà nước, tỉnh và xã nhằm hướng đến phát triển du lịch ở Điện Biên và xã Thanh Nưa - dựa trên định hướng, xây dựng phương hướng và giải pháp để phát triển mô hình du lịch Thiện nguyện ở bản Mễn. Đó là các giải pháp: đẩy mạnh công tác nâng cao nhận thức, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao là cộng đồng địa phương; Giải pháp cụ thể trong việc liên kết chính quyền cấp cơ sở với doanh nghiệp kinh doanh du lịch, nhằm tạo ra sự tương tác, phát triển cùng có lợi.; giải pháp thu hút nguồn vốn đầu tư để phát triển du lịch Thiện nguyện ở bản bước đầu, khắc phục những hạn chế mà ở thực trạng đã nêu ra... Những giải pháp trên có phát huy tốt, đạt được mục đích hay không phụ thuộc rất lớn trong việc phối hợp giữa các cấp chính quyền, và giữa chính quyền cấp cơ sở với người dân.

KẾT LUẬN

Trên thế giới, mô hình du lịch Thiện nguyện đã phát triển từ rất lâu, với những ý nghĩa mà loại hình này mang lại, đã tạo ra được một chỗ đứng nhất định trong ngành du lịch của nhiều nước, cũng là một phân song hành, hỗ trợ nhiều người, nhiều nơi còn khó khăn; tạo ra cơ hội thay đổi cuộc sống, bảo vệ, giữ gìn nhiều giá trị; đem đến lợi ích, ý nghĩa thông qua hoạt động của các Thiện nguyện viên.

Tuy nhiên ở Việt Nam, mô hình du lịch Thiện nguyện mới chỉ phát triển khoảng chục năm trở lại đây. Ở những điểm vùng cao, nơi mà người dân họ vẫn còn nhiều những khó khăn, cần được hỗ trợ, thường là những lựa chọn tiêu biểu mà loại hình du lịch này hướng tới. Với bài nghiên cứu này, chọn ra bản vùng cao ở Tây Bắc của Điện Biên, là bản Mền bởi vì ở đây có những mặt lợi thế về tài nguyên cho phát triển du lịch, cùng với những nét đặc sắc trong phong tục tập quán và những giá trị văn hóa truyền thống của người dân tộc Thái đen đang sinh sống tại bản và điều quan trọng nhất là tỉ lệ hộ nghèo vẫn còn đang tồn tại. Tuy nhiên, những bước đầu để xây dựng, phát triển mô hình này ở bản còn đối mặt với nhiều khó khăn và hạn chế. Trong bài khóa luận đã cố gắng chỉ ra phần nào những mặt hạn chế trong phát triển du lịch ở bản từ trước đến nay, từ đó cũng đề xuất được một số giải pháp nhất định nhằm đẩy mạnh phát triển du lịch nói chung và du lịch Thiện nguyện nói riêng ở bản Mền – Xã Thanh Nua. Hy vọng rằng đây sẽ là tiền đề để hình thành, xây dựng được mô hình du lịch Thiện nguyện ở bản Mền, góp phần giúp cho người dân ở đây xóa đói giảm nghèo, thay đổi đời sống, có việc làm ổn định và tăng mức thu nhập từ du lịch. Hy vọng trong tương lai không xa, bên cạnh chuuwong trình tour của các công ty du lịch đưa khách đến đây, bản Mền cũng sẽ đón nhận được sự ghé thăm và hỗ trợ của các tổ chức phi lợi nhuận hoặc các dự án du lịch Thiện nguyện quốc tế để nơi đây thực sự trở thành một mô hình tiêu biểu

cho quá trình xây dựng và phát triển loại hình du lịch mang ý nghĩa nhân văn tốt đẹp này.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

Phần 1. Sách, báo tạp chí:

1. PGS.TS. Nguyễn Văn Mạnh – TS. Nguyễn Đình Hòa, *Giáo trình Marketing Du lịch*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân, năm 2008.
2. Bùi Thị Hải Yến, *Tuyển điểm du lịch Việt Nam*, NXB Giáo dục, năm 2008.
3. Nguyễn Minh Tuệ, *Địa lý du lịch*, NXB Thành phố Hồ Chí Minh, năm 1999.
4. Marina Novelli, *Niche Tourism*, Xuất bản bởi Marina Novelli, năm 2005.
5. Stephen Wearing, *Volunteer tourism experiences that make a difference*, Biên tập viên Stephen Wearing, xuất bản đầu tiên năm 2001.

Phần 2. Trang Web:

6. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Van-hoa-Xa-hoi/Luat-du-lich-2017-322936.aspx>
7. <http://songxanh.vn/ct/2142/vai-dong-tam-su-ve-cac-hoat-dong-thien-nguyen-hien-nay....html>
8. https://vi.wikipedia.org/wiki/T%E1%BB%AB_thi%E1%BB%87
9. <https://xemtailieu.com/tai-lieu/du-lich-thien-nguyen-tai-thua-thien-hue-thuc-trang-va-giai-phap-phat-trien-330235.html>
10. <https://123doc.org/document/2583665-nghien-cuu-viec-xay-dung-va-to-chuc-thuc-hien-chuong-trinh-du-lich-tinh-nguyen-tren-dia-ban-ha-noi.htm>
11. <https://text.123doc.org/document/3817698-tiem-nang-phat-trien-du-lich-thien-nguyen-tai-tinh-ha-giang.htm>
12. https://www.academia.edu/11327576/TRUNG_T%C3%82M_NGHI%C3%8AN_C%E1%BB%A8U_PH%C3%81T_TRI%E1%BB%82N_B%E1%BB%80N_V%E1%BB%AENG_C%C3%A2u_1%E1%BA%A1c_b%E1%BB%99_V%C3%AC_s%E1%BB%B1

13. <https://baomoi.com/du-lich-thien-nguyen-khong-phai-la-lay-co-di-choi/c/20810416.epi>
14. <https://nguoidothi.net.vn/van-veo-du-lich-thien-nguyen-6905.html>
15. <http://www.philoinhuan.org/co-hoi-tai-tro>
16. <https://www.vietravel.com/vn/nhat-ky-vietravel/du-lich-tu-thien-diem-sang-nhan-van-trong-cac-hanh-trinh-du-lich-v12452.aspx>
17. <https://translate.google.com/translate?hl=vi&sl=en&u=https://wwofinternational.org/history-of-wwoof/&prev=search>
18. <https://translate.google.com/translate?hl=vi&sl=en&u=https://en.wikipedia.org/wiki/WWOOF&prev=search>
19. <http://wwoof.net/what-is-wwoof/>
20. <https://translate.google.com/translate?hl=vi&sl=en&u=https://www.volunteerhq.org/history-ivhq/&prev=search>
21. https://translate.google.com/translate?hl=vi&sl=en&u=https://en.wikipedia.org/wiki/International_Volunteer_HQ&prev=search
22. <https://www.volunteerhq.org/volunteer-abroad-projects/>
23. https://en.wikipedia.org/wiki/United_Nations_Volunteers
24. <https://www.unv.org/news/un-day-we-present-short-history-united-nations-volunteers>
25. <https://www.abroaderview.org/about-us/about-the-founders>
26. <https://www.abroaderview.org/about-us/mission-statement>
27. <https://www.abroaderview.org/about-us/accomplishments>
28. <https://www.abroaderview.org/programs>
29. <http://kinhtedothi.vn/khoi-nghiiep-tu-mo-hinh-du-lich-thien-nguyen-315499.html>
30. <http://veo.com.vn/du-lich-tinh-nguyen>
31. <http://veo.com.vn/work-camp>
32. <http://www.philoinhuan.org/to-chuc/free-hugs-vietnam-fhv>

33. <http://www.philoinhuan.org/to-chuc/to-chuc-hoat-dong-xa-hoi-tuong-lai-xanh-the-voluntary-organization-sky-future>
34. <http://vieclam.laodong.com.vn/du-lich-kham-pha/5-cach-du-lich-tinh-nguyen-o-chau-au-599995.bld>
35. http://unesco-cep.org.vn/tin-tuc/hoat-dong-cong-dong/10-co-hoi-du-lich-tinh-nguyen-mien-phi?fb_comment_id=942675892452192_943078172411964
36. <https://baodautu.vn/mo-hinh-du-lich-thien-nguyen-tham-nhap-viet-nam-d37610.html>
37. http://codev-vietphap.org/index.php?option=com_content&view=article&id=50&Itemid=30
38. <http://www.philoinhuan.org/co-hoi-tai-tro/5a042fcfcca6621328ca9e0c>
39. <http://www.philoinhuan.org/co-hoi-tai-tro/594cca9fddc3cb03a4789677>
40. <https://www.vietravel.com/vn/nhat-ky-vietravel/vietravel-day-manh-tour-ket-hop-hoat-dong-thien-nguyen-v10198.aspx>
41. <http://vtr.org.vn/buffalo-tours-tien-phong-trong-du-lich-tinh-nguyen.html>
42. <http://hanoimoi.com.vn/Tin-tuc/Du-lich/530443/du-lich-ket-hop-lam-tu-thien-nhip-cau-noi-nhung-trai-tim>
43. https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90i%E1%BB%87n_Bi%C3%AA
44. <http://svhttd Dienbien.gov.vn/Article/1369/Thanh-Nua-cua-ngo-binh-yen.html>
45. https://vi.wikipedia.org/wiki/Thanh_N%C6%B0a
46. <https://thoibaokinhdanh.vn/mo-hinh/htx-theu-det-tho-cam-ban-men-dien-bien-tuong-lai-o-phia-truoc-1032847.html>
47. <http://baodantoc.com.vn/kinh-te-xa-hoi/du-lich-cong-dong-o-dien-bien-van-chi-la-tiem-nang.html>
48. <https://vnexpress.net/du-lich/muong-thanh-canh-dong-lon-nhat-tay-bac-2887583.html>
49. https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BB%99ng_Pa_Th%C6%A1
50. <http://dienbienphu-land.com/huyen-thoai-dong-song-nam-rom/>

51. <https://dulichdienbienphu.com/ho-pa-khoang-muong-phang>
52. <https://dulichdienbienphu.com/khu-du-lich-suoi-khoang-nong-uva>
53. <https://mytour.vn/location/410-suoi-nuoc-nong-hua-pe.html>
54. <https://mytour.vn/location/3257-doi-doc-lap.html>
55. <https://petrotimes.vn/kham-pha-so-chi-huy-chien-dich-dien-bien-phu-494741.html>
56. <http://dulich.dienbien.gov.vn/Detail-33/A1%20Hill>
57. <http://btctlsdienbienphu.svhttdldienbien.gov.vn/>
58. <http://dulich.dienbien.gov.vn/Detail-34/H%E1%BA%A7m%20%C4%90%E1%BB%9D%20C%C3%A1t>
59. [https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A0nh_B%E1%BA%A3n_Ph%E1%B7_\(%C4%90i%E1%BB%87n_Bi%C3%AAn\)](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A0nh_B%E1%BA%A3n_Ph%E1%B7_(%C4%90i%E1%BB%87n_Bi%C3%AAn))
60. https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A1p_Chi%E1%BB%81ng_S%C6%A1
61. <https://sites.google.com/site/nhavanhoabanmen/nha-van-hoa-ban-men-0914-394-569---0978-299-831>
62. <http://www.phuongnamhoteldienbien.vn/bai-viet/cac-le-hoi-dac-sac-o-dien-bien>
63. <http://dulichdienbien.vn/vi/am-thuc-dien-bien/10-mon-ngon-khong-lan-vao-dau-duoc-o-dien-bien-17.html>
64. <http://www.dienbientv.vn/tin-tuc-su-kien/van-hoa/201701/tin-nguong-tho-cung-cua-dong-bao-thai-den-dien-bien-5518851/>
65. <https://dantocmiennui.vn/van-hoa/mua-xoe-vu-dieu-dac-sac-cua-dong-bao-thai/119471.html>
66. <http://baodantoc.com.vn/sac-mau-54/phat-trien-du-lich-cong-dong-o-dien-bien-ban-khang-trang-dan-no-2.html>
67. <http://www.quangnam.gov.vn/CMSPages/BaiViet/Default.aspx?IDBaiViet=26505>

PHỤ LỤC

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH DU LỊCH THIỆN NGUYỆN



Hoạt động hỗ trợ tư vấn và phát triển homestay trong dự án du lịch thiện nguyện
“Phát triển du lịch cộng đồng tại làng đá Khuổi Ky - Cao Bằng” của Tổ chức
V.E.O



Cũng trong dự án này của tổ chức V.E.O, hoạt động hỗ trợ đào tạo và chia sẻ kinh
nghiệm thực hiện làm du lịch cộng đồng tại địa phương



Bên cạnh các hoạt động hỗ trợ cộng đồng, các thành viên trong dự án du lịch thiện nguyện này của tổ chức V.E.O còn được tham quan khám phá các địa điểm đẹp của Cao Bằng như Thác Bản Giốc...



Các tình nguyện viên của tổ chức International Volunteer HQ trong dự án Giáo dục môi trường ở Santa Elena – Ecuador



Hình ảnh trong tour du lịch kết hợp với hoạt động thiện nguyện của công ty lữ hành Viettravel phối hợp cùng đối tác là công ty Sai Travel cho 145 đoàn khách Nhật Bản tại Quảng Nam, từ ngày 14-16/4/2014



Thành viên tham gia vào chương trình du lịch thiện nguyện của công ty du lịch Buffalo Tour, hoạt động thăm khám bệnh cho người dân địa phương

CÁC HOẠT ĐỘNG DU LỊCH ĐÃ TRIỂN KHAI Ở BẢN MẺN - XÃ THANH NỮA - HUYỆN ĐIỆN BIÊN - TỈNH ĐIỆN BIÊN



Du khách tham gia hoạt động giao lưu văn nghệ, các công việc hàng ngày của người dân để tìm hiểu văn hóa của người dân địa phương trong tour du lịch cộng đồng ở bản Mẻn



Du khách tham gia vào hoạt động du lịch ở bản Mẻn được thưởng thức đặc sản người Thái, do chính người dân nấu